

ĐIỀU - THẾ - HÀ

bạc đỏ

hảo hoa



MIỀN NAM

Mục lục

Phê Bình Tác Phẩm

Phần Thứ Nhất - 1 -:

- 2 -:

- 3 -:

- 4 -:

- 5 -:

Phần Thứ Nhì - 6 -:

- 7 -:

- 8 -:

- 9 -:

- 10 -:

Đoạn Kết - 11 -:

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

Phê Bình Tác Phẩm

“Bạc Áo Hào Hoa” là một cuốn tiểu thuyết mới xuất bản của Thẩm Thệ Hà, một trong những tác giả thuộc thế hệ 1945, thế hệ những Vũ Anh Khanh, Lý Văn Sâm, Quốc Ấn. Thế hệ nhà văn kháng chiến.

Đề tài của cuốn Bạc áo hào hoa là đề tài của tình yêu, của tuổi trẻ, của thác loạn.

Những chương đầu của Bạc áo hào hoa, Thẩm Thệ Hà viết rất hồn nhiên, viết rất trôi chảy. Những nhân vật tiểu thuyết sống rất linh động, sống rất tình cảm, rất thời đại.

Bản chất của văn chương là phải thật tự nhiên, thật trong sáng. Thẩm Thệ Hà không phải là không biết như vậy, nhưng ông là nhà văn có lý tưởng, ông là nhà giáo yêu nghề, ông muốn làm văn chương tải đạo. Ý hướng văn chương tải đạo là ý hướng tốt. Nhưng chất đạo đức, chất tư tưởng đòi hỏi một kỹ thuật văn chương tinh vi, tiếc rằng Thẩm Thệ Hà chưa đạt được cao độ, chưa đạt được sự tinh vi, nên để lộ cái ý muốn tải đạo ra.

Nói như vậy không có nghĩa là văn chương của Thẩm Thệ Hà trong Bạc áo hào hoa không bay bướm, không tươi trẻ. Văn chương Thẩm Thệ Hà rất bay bướm, rất tươi trẻ, nhưng đó là vẻ bay bướm, tươi trẻ của nhà văn thế hệ 1945.

Tóm lại, Bạc áo hào hoa là một cuốn tiểu thuyết viết về tình yêu tuổi trẻ chiến tranh, một cuốn tiểu thuyết của một tác giả danh tiếng và được tác giả sáng tác khá thận trọng.

Kết luận, Bạc áo hào hoa là một tiểu thuyết đáng đọc, tác phẩm lành mạnh cho tuổi trẻ hôm nay nhận diện mình, nhận diện cuộc đời, nhận diện hiện tại và tương lai.

Sự Thật - Số 125

(Ngày 23-5-1970)

Truyện dài “Bạc áo hào hoa” diễn tả nỗi thống khổ và niềm khát vọng hòa bình của người dân quê yêu nước trong cuộc chiến tranh khủng khiếp, điêu tàn. Truyện được chia thành hai phần.

Phần đầu lấy bối cảnh nếp sống của thanh niên ở thành thị chịu ảnh hưởng của chiến tranh, học đòi theo lối sống đột sống mới, hippies, bất cần tương lai chối bỏ hiện tại. Phần thứ nhì trình diện những nếp sống tinh thần và vật chất của thanh thiếu niên ở thôn quê, chịu ảnh hưởng trực tiếp và triền miên của chết chóc, của tàn phá chiến tranh đến không còn sức để chịu đựng.

Và niềm khát khao chung của mọi người là hòa bình cho đất nước, hòa bình cho mọi người Việt Nam đã hơn hai mươi năm chịu đựng cuộc chiến khủng khiếp.

Qua trọn nửa phần đầu quyển truyện, tác giả sẽ rước lấy thất bại nếu người đọc không đủ kiên nhẫn. Tác giả đã trình diện nếp sống tinh thần và vật chất của thanh thiếu niên chịu ảnh hưởng theo đột sống mới. Mất tin tưởng về cuộc đời. Ích kỷ và chỉ biết hưởng thụ trong cuộc sống thác loạn.

Ngược lại nửa phần sau, tác giả đã thành công dễ dàng trong việc lôi cuốn người đọc, đưa họ trở về thực trạng của chiến tranh: từng giờ từng phút, từng đêm từng ngày, không lúc nào là không có chết chóc. Chú Tư đầu xóm bị trúng đạn pháo kích chết không kịp ngáp. Cặp trâu của ông Năm bị trúng mảnh bom nằm ngay đơ trên bờ ruộng. Hai bên vừa đụng độ

nhau ác liệt ở ngã ba, xác chết ngổn ngang, đầu một nơi, mình một nẻo máu nhuộm đỏ cả một quãng đường.

Nhiều nhà tan hoang vì bom đạn. Chết chóc, tang tóc. Lầm than. Ngay cả lớp học đang dạy. Ngay cả đám trẻ đang ôm cặp vào lớp, đang chơi ngoài sân trường cũng bị chết tức tưởi vì chiến tranh. Chiến tranh tàn phá, giết chóc từ nhà này qua nhà khác, từ làng này qua làng khác. Bom đạn đào xới cả mồ mả của người mới chôn.

Chiến tranh cướp hết tình người, giết chết hạnh phúc gia đình của người dân quê.

Trong nỗi thống khổ tột cùng đó, mọi người dân thiết tha khát vọng hòa bình.

Và truyện dài “Bạc áo hào hoa” của Thẩm Thệ Hà đã khơi bùng lên niềm khát vọng hòa bình đó của mọi người yêu nước quá thống khổ vì chiến tranh tàn phá.

Hà Liên Tử

(Tia Sáng 29-5-1970)

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

Phần Thứ Nhất - 1 -:

Vừa ở Đại Nam ra, Hoàng muốn đưa Loan và Hạnh về nhà nhưng Hạnh đã liến lấu hỏi em:

- Máy giờ rồi em Loan?

Loan đưa tay lên xem đồng hồ:

- Mới tám giờ rưỡi.

Loan nhấn mạnh tiếng “mới” rất hợp ý Hạnh. Cả hai dường như đồng ý muốn nói: “Còn sớm chán!”

Hạnh đề nghị ngay:

- Vậy chú Hoàng dẫn hai cháu đi ăn cơm rồi đi dạo mát một vòng nữa chớ.

Hoàng ngần ngại:

- Nhưng về trễ sợ...

Hạnh cười:

- Không sợ gì hết, hai cháu đã xin phép ba má rồi. Vả lại, đi với chú thì sợ gì?

Hạnh vừa nói vừa nhìn thẳng vào mặt Hoàng như muốn biết ý nghĩ thầm kín của Hoàng trước lời nói có vẻ tự tin và đầy khiêu khích ấy. Nàng

không hiểu được gì cả mà chỉ thấy Hoàng mỉm cười một cách rất hồn nhiên:

- Nếu không sợ thì đi, về nhà có bị đòn thì rán chịu.

Câu nói của Hoàng rất tự nhiên nhưng Hạnh có ý nghĩ khác. Nàng cho rằng ông chú ranh mãnh này có ý “dọa” mình (không phải bị đòn thật, mà phải coi chừng ông ta). Nàng càng trở nên láu lỉnh hơn:

- Chú khỏi lo, chỉ sợ chú về nhà ngủ không được.

Hoàng cười:

- Sao không ngủ được?

- Rồi chú sẽ biết mà.

Hoàng đón một chiếc taxi. Hạnh kéo tay em lên xe, Loan thụ động ríu ríu theo chị. Hạnh mở miệng muốn nói gì nữa, nhưng thấy Hoàng đã lên ngồi phía trước cạnh tài xế, nàng đành xịu mặt lặng im. Hoàng dặn anh tài xế:

- Chạy xuống nhà hàng Mỹ Cảnh, bến Bạch Đằng.

Bây giờ Loan mới nói với chị:

- Phim “Ảo ảnh cuộc đời” hay ghê, hén chị?

- Hay ở chỗ nào đâu?

- Ở chỗ... khó nói quá...

- Ở chỗ diễn xuất giỏi hay dàn cảnh khéo?

- Không phải.

Nghe chị em đối đáp, Hoàng phì cười, chàng nói với lại phía sau:

- Bàn về nghệ thuật mà như tra vấn, ai mà thèm nói.

Xe từ từ ngừng lại. Cả ba bước vào nhà hàng, chọn một chỗ ngồi có thể ngắm cảnh trên sông. Loan im lặng đưa mắt nhìn mặt nước lao xao phản chiếu ánh đèn màu rực rỡ. Mắt nàng nhìn cảnh nhưng tâm trí nàng vẫn vương những hình ảnh trong cuốn phim vừa xem đã làm cho lòng xúc động nhẹ nhàng.

Hạnh không nhìn cảnh mà chỉ nhìn người. Nàng thấy xung quanh nàng, bàn nào cũng có một vài thiếu nữ. Về phía nam, thanh niên rất ít mà hạng đứng tuổi thật nhiều. Công việc đầu tiên của Hạnh là tìm những đôi mắt đẹp. Chẳng hiểu sao Hạnh chỉ mê đôi mắt. Ngắm cảnh, xem tranh nàng chỉ chăm chú đôi mắt, tìm ở đó một cái gì ấp ủ hợp với sở thích của mình. Xem qua hàng mấy chục cặp mắt, nàng thấy không ai đáng cho nàng chú ý. Nàng tự nhủ: “Tất cả người đẹp ở đây, không ai có đôi mắt đẹp như mình”. Nàng sung sướng mỉm cười.

Hoàng chợt hỏi:

- Hạnh cười gì thế?

Mắt Hạnh chớp chớp như khoe vẻ mỹ miều:

- Cháu cười chú đấy.

- Chú làm sao mà cười?

- Chú không biết thưởng thức cái đẹp.

Hạnh muốn nói: “Chú không biết thưởng thức đôi mắt đẹp của Hạnh” nhưng nàng chỉ nói một cách bóng bẩy xa xôi. Hoàng ngỡ nàng muốn ám chỉ cảnh đẹp trên sông, nên thản nhiên đáp:

- Phải, chỉ có Loan là có tâm hồn thi sĩ, Loan sửa soạn làm thơ đấy à?

Loan dịu hiền nhìn lại:

- Cháu mà thơ với thần gì? Cháu đang nghĩ đến mối tình kỳ lạ trong phim “Mirage de la vie”. Sao con bé ngây thơ đến ấy lại có thể yêu tha thiết một người đàn ông đứng tuổi đáng cha, chú mình? Thật là vô lý! Và thật là tội nghiệp cho cô bé!

Hạnh ra vẻ sành đời hơn em:

- Chuyện ấy rất thường ở thế hệ chúng ta, có gì là lạ.

Loan trở mặt, ngạc nhiên:

- Thế hệ chúng ta?

Hạnh nhìn em như nhìn một cô gái quê vừa mới thấy ánh sáng văn minh:

- Thế hệ F. Sagan, chỉ trừ em gái cưng của chị.

Loan cúi đầu như nhận chịu sự dốt nát của mình.

Hạnh bỗng quay lại Hoàng:

- Phải Sandra Dee là thần tượng của chú không, chú Hoàng?

- Không.

- Vậy chó thần tượng của chú là ai?

Hoàng chỉ mấy đĩa đồ ăn xông mùi thơm phức:

- Thần tượng của chú là “gà nấu nấm” và “ếch chiên beurre”.

Hạnh làm bộ xụ mặt, nũng nịu:

- Thôi, chú đừng giả vờ, cháu biết mà...

Hoàng mỉm cười, không chấp nhận, cũng không đính chính.

Sau bữa cơm, Hoàng đưa Hạnh và Loan ra đường. Chàng nói:

- Bây giờ chú đưa hai cháu về là vừa.

Hạnh nhanh nhẩu:

- Chưa về đâu chú. Chương trình còn một vòng đi dạo mát nữa.

Loan tán thành ngay:

- Phải đa chú, cháu chưa dạo mát bến tàu lần nào.

Hoàng đành chiều ý:

- Cũng được. Vậy mình thả bộ từ đây đến công trường Mê Linh.

Hoàng đi giữa, Hạnh và Loan đi hai bên. Gió từ dưới sông thổi lên lành lạnh như thời tiết vào đông. Hạnh bỗng nắm tay Hoàng:

- Lạnh quá phải không chú?

Hoàng cảm thấy một hơi ấm truyền từ bàn tay thiếu nữ sang tay mình, rồi lan dần, lan dần khắp cơ thể. Cái cảm giác ấy rất tự nhiên, chàng không có ý nghĩ gì quấy đối với đứa cháu gái bé bỏng, con người bạn thân của chàng. Nhưng bàn tay Hạnh vẫn từ từ xiết chặt, chẳng hiểu vô tình hay cố ý. Hoàng không muốn giựt tay ra, mà thâm tâm chàng cũng không muốn giựt ra. Chàng thấy mình cần một hơi ấm.

Hoàng nhớ đến thuở Hạnh, Loan còn bé, mỗi lần đến nhà chơi, cả hai chạy đến đứa ôm lưng, đứa nắm tay, biểu lộ sự quyến luyến ngây thơ chân

thành. Lại một điều, đứa ôm lưng luôn là Hạnh, đứa nắm tay luôn luôn là Loan. Không bao giờ chúng chịu đổi nhau cái cử chỉ thân mến ấy. Cá tính của chúng đã phát hiện từ bé, một đứa sôi nổi bông bột, một đứa kín đáo, rụt rè.

Loan thích cảnh thiên nhiên. Mắt nàng chiêm ngưỡng vẻ đẹp trên sông, từ chiếc tàu rục rờ ánh đèn đến xóm Thị Nghè đắm chìm trong màn đêm u ám. Hạnh chỉ thích ngắm cảnh có người, những cặp nhân tình tâm sự dưới giàn hoa thiên lý hay những mái đầu kề nhau trên băng đá cạnh bồn bông. Đối với nàng, cảnh thiếu người là cảnh thiếu linh hồn, mà người trong cảnh là người chan hòa tình cảm.

Đến một chiếc băng đá trống dưới giàn hoa ti-gôn, Hạnh níu tay Hoàng lại:

- Chú Hoàng ngồi lại đây ngắm cảnh, thú hơn là đi bộ mỗi chân.

Không đợi Hoàng đáp, Hạnh ngồi xuống trước, kéo luôn Hoàng xuống bên cạnh, Loan cũng ngồi bên chị, ngoan ngoãn và không hề mặc cảm. Mắt nàng cũng không rời khỏi cảnh đẹp trên sông.

Cách chỗ Hoàng ngồi chừng mười thước, có một chiếc băng đá khác, trên đó một thanh niên khoảng hai mươi hai tuổi và một thiếu nữ độ chừng mười tám đang ngồi khít bên nhau, cử chỉ vô cùng âu yếm. Thiếu nữ dựa vào vai thanh niên, mái tóc nàng như buông vào cổ chàng trai, hai mắt nàng long lanh như đang bị sự kích thích êm ái, tế nhị. Chàng trai không đếm xỉa gì đến những người chung quanh, choàng tay qua vai nàng như muốn xiết chặt thêm chút nữa.

Hoàng cảm thấy ngượng, vội ngoảnh mặt nơi khác, nhưng cử chỉ của chàng không thoát khỏi đôi mắt tò mò của Hạnh. Nàng bĩu môi một cách duyên dáng, giống hệt đôi môi của B.B.:

- Cô bé ấy là học trò của chú, phải không chú Hoàng?

- Có lẽ không phải.

- Sao lại có lẽ?

- Vì học trò nhiều quá làm sao nhớ hết. Nhưng chú tin là không phải.

- Tại sao chú tin là không phải?

- Vì nếu là học trò của chú, cô bé phải chào chú hay ít ra cũng xéo đi nơi khác chứ.

Hạnh bật cười:

- Chú lý luận sai rồi, chú ơi! Chú đạo mạo quá nên không lường được tâm lý của tụi đợt sống mới đó.

Hoàng cũng cười, nụ cười gượng gạo:

- Vậy chú thuộc đợt sống cũ, hết xài rồi à?

- Phải, chú thuộc đợt sống cũ, nhưng chưa phải hết xài đâu. Chú là mục tiêu của tụi đợt sống mới đó.

Hạnh vừa nói, vai nàng vừa kề sát vai Hoàng, mái tóc nàng cũng luồn vào cổ chàng y hệt hình ảnh bên kia băng. Hoàng cảm thấy một mùi hương thoang thoảng mà chàng muốn phân tích đó là hương gì, hương nước hoa hay là hương trinh nữ. Tâm trí Hoàng đang bận rộn về cặp nam nữ bên kia, về lý lẽ táo bạo của Hạnh, người con gái mà lúc nào chàng cũng xem là một đứa cháu bé bỏng ngây thơ.

Hạnh bỗng hỏi:

- Nếu cô bé ấy là học trò thật của chú, chú nghĩ thế nào?

- Chú lấy làm buồn.

- Sao chú lại buồn? Buồn gì nó không chịu chào à? Hay buồn gì nó không chịu xéo đi?

- Đó chỉ là những duyên cớ phụ, không đáng kể.

- Sao không đáng kể? Học trò ngồi tình tự trước mặt thầy thì nó còn coi thầy ra kí lô nào nữa?

Hoàng hơi cau mày. Lời thành thật và mỉa mai của Hạnh làm cho chàng khó chịu và cảm thấy địa vị “tôn sư” của chàng đang bị long lở đáng lo ngại. Những điều nhận xét của Hạnh có thể rất đúng, chàng thở dài:

- Điều buồn của chú là quan niệm sai lầm của thế hệ trẻ hôm nay. Đối với chúng, tất cả những mối tình cao quý đều trở nên hời hợt, lỏng lẻo, tình thầy trò, tình bạn bè, tình anh em, tình đôi lứa. Chúng đang phá phách mà không xây dựng gì cả.

Loan từ nãy im lặng, giờ mới chịu góp ý:

- Chú Hoàng nói đúng đó. Chính cháu còn không chịu nổi tụi đợt sống mới nữa là...

Hạnh cười phá lên, giọng vừa nũng nịu, vừa trêu đùa dí dỏm:

- Chú Hoàng bảo thủ. Con Loan thì chỉ biết bây giờ “học gạo”, sau này nấu cơm và chăn một bầy con tinh nghịch như quỷ như yêu.

Loan cười dịu dàng:

- Bầy con như quỷ như yêu chắc hẳn là lũ đợt sống mới lộn kiếp. Như vậy em sẽ có dịp trị chúng biết tay.

Hai chị em Hạnh, Loan đấu khẩu với nhau như thế là thường. Sau lúc cãi vã sôi nổi, chúng lại cười đùa với nhau và không ai chịu thua ai, đợi một dịp khác lại cãi vã với nhau nữa. Nhưng Hoàng lại không an tâm một

khi vấn đề đã đặt ra mà không giải quyết ổn thỏa, dứt khoát. Tự ái của một giáo sư, một người chú, làm cho chàng bức rứt trong thâm tâm. Tự ái của một thứ mặc cảm tự tôn.

Một phản ứng bất ngờ khiến Hoàng nhìn lại băng bên. Thiếu nữ có đôi mắt sáng rực và chàng thanh niên có vẻ sành đời kia đã biến đi đâu mất tự lúc nào. Chàng đột nhiên reo lên:

- Con bé đã xéo đi rồi!

Hoàng mừng một cách thật tình, không phải mừng vì khỏi trông thấy một cảnh gai mắt, mà vì tự ái nhà mô phạm được xoa dịu một phần nào. Hạnh tế nhị nhận ý nghĩa lời rao dạy của chú, nàng chúm chím cười nghĩ thầm: “Chú Hoàng ơi, chú hãy cởi bỏ cái mặt nạ đạo đức của chú đi.

Nếu không, cháu phải gỡ giùm chú mới được”.

Riêng Loan không nghĩ ngợi gì cả, nàng cho là đến lúc về thì nàng đề nghị ngay:

- Thôi, bây giờ chú Hoàng đưa hai cháu về.

Hạnh thấy mất hứng nên vội đứng lên. Hoàng kêu một chiếc taxi và đưa Hạnh, Loan về tận nhà. Trên xe, cả ba đều im lặng, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ.

* * * * *

Hoàng về nhà mình, thấy ánh đèn trên gác còn chiếu sáng.

Qua khung cửa sổ có treo một bức màn lụa trắng lấm tấm hoa xanh, chàng thấy lờ mờ bóng bán thân một thiếu nữ, đầu cúi xuống hình như đang viết hay xem sách gì đó. Chàng đoán đó là Phượng.

Hoàng không lên tiếng vội. Chàng thấy hình ảnh cô bé nữ sinh in trên màn hoa đẹp quá, đẹp một cách huyền ảo như hình ảnh người đẹp trong bức tranh lụa qua nét vẽ chân phương của một họa sĩ nhân tài đời Tống. Chàng lại liên tưởng đến vẻ mặt ngây thơ kháu khỉnh của Sandra Dee hiện trong khung cửa nhìn xuống khu vườn hoa, thơ mộng, bất chợt một cách mừng rỡ hình bóng của người thân trở về. Hoàng thích thú nghĩ thầm: “Mình nhìn thực tế qua hình ảnh trong xi nê. Thì ra phim ‘Mirage de la vie’ đã gieo vào hồn mình một vài hình ảnh khá sâu đậm”.

Hoàng suy nghĩ vừa ngắm bóng hình thiếu nữ như đang thưởng thức vài khía cạnh tuyệt mỹ của bức tranh. Cô gái đang cúi đầu bỗng ngẩng lên. Một bàn tay thon thon từ từ vén màn. Mái đầu hơi nghiêng nghiêng qua phía thành cửa, đôi mắt bồ câu xinh xắn nhìn xuống đường. Thấy Hoàng đang đứng nhìn lên, cô gái nhoẻn cười, như chưa chịu rời khỏi chỗ ngồi. Nàng có cảm giác lý thú khi hai luồng nhãn quang gặp nhau trong bóng tối, êm ái và lặng lẽ trong một niềm trù mến vô biên.

Chiếc màn bỏ xuống, bóng nàng vụt biến mất. Hoàng biết nàng chạy xuống mở cửa nên chàng lần bước ra phía trước. Đèn nhà dưới bật sáng, cánh cửa từ từ mở ra. Phượng hiện ra trước khung cửa theo luồng ánh sáng từ trong nhà tỏa ra như một nàng tiên nữ đứng giữa lớp hào quang rực rỡ.

- Phượng chưa ngủ à? Còn Lệ Chi đâu?

Phượng dịu dàng đáp:

- Đợi cậu về muốn chết, Phượng làm sao ngủ được. Chị Chi ngủ say rồi.

Hoàng mỉm cười:

- Phượng đợi muốn chết lặn à?

Phượng hơi cúi đầu, giọng nũng nịu:

- Cậu còn phải hỏi.

Nói xong, nàng chớp chớp đôi mi như giận dỗi muốn khóc. Nhưng nàng không khóc mà lại ngẩng lên nhoẻn cười.

Hoàng chợt nhớ lại cử chỉ vén màn khi nãy. Lúc ấy chàng ngạc nhiên tự hỏi: “Tại sao Phượng biết mình ở dưới đường?” Giờ, qua lời thổ lộ thăm thiết của nàng, Hoàng mới biết Phượng thức chờ mình và thỉnh thoảng vén màn nhìn ra đường ngóng trông.

Hoàng hơi cảm động và chàng nghĩ đến Lệ Chi, đứa cháu này thật vô tư và vô tình! Lệ Chi là đứa cháu gái gọi chàng bằng cậu, con của người chị buôn bán ở tỉnh. Chị chàng gởi Lệ Chi lên Sài Gòn học và nhờ chàng trông nom, dạy dỗ giùm. Phượng là bạn của Lệ Chi, cùng học lớp đệ nhị tại trường trung học tư thực. Lệ Chi rủ Phượng về ở chung với mình để sớm hôm có bạn. Từ đó, Phượng cũng bắt chước bạn gọi chàng là cậu. Hoàng dành cho Lệ Chi và Phượng ở trên gác, còn chàng thì ở tầng dưới. Tuy chia đôi nhưng Chi và Phượng hay xâm lấn địa phận của chàng, còn chỗ chúng ngự trị thì bất khả xâm phạm.

Hoàng bước vào nhà, Phượng theo sau.

Hoàng tưởng Phượng lên thẳng trên gác, nhưng Phượng vẫn đứng yên bên cạnh bàn viết, đôi mắt bồ câu hay háy nhìn chàng. Một lúc lâu Phượng mới ngập ngừng hỏi:

- Cậu Hoàng đi xi nê với ai vậy?

Hoàng ngạc nhiên:

- Sao Phượng biết cậu đi xi nê?

- Chẳng những biết cậu đi xi nê mà còn biết cậu đi với ai nữa kìa.

- Cậu đi với ai đâu Phượng nói thử coi?

- Một cô áo xanh, một cô áo tím.

- Phượng tài thật! Nhưng làm sao Phượng biết được? Hay Phượng cũng đã đi xem?

- Không, Phượng không hề bước chân ra khỏi nhà từ lúc đi học về.

- Vậy thì...

- Phượng có gián điệp. Cậu làm gì Phượng cũng biết hết.

Hoàng cố moi óc xét đoán coi gián điệp của Phượng là ai. Chàng chưa tìm ra thì một ý nghĩ khác lại đến: “Mà mình đi với ai có liên can gì đến Phượng? Nàng tìm biết làm gì?” Hoàng lại nhớ đến những lời nói của Hạnh ở bờ sông, nhớ đến cô bé đú đờn với chàng thanh niên bên kia băng.

Chàng buột miệng thốt khẽ:

- Mấy cô gái đời nay cũng lạ thật!

Tuy thốt khẽ nhưng cũng lọt vào tai Phượng. Một nét buồn mong manh thoáng hiện trên khuôn mặt trầm lặng dịu hiền. Hoàng bắt chợt nét buồn ấy và chàng cảm thấy một niềm xót thương dâng lên nhẹ nhẹ trong lòng. Người con gái nào cũng có sự bí mật nấp kín trong tâm hồn, và sự bí mật nào cũng từ từ hé màn như có một bàn tay thon thon vén bức màn hoa trên khung cửa sổ. Bí mật của Hạnh! Bí mật của Loan! Bí mật của Phượng! Hoàng nô nức muốn khám phá những bí mật ấy. Hoàng muốn lần lần đi sâu vào tâm hồn thế hệ trẻ hôm nay - thế hệ mệnh danh là thế hệ hiện sinh, lớp người mệnh danh là đợt sống mới.

Chàng dịu dàng hỏi:

- Phượng giận cậu phải không, Phượng?

Phượng cúi đầu, tay vân vê tà áo, đôi rèm mi chớp nhanh. Hoàng vuốt tóc nàng hỏi tiếp:

- Sao Phượng không nói?

Phượng không ngẩng lên, giọng như hờn trách:

- Cậu đi với ai tùy cậu chứ, Phượng đâu dám giận.

- Nhưng sao Phượng lại buồn?

- Sao cậu biết Phượng buồn?

- Cứ xem vẻ mặt Phượng thì rõ. Phượng nhõng nhẽo lắm, đợi cậu dỗ phải không?

- Phượng đâu dám, cậu cần nên dỗ người khác là hơn.

- Dỗ ai bây giờ, hả Phượng?

- Phượng làm sao biết được.

Hoàng cảm thấy cô bé này có cử chỉ, lời nói là lạ. Thường ngày nàng rất mềm mỏng, khả ái, không hay nũng nịu và giận dỗi bao giờ. Mỗi lần Hoàng sai bảo gì, nàng đều ngoan ngoãn vâng lời. Lúc nào nàng cũng chiều theo ý chàng và để tâm chăm sóc một cách tế nhị, chu đáo. Vậy mà hôm nay nàng lại có những cử chỉ khác thường. Phải có một nguyên nhân nào khác đây.

Hoàng chợt nhớ lại câu chuyện “áo xanh, áo tím”. Chàng mỉm cười một mình, không để ý đến cặp mắt Phượng đang len lén nhìn chàng.

Hoàng muốn tìm hiểu Phượng, muốn đánh thử một đòn tâm lý đột biến. Thành linh chàng cầm lấy tay Phượng. Cô bé giật mình ngẩng lên, đôi mắt thoáng vẻ kinh ngạc và sợ hãi. Nhưng nàng không giật tay lại, bàn tay

nàng run run trong bàn tay chàng. Phượng không phản ứng vì nàng thấy chàng vẫn nghiêm trang, mặt chàng không lộ vẻ gì khác lạ. Nàng cho đó là một cử chỉ tự nhiên thể hiện sự trù mẫn và tin cậy.

Đòn tâm lý của Hoàng như đánh hụt vào khoảng không. Hoàng dìu Phượng ngồi xuống chiếc ghế cạnh bàn viết:

- Phượng ngồi đây, cậu kể chuyện này cho Phượng nghe.

Phượng ngoan ngoãn ngồi xuống. Bàn tay nàng rời khỏi tay Hoàng, gương mặt nàng thoáng hiện một sự luyến tiếc ngấn ngời. Hoàng cũng ngồi xuống chiếc ghế đối diện. Hoàng thân mật nói:

- Hôm nay cậu đi xem phim “Ảo ảnh cuộc đời”. Phượng xem phim này chưa?

- Phượng đã đi xem với chị Lệ Chi hôm qua.

- Phim ấy có hay không, Phượng?

- Theo Phượng thì hay vì nó hợp với sở thích của Phượng. Sandra Dee làm Phượng xúc động muốn khóc. Mỗi tình ngang trái trong phim như ám ảnh Phượng mãi.

- Còn Lệ Chi có thích không?

- Chị Lệ Chi cũng thích như Phượng.

Hoàng ngồi dựa vào thành ghế, móc trong túi ra một bao thuốc Ruby Queen và một chiếc hộp quẹt máy. Chàng móc ra một điếu thuốc đưa lên môi. Phượng vui vẻ tiếp lấy hộp quẹt và nàng bật lửa châm vào điếu thuốc trên môi Hoàng.

Hoàng cảm thấy ở cử chỉ nhỏ nhặt ấy của Phượng một cái gì thăm thiết và tế nhị. Chàng sung sướng phà khói lên trần nhà, mắt mơ màng nhìn

theo làn khói tản mạn như những sợi tơ lung linh trước hơi thu man mác.
Chàng mỉm cười hỏi Phượng:

- Phượng không ghét khói thuốc à? Sao cậu nghe nói con gái hay ghét khói thuốc lắm mà?

Phượng nở nụ cười tươi tắn:

- Cái gì cậu thích thì Phượng không ghét được. Phượng còn tập thích nữa là khác.

- Sao lại tập thích kỳ vậy? Cái gì thích thì cứ thích; cái gì ghét thì cứ ghét; ép mình tập cái thích của người khác làm gì? Có phải khổ thân không?

- Không khổ đâu cậu. Nói như cậu những bậc chân tu làm sao thành chánh quả cho được. Trái lại, tập như thế cũng có cái vui riêng, thí dụ như cái vui được châm thuốc cho cậu hút.

Hoàng gật đầu khoan khoái như vừa tìm ra được một chân lý.

- Như vậy Phượng vì mình hơn là vì người.

Phượng thấy hứng cũng đâm ra triết lý vu vơ cho câu chuyện có vẻ đậm đà:

- Phượng vui sau cái vui của thiên hạ, đâu có thể gọi là vì mình được. Có lẽ vì người trước, vì mình sau mới đúng.

- Triết lý đó, Phượng rút ở đâu ra mà hay ho vậy?

- Hay thật sao cậu? Triết lý của cậu dạy Phượng đó mà.

- Hay thì có hay nhưng thực hành thì rất khó. Cậu xem Phượng khó thành chánh quả lắm đó.

- Sao lại khó, hờ cậu?

- Như cậu thích đi xi nê với những cô áo xanh, áo tím, Phượng có vui không? Phượng có tập thích cái sở thích ấy của cậu không?

Đang vui vẻ, Phượng bỗng xịu mặt xuống, mắt thoáng gợn u buồn.

Giọng nàng như trách móc:

- Sao cậu cứ nhắc áo xanh, áo tím hoài vậy?

- Nhắc để thử Phượng vậy mà. Cậu muốn thử xem căn tu của Phượng đã tiến đến mức nào rồi. Phượng hãy trả lời đi chứ?

Phượng trầm ngâm, có vẻ nghĩ ngợi. Hoàng lặng ngắm Phượng trong cái dáng trầm tư ấy và thấy nàng mảnh mai, u buồn như cây liễu. Lối so sánh đó khuôn sáo, cũ kỹ quá rồi, nhưng Hoàng thấy nó gợi tả và xứng hợp với Phượng. Gương mặt đều đặn, làn môi không mọng đỏ nhưng có duyên, nước da không trắng nhưng mịn mòi. Nổi bật nhất là đôi mắt, cả một vũ trụ huyền diệu gợi cảm. Dáng người thanh thanh, đường nét nhịp nhàng nhưng còn rụt rè trong độ phát triển. Hoàng có ý nghĩ so sánh Phượng với Hạnh. Phượng yếu đuối mà Hạnh thì tràn đầy sinh lực. Phượng thùy mị e lệ; Hạnh dạn dĩ kêu gọi. Hai thể chất ấy chắc phải chứa đựng hai tâm hồn tương phản.

Phượng hơi ngẩng lên, giọng ngập ngừng:

- Phượng bao giờ cũng muốn cho cậu vui, có lẽ rồi Phượng phải tập cái sở thích ấy của cậu, nếu xét ra cái sở thích ấy chính đáng và nếu Phượng có đủ nghị lực và can đảm.

Hoàng mỉm cười:

- Lại còn những chữ “nếu” à? Phượng xem đó, vui sau cái vui của người có dễ lắm đâu. Những bậc triết nhân còn biết thi hành được chưa, huống hồ một cô gái ngây thơ như Phượng.

Phượng đáp với giọng đầy tự tin:

- Có thể rồi Phượng sẽ khổ tâm như cậu nói, nhưng mà Phượng sẽ cố gắng vượt qua tất cả. Vượt không được thì Phượng đành chịu khổ một mình, khổ mà không ân hận dầu là khổ đến trọn đời.

Hoàng thấy xúc động trước lời nói chân thật như là một sự thổ lộ tâm tình. Ở con người mảnh mai yếu đuối ấy có một nghị lực tinh thần đáng mến, một tấm lòng chân thành đáng quý, một cái gì gợi sự xót xa, quyến luyến không nguôi. Chàng thấy cần phải đáp lại nàng bằng sự chân thành. Chàng tìm lời để giải tỏa mọi thắc mắc ở lòng người thiếu nữ đáng thương kia:

- Bây giờ cậu hỏi thật, Phượng có tin cậu không?

- Phượng không tin cậu thì còn tin ai?

- Phượng có mến cậu như Lệ Chi yêu mến cậu không?

Phượng e lệ đáp khẽ:

- Điều đó chắc cậu đã biết rồi.

Hoàng ôn tồn tiếp:

- Phượng có sợ cậu sa ngã hay không?

- Phượng sợ... Phượng rất sợ...

Phượng vừa đáp vừa bẽn lễn nhìn Hoàng như âm thầm kín đáo dò xét. Hoàng hiểu ý nàng nên vẫn tiếp với giọng nghiêm trang:

- Cảm ơn Phượng đã lo lắng cho cậu. Cậu là con người lý tưởng, cậu không thể nào sa ngã đâu. Một dịp nào khác, Phượng sẽ hiểu rõ lý tưởng của cậu. Hay là Phượng sẽ hiểu qua hành động.

Mắt Phượng sáng lên, biểu lộ niềm vui trong sáng. Nàng nhìn thẳng vào mắt Hoàng:

- Phượng rất tin cậu, nhưng...

Hoàng mỉm cười dễ dãi:

- Nhưng sao, hử Phượng?

- Nhưng có nhiều khi Phượng vẫn e ngại, lo sợ mỗi khi cậu đi suốt đêm mà không về. Phượng lấy làm lạ tại sao nhiều cô gái cứ lại đuổi theo cậu, làm như cậu là miếng mồi ngon của họ. Phượng ngạc nhiên thấy cậu giao thiệp với nhiều người mà theo sự phán xét của Phượng họ có tác phong không đứng đắn. Như thế, Phượng làm sao yên tâm được.

Lần này tới phiên Hoàng ngạc nhiên. Chàng không ngờ lâu nay Phượng chẳng những lo săn sóc cho chàng mà còn lưu tâm đến nếp sống bất thường của chàng nữa. Lệ Chi là cháu ruột mà không có cử chỉ, ngôn ngữ chân thành tha thiết như thế. Vậy mà lâu nay chàng chỉ xem Phượng như trẻ con chỉ biết ngoan ngoãn vâng lời, luôn luôn thụ động một cách khả ái.

Hoàng muốn tỏ cử chỉ triu mến hơn để an ủi nàng - và để cảm ơn nàng nữa - nhưng chàng chỉ vụng về đưa tay vuốt nhẹ mái tóc nàng như bàn tay dịu dàng của người mẹ đang vỗ về đứa trẻ thơ thích làm nũng. Mặc dù vậy, Phượng cũng cảm thấy sung sướng và nàng nghe như từ bàn tay ấy truyền sang cho nàng một nguồn hy vọng chan chứa và một niềm tin bao la.

Hoàng thấy cần phải cởi mở ít nhiều:

- Phượng có những lý do rất chính đáng để lo sợ dùm cậu. Giờ đây có thể nói cậu mới bắt đầu thông cảm nỗi băn khoăn của Phượng. Nhưng cậu khuyên Phượng chỉ nên lo học, nên vui đùa hồn nhiên thơ thới để tận hưởng tuổi xuân. Phượng nên nhớ rằng người con gái vô tư dễ tìm thấy hạnh phúc, kẻ đa cảm hay vướng họa vào thân. Phượng đã đọc Truyện Kiều, chắc đã nhận ra điều ấy rồi chứ.

Phượng đưa tay lên vén tóc, mắt nàng sáng rỡ như cùng cười với nụ cười chớm nở trên môi.

- Vô tư hay đa cảm là bản tính tự nhiên, nào có phải muốn hay không muốn mà được. Riêng Phượng, có lẽ Phượng đa cảm, nhưng cậu thấy Phượng vẫn lo học và vẫn vui đùa với các bạn. Có điều lạ là qua lúc vui đùa, Phượng lại cảm thấy băn khoăn rồi nỗi buồn lại len lỏi vào lòng Phượng. Làm sao cho hết buồn, hỡi cậu?

Một cơn gió từ bên ngoài thổi vào làm cho Phượng rùng mình. Nàng cảm thấy mình lạnh ở thể xác ít hơn là lạnh ở tâm hồn. Chiếc đồng hồ treo trên tường thong thả buông mười một tiếng ngân nga.

Phượng vội đứng lên, dịu dàng nói:

- Thôi Phượng lên gác, chúc cậu đêm nay được nhiều mộng đẹp.

Phượng đi rồi, Hoàng cảm thấy như còn làn hương vương lại, phảng phất đâu đây.

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 2 -:

Tiếng chuông trường reo liên tiếp hai hồi báo hiệu đến giờ vào học.

Hoàng đợi cho học sinh vào lớp ngồi yên đầu đó, thong thả xách cặp bước vào. Cả lớp đứng dậy chào thầy. Chàng đưa mắt nhìn qua một lượt khắp lớp theo thói quen, xem có học sinh nào vô lễ không chịu đứng lên hay không. Đây là kỷ luật hơi khắt khe của chàng, vì các giáo sư khác thường dễ dãi, để học sinh muốn chào hay không chào tùy ý. Quan sát xong, chàng tươi cười bảo:

- Các em ngồi xuống.

Chàng là người miền Nam nên không quen dùng chữ “Các anh chị” như các giáo sư miền Bắc di cư. Chàng cho lời gọi “Các em” có vẻ thân mật và hợp lý hơn, nên chàng không chịu sửa đổi cách xưng hô.

Hoàng ngồi xuống ghế và chàng trở mắt ngạc nhiên thấy một hàng chữ trên bàn giáo sư:

“GIÁO SƯ HOÀNG 35”

Con số 35 viết to tướng như choáng cả mặt bàn. Mặt Hoàng đỏ bừng lên vì giận. Chàng biết lũ học sinh tinh nghịch phá phách các giáo sư khác đã thèm, bây giờ chúng định phá đến chàng, người mà từ lâu chúng kiêng nể nhất trường vì tác phong nghiêm trang đứng đắn.

Chàng nhìn xuống phía học sinh, mắt đảo quanh tìm thủ phạm. Cả lớp đệ nhị, gái lẫn trai đứa nào cũng chòng ngòng, đứa nào cũng ra vẻ ngoan

ngoãn, nhưng đôi mắt nhiều đũa như ánh lên nụ cười ranh mãnh.

Chàng cất giọng run run:

- Em nào viết bậy trên bàn thầy đây?

Cả lớp đều im lặng. Vài cái cùi chỏ thúc vào hông những đứa bạn ngồi cạnh. Vài nữ sinh trao tráo mắt nhìn nhau, môi hơi nhếch nụ cười bí mật. Hoàng chợt nhớ đến phim “Bầy thú trước bảng đen” mà chàng đã xem từ lâu. Ảnh hưởng nguy hại của phong trào thanh thiếu niên ham phá phách hơn ham học tập đã lan tràn khắp Anh, Mỹ, Pháp, Nhật... giờ đã xâm nhập vào Việt Nam như một chứng bệnh truyền nhiễm không thể ngăn ngừa. Mặc dầu chàng đã ý thức trước tình trạng và cố gắng chặn đứng nó trong phạm vi ảnh hưởng của mình, nhưng rồi cũng không thể nào tránh khỏi.

Hoàng cố lấy lại sự bình tĩnh để khéo léo đối phó. Nhưng một bất ngờ khác làm chàng đánh mất sự ôn hòa. Chàng chợt bắt gặp hai câu thơ bằng phấn trên bảng đen:

Đêm qua dưới ánh trăng vàng,

Bên em tò tí... bên Hoàng tò te...

Be he!

Lần này chàng vừa giận dữ, vừa ngạc nhiên vừa kinh hãi. Rõ ràng chúng muốn ám chỉ sự kiện đêm qua. Bên em tò tí, ám chỉ cô bé và chàng thanh niên bên kia bảng. Bên Hoàng tò te, ám chỉ Hoàng và Loan, Hạnh. Có lẽ đứa nào đã trông thấy cảnh ấy và đã hiểu lầm chàng. Chúng cố tình lột cái mặt nạ đạo đức của chàng, cố tình phá vỡ những cảm tình giả dối mà chúng đã gượng gạo dành cho chàng bấy lâu. Cuộc đả phá bắt đầu quyết liệt.

Mặt Hoàng từ đỏ biến ra xanh. Cơn giận đã lên đến cực điểm khiến cho mặt chàng biến sắc lần thứ hai. Chàng thét to để lấn áp những tiếng xì xào bắt đầu nổi dậy và lan nhanh từ đầu bàn đến cuối lớp:

- Mấy em đã có những hành động thiếu suy xét. Mấy em muốn ám chỉ gì khi viết mấy câu thơ đáng tởm ấy?

Không khí lớp học đang chuyển động dữ dội. Những gương mặt có vẻ ngoan ngoãn bỗng trở nên tinh quái lạ thường. Một giọng khinh khỉnh từ cuối lớp vang lên như tiếng sét đánh vào tai Hoàng:

- Đáng tởm thật!

Một giọng khác tiếp theo:

- Đạo đức giả!

Như được trỗi, bao giọng khác nổi lên dồn dập như những loạt đại bác tấn công vào thành trì đang chuyển động và sắp sụp đổ.

- Đả đảo đạo đức giả.

- Đả đảo giáo sư 35.

- Đả đảo...

- Đả đảo...

Bên tai Hoàng chỉ vang lên những tiếng “Đả đảo” liên hồi, khủng khiếp, rùng rợn. Chàng biết bọn học sinh đang nổi loạn, và một khi chúng đã hăng say đả phá - đầu là đả phá một cách mù quáng - chúng không thềm đếm xỉa đến những lời giải thích, những lời khuyên nhủ ôn hòa.

Chúng chỉ biết đập bàn vỗ tay gào thét.

Hoàng đứng lên, giọng nghiêm trang nhưng vô cùng buồn bã:

- Mấy em lầm. Thầy rất tiếc phải hứng chịu một cách đau đớn sự lầm lạc của mấy em, nhưng rồi đây mấy em sẽ hiểu và sẽ ân hận. Thầy cũng rất tiếc bao nhiêu cố gắng của thầy để chặn đứng sai lầm và tội lỗi chỉ một phút chốc đã tiêu tan. Một mình thầy không thể cải tạo tinh thần cả một thế hệ thiếu niên đang bị lôi cuốn vào loạt sóng công phá thành trì tinh hoa đạo đức Đông Phương. Thầy là một kẻ chiến bại. Các em là những kẻ chiến thắng đáng thương hại.

Vài nam sinh chăm chú lắng nghe, đầu cúi xuống như không dám nhìn tận mặt thầy, sau khi trực tiếp hay gián tiếp tán thành hành động đả đảo kia. Vài nữ sinh chớp đôi mi, mặt bên lên ngưỡng ngừng dường như bị xúc động mạnh vì những lời lẽ ôn hòa chứa chan cảm tình trù mến. Nhưng những kẻ chủ trương gây hấn không muốn phe mình bị lung lạc. Một tiếng thét to lên:

- Không cần thương hại.

Một tiếng khác họa theo:

- Không cần phải giảng đạo đức.

Một tiếng khác hùng hổ hơn:

- Nên thương hại kẻ đạo đức giả.

Rồi tiếp theo là một cuộc trấn áp tinh thần bằng cách đập bàn, huýt sáo. Những học sinh vừa xúc động bỗng rơi vào sự ngỡ ngàng, bần khoản, nghi ngờ... Tuy nhiên, chúng vẫn im lặng.

Đối với Hoàng, tự ái của một giáo sư uy tín bị chạm mạnh. Hành động vô lễ kia, dù rộng lượng đến đâu cũng không thể tha thứ được. Chàng nhìn ra ngoài thấy lỗ nhố trước cửa học sinh các lớp khác đang trố mắt chứng

kiến tấn bi hài kịch thầy trò một cách thích thú. Ở trường này - một trường nổi danh là trên hai mươi năm kinh nghiệm - hoạt cảnh ấy xảy ra rất thường, từ lớp nhỏ đến lớp lớn. Học sinh không còn ngạc nhiên nữa, nhưng chúng vẫn muốn xảy ra thường để xem chơi. Mấy ông giám thị cũng đã có mặt trước lớp từ bao giờ, nhưng không ông nào chịu bước vào để giữ trật tự. Họ giữ vẻ thản nhiên của những kẻ bàng quan vô trách nhiệm.

Lần đầu tiên trong đời dạy học, Hoàng cảm thấy ngao ngán vô cùng. Chàng thấy cần phải tỏ thái độ dứt khoát và chàng ôn tồn nói, giọng run run:

- Được rồi, thầy có đạo đức giả hay không, rồi đây mấy em sẽ biết rõ sự thật. Bây giờ mấy em không muốn ai thương hại, nhưng rồi chính mấy em sẽ tự thương hại mình. Thầy chỉ còn có lời cuối cùng này, thầy không thể tiếp tục dạy mấy em nữa, mặc dầu chỉ còn mấy tháng là đến kỳ thi. Một khi tình thầy trò đã bị sút mẻ, một khi mấy em đã có thành kiến trong đầu óc, thầy không thể nào dạy tận tâm được. Vậy thầy sẽ yêu cầu ban giám đốc tìm giáo sư khác thay thầy ngay từ buổi học sau. Thầy mong rằng, đối với giáo sư mới, mấy em sẽ tỏ ra lễ phép, cần chăm chỉ như mấy tháng qua mấy em đã đối với thầy. Thầy chúc cho mấy em cuối năm được đỗ nhiều để khỏi phụ lòng thầy và cha mẹ.

Hoàng đã bình tĩnh và khéo léo đánh một đòn tâm lý sâu sắc vào những tâm hồn bông bột nhưng nông nổi. Cả lớp im lặng nghe, không còn ồn ào như trước. Những học sinh dự khán phía ngoài, cả mấy ông giám thị vô trách nhiệm kia cũng gần người lắng nghe.

Bọn chủ trương đả đảo được mãn nguyện. Chúng tán thành lời nói của thầy bằng cách im lặng. Tuy vậy, mặt chúng không còn sát khí đằng đằng như trước. Những học sinh thụ động như vừa thoát khỏi sự thắc mắc, hoài nghi. Một nữ sinh trong số đó đứng lên, mặt đỏ ửng, giọng ngập ngừng:

- Thưa thầy, em rất tiếc việc vừa xảy ra. Dù sao, xin thầy ở lại dạy chúng em đến cuối năm.

Một nam sinh cũng đứng lên:

- Thưa thầy, xin thầy tha lỗi cho chúng em.

Hoàng vội đưa tay ra dấu cho cả hai ngồi xuống. Chàng đưa cặp mắt hiền lành nhìn khắp lớp, cảm thấy lòng lắng dịu lại như lúc mới bước vào. Chàng nhớ rõ từng gương mặt, hiểu rõ từng cá tính, bầu không khí trong lớp của chàng xưa nay lúc nào cũng ấm cúng, thân mật. Vậy mà bất ngờ phong ba đã nổi lên, khiến cho từ đây chàng sẽ xa cách chúng mãi mãi; chàng sẽ không bao giờ trở lại chốn này. Hoàng gượng cười, nụ cười thiếu nảo méo xệch trên môi. Giọng chàng dịu dàng hơn bao giờ hết:

- Thầy hiểu lòng mấy em lắm, thầy không hề phiền giận... cả đến mấy em chủ trương cuộc đả đảo hôm nay. Song thầy đã nhất định. Thầy từ giã mấy em và từ giã luôn trường này.

Nói xong, Hoàng xách cặp bước xuống khỏi bục gỗ. Mắt chàng lại vô tình bắt gặp một lần nữa hai câu thơ quái ác viết trên bảng đen. Lần này chàng không giận, không sợ, chàng chỉ nở nụ cười chua chát. Chẳng hiểu nghĩ sao, Hoàng nhìn xuống phía học sinh, một lúc lâu chàng mới cất tiếng:

- Có em nào vui lòng lên bôi bảng và bôi hàng chữ ghê tởm trên bàn thầy không?

Lập tức hai học sinh vừa xin lỗi thầy khi nãy nhanh nhẹn chạy lên. Nữ sinh không cần lấy khăn lau, dùng bàn tay mềm mại bôi hàng chữ phẫn trên bàn. Nam sinh lấy nùi giẻ bôi sạch hai câu thơ trên bảng. Bôi xong, chúng đứng yên nhìn thầy. Hoàng cũng nhìn chúng với vẻ bao dung:

- Thầy cảm ơn hai em. Thầy muốn xóa sạch những vết nhơ, trước khi rời khỏi chốn này vĩnh viễn.

Hoàng ung dung bước ra khỏi lớp. Đám học sinh lô nhô trước cửa vội vạch ra làm hai, nhường lối cho chàng đi; Hoàng có cảm tưởng đi giữa một hàng rào danh dự: danh dự bị đá đảo. Bao nhiêu cặp mắt đều hướng về chàng, ngây thơ có, hiền lành có, mà ranh mãnh, tinh ma cũng không hiếm. Chàng tiến về phía văn phòng giám đốc.

Đang đi, Hoàng bắt gặp một đôi mắt sắc sảo đang trao tráo nhìn chàng. Có cái gì khác lạ ở đôi mắt ấy. Hoàng nhìn kỹ người có đôi mắt huyền bí đó, một lần nữa chàng ngạc nhiên sửng sốt. Rõ ràng là cô bé ngồi bên kia băng đêm qua. Không biết nàng học lớp nào, nhưng chắc chắn là nàng không có học với chàng.

Sự hiện diện đột ngột của cô bé đột sống mới đã phá tan nghi vấn trong đầu óc Hoàng. Thì ra nguyên nhân cũng vì cô bé đó cả. Chàng mỉm cười, thản nhiên tiến bước. Chàng không muốn một ai chú ý đến sự bất chợt lạ lùng này.

Hoàng nghe có tiếng gọi khe khẽ từ phía sau:

- Thầy... Thầy...

Nhưng chàng không ngừng bước, cũng không ngoảnh lại xem tiếng gọi ấy của ai. Chàng có cảm giác là đang chạy trốn...

* * * * *

Thấy Hoàng đi dật về với vẻ mặt buồn xo, khác hẳn với ngày thường, Lê Chi liền thoáng hỏi:

- Sao mà buồn vậy, cậu?

Hoàng gượng cười:

- Cậu vừa bại trận không còn manh giáp.

Lệ Chi lò mắt hỏi một cách ngây thơ:

- Cậu đánh bóng bàn thua học trò à? Tụi nó luyện mỗi ngày, cậu đấu sao cho lại.

Phượng đang lo dọn cơm, dừng tay chú ý nghe hai cậu cháu. Lệ Chi đi học buổi sáng; Phượng học buổi chiều, hai đứa phân công rành rẽ: buổi sáng Phượng ở nhà đi chợ nấu cơm; buổi chiều đến phiên Lệ Chi ở nhà làm đầu bếp kiêm luôn giặt ủi. Vì học trường tư nên chúng chọn giờ học theo ý mình, nhờ vậy khỏi tốn tiền mướn thêm người ở.

Hoàng không muốn cho Chi và Phượng lo âu, nên tìm cách pha trò cho câu chuyện thêm vui:

- Lệ Chi có tài tiên tri thật lắt.

Phượng góp ý với bạn:

- Vậy thì chắc cậu bị cạm sừng.

Lệ Chi vỗ tay reo:

- Phải rồi, cậu Hoàng bị cô nào cạm sừng rồi. Chỉ có bị cạm sừng mới có vẻ mặt thiếu não như thế. Phải không cậu Hoàng?

Hoàng phì cười, vẻ buồn bực biến đi đâu mất:

- Lệ Chi trẻ con mà làm ra vẻ sành tâm lý lắm. Ai mà cạm sừng cậu được.

Phượng nheo mắt một cách bí mật:

- Cô áo xanh hay cô áo tím?

- Bậy nà, đó là hai đứa cháu.

Phượng cũng reo vui vẻ:

- Cậu Hoàng nhiều cháu ghê ta!

- Thôi thôi đừng có kiêu ngạo. Ngồi xuống dùng cơm, rồi cậu kể chuyện này cho mà nghe.

Lệ Chi vừa ngồi vào bàn vừa hỏi:

- Chuyện có vui không cậu?

- Không vui cũng không buồn.

- Vậy thì nhạt như nước ốc, không thèm nghe đâu, Chi có khối chuyện vui hơn.

Phượng nhỏ nhẹ:

- Chị Chi không nghe thì Phượng nghe. Cậu cứ kể riêng cho Phượng nghe đi cậu.

Hoàng nhìn Phượng đầy cảm tình:

- Phượng có biết trường trung học Văn Dên không?

- Biết chứ, trường cậu dạy ấy mà. Trường ấy thì khối cao bồi. Phượng không bao giờ dám léo hánh lại gần.

- Chưa gì Phượng đã nói xấu trường cậu rồi.

- Nói thật đấy chứ, cậu.

Hoàng chậm rãi kể:

- Trường ấy xưa kia cũng kỷ luật lắm, nếu không thì cậu đã không dạy đến ngày nay. Chỉ mấy năm gần đây, từ khi trường khuếch trương to tát và

chú trọng về thương mại hơn giáo dục, tình trạng trường mới trở nên bê bối. Sở dĩ cậu còn ở lại, vì muốn đem sức mình ra thử cải thiện được phần nào đồng thời tìm hiểu tâm lý thanh niên.

- Phượng hoan nghênh ý kiến ấy của cậu.

Lệ Chi giả bộ không thèm nghe nhưng cũng phải buột miệng xen vào:

- Mốc xì, ý kiến nào của cậu, con Phượng nó cũng hoan nghênh.

Phượng chỉ mỉm cười duyên dáng, vừa ăn vừa lắng tai nghe:

- Trước khi khai giảng niên khóa năm nay, - Hoàng dịu dàng tiếp - ban giám đốc nhà trường có mở một cuộc họp mặt giáo sư. Lẽ dĩ nhiên, buổi họp ấy có mặt cậu. Trong buổi họp, ông hiệu trưởng đề nghị kế hoạch ba điểm:

1- Giáo sư không nên bắt học sinh làm việc. Đứa nào muốn học thì học, không học thì thôi, miễn học phí chúng đóng sòng phẳng là được.

2- Không nên trừng phạt gắt gao học sinh, vì chúng sẽ bỏ trường đi trường khác gây thiệt hại tài chánh cho nhà trường. Như vậy, bãi bỏ hình phạt cấm túc hay chép bài phạt.

3- Không nên cho nhỏ điểm về bài làm lẫn bài học. Tuyệt đối không được cho “không điểm”. Cần phải cho điểm lớn để khích lệ, phấn khởi chúng, có như thế chúng mới không chán nản và mới cố gắng học tập.

Lệ Chi bịt mũi, ngoe nguẩy nói:

- Thối bỏ xứ, vậy mà cũng bàn cãi cho mất công, vô ích.

Phượng chỉ lắc đầu, tỏ vẻ chán nản. Hoàng ôn tồn tiếp:

- Thời nào và nơi nào cũng có một số người chuyên nịnh bợ để tranh giành ảnh hưởng với đồng nghiệp. Vì vậy mà cái kế hoạch vô lý ấy cũng được những cận thần của ông hiệu trưởng tán thành ngay. Chẳng những tán thành mà còn cố vô để lôi kéo những người khác. Nhưng người đầu tiên phản đối là cậu.

Phượng vỗ tay reo lên:

- Hoan nghênh cậu Hoàng!

Lệ Chi bĩu môi trêu bạn:

- Lại hoan nghênh nữa! Phượng khỏi cần nói, cậu Hoàng cũng dư biết rồi mà.

Hoàng hăng say tiếp:

- Cậu liền phản đối ngay kế hoạch kỳ quái đó. Cậu cho đó là một chủ trương thương mại, phản sư phạm và mị học sinh. Ông hiệu trưởng tái mặt. Bọn nịnh thần liếc mắt nhìn nhau. Cậu chủ trương muốn lôi kéo học sinh, giáo sư phải dạy tận tâm và đúng phương pháp giáo khoa. Nuông chiều học sinh một cách vô lối là gián tiếp xúi chúng làm bậy. Trách nhiệm sẽ về ai?

Bầu không khí trở nên căng thẳng. Vài giáo sư đưa ra những biện pháp chiết trung ôn hòa để giải quyết, một phần để thỏa mãn hiệu trưởng, một phần để vuốt ve tự ái và trấn tĩnh lương tâm. Sau cùng, viên giám học - một tên lưu manh chuyên ăn tiền đầu của các giáo sư tập sự - đề nghị với cậu như vầy: “Chúng tôi biết giáo sư là người kỳ cựu ở trường này, vừa có uy tín vừa được cảm tình học sinh. Vậy năm nay, nhờ giáo sư phụ trách môn Việt văn ở hai lớp Đề nghị B và Đề nghị D. Xin giáo sư đem tất cả kinh nghiệm của mình mà tận tâm dìu dắt học sinh hai lớp ấy”. Đó là một đề nghị mới nghe qua thật là nhã nhặn nhưng sự thật nó chứa đựng một thâm ý nham hiểm vô cùng. Trước nhất, hấn muốn loại bớt ảnh hưởng và cướp mất một phần quyền lợi của cậu. Mấy năm trước cậu dạy ít nhất là năm lớp, nay

hắn cướp mất hết ba để trao cho những giáo sư tập sự mà hắn ăn tiền. Thí dụ: cậu dạy mỗi giờ 300 đồng, một giáo sư tập sự chỉ nhận 200 đồng, thế là hắn lời mỗi giờ 100 đồng vì hắn nói với hiệu trưởng rằng các giáo sư dạy đồng lớp đều đòi đồng giá. Ngoài ra, hắn còn bảo các giáo sư tập sự chia cho hắn 20 phần trăm tiền lương hắn mới chịu giới thiệu vào dạy, không thì có cả khối người xin vào.

Nghe đến đây, không dẫn được, Phượng cau có nói:

- Thật không ngờ ở học đường lại có những phần tử lưu manh, bỉ ổi.

Lệ Chi lập nghiêm:

- Sâu từ trong ruột sâu ra mà!

Hoàng nói tiếp, quên cả mâm cơm đã nguội:

- Như thế chưa hết cái nham hiểm của hắn. Cái thâm của hắn là muốn mượn tay học sinh loại hết ảnh hưởng của cậu. Nguyên học sinh hai lớp hắn giao cho cậu toàn những phần tử bất hảo ở các lớp đệ tam năm rồi mà hắn cố tình tập trung lại để đổ trút trách nhiệm cho những giáo sư nào không chịu theo kế hoạch mới. Hắn biết rằng đối với những học sinh này, nếu cậu thiếu kỷ luật chặt chẽ, chúng sẽ nổi loạn ngay. Hắn chờ đợi giờ phút đó.

Lệ Chi tức giận:

- Sao cậu không xin thôi ngay?

Hoàng điềm tĩnh đáp:

- Nếu cậu xin thôi, hóa ra cậu hèn nhát, dám nói mà không dám làm. Biết mưu thâm mà cậu vẫn nhận. Cậu phải làm sao chinh phục được học sinh một cách đứng đắn, không cần những mảnh khóa lừa bịp. Cậu phải

làm sao xây dựng chúng thành những phần tử ưu tú ở học đường hôm nay và của đất nước mai sau. Được như thế cậu sẽ vui với lý tưởng của mình, cậu sẽ có một ảnh hưởng mạnh ở học đường. Rồi chính những học sinh giác ngộ kia sẽ lật mặt nạ bọn xách giày, liếm dép, những con chiên giả, trà trộn trong giáo giới, những sâu bọ ở học đường.

Phượng bắn khoăn nói:

- Lý tưởng thì hay nhưng thực hành thì khó lắm.

Hoàng say sưa nói:

- Thực hành khó thực, nhưng cậu quyết thực hành. Các nhà cách mạng xưa nay muốn thành công đều phải hội đầy đủ ba yếu tố: thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Cậu chưa có yếu tố nào cả. Cái khó là ở chỗ đó. Trong khi các giáo sư khác đều chiều theo thị hiếu học sinh, trong khi các lớp đều bừa bãi rối loạn, vô kỷ luật, trong khi ngay ở lớp cậu những giờ do giáo sư khác đảm trách cũng vô trật tự, cậu phải làm thế nào để cải thiện được nếp sinh hoạt trên, làm thế nào để cải thiện được tình thế?

Ngay buổi đầu cậu bước vào lớp, có học sinh đứng dậy chào, có học sinh cúi gầm mặt giả bộ không thấy, có học sinh ngồi bật ngửa, có học sinh còn nhai ngồm ngoàm một khúc bánh mì. Chúng đã quen tạt ở các giờ học khác nên cho cử chỉ như thế là tự nhiên.

Cậu dịu dàng bảo những kẻ đứng dậy hãy ngồi xuống. Cậu vui vẻ hỏi chúng: “Trước khi học, các em muốn nghe thầy kể một câu chuyện cổ tích hay không?” Có tiếng đáp vọng từ cuối lớp: “Xưa quá rồi thầy”. Cậu mỉm cười hỏi: “Mấy em có muốn nghe một câu chuyện phim đọt sống mới không?” Vài đứa nhao nhao lên: “Phải đa, kể đi thầy”.

Cậu liền thao thao kể cho chúng nghe truyện phim “Bầy thú trước bảng đen” gồm toàn thành tích của những học sinh du đảng chuyên chọc thầy phá bạn. Chúng nghe lấy làm thích thú... Có đứa cười lên hô hố, có

đưa cung tay nheo mắt như nhân vật trong chuyện phim. Kể xong, cậu nghiêm giọng hỏi chúng:

- Mấy em có muốn thành bầy thú đó hay không?

Tự ái khiến chúng đồng loạt hét lên:

- Không! Không!

Thầy gật đầu ra vẻ bằng lòng:

- Thầy biết trước mấy em đều là những học sinh có tư cách, biết tự trọng. Mấy em muốn làm người biết kính thầy, mến bạn, chớ không ai muốn làm con thú hung bạo chỉ rước lấy họa và nhục vào thân. Vậy từ nay, khi bất cứ giáo sư nào vào lớp, mấy em phải đứng dậy chào để biểu lộ sự kính mến, đồng thời tỏ ra mình là một học sinh đứng đắn, lễ phép.

Biết bị cậu gài vào kỷ luật nhưng chúng không còn lý lẽ gì để phản ứng. Tuy nhiên, có vài đứa xì xào ở cuối lớp. Cậu chặn ngay mọi phản ứng bằng lời tuyên bố quyết liệt:

- Thấy muốn lớp này là một lớp gương mẫu về trí lẫn đức dục, vậy mấy em hãy tỏ ra xứng đáng và nên thường xuyên xây dựng lẫn nhau. Em nào không xứng đáng sẽ bị nghiêm khắc kiểm thảo và trừng phạt nặng nề.

Phượng vỗ tay reo lên:

- Hay quá! Phượng chắc không còn con thú nào trong lớp cậu được.

Lệ Chi nhún vai, tỏ vẻ hoài nghi:

- Chưa chắc! Còn hồi sau phân giải mà bồ.

Hoàng nhịp nhịp đưa xuống bàn:

- Phải, còn hồi sau nữa, mà hồi này mới ly kỳ hơn. Phương pháp cậu dạy là bắt buộc học sinh phải soạn bài, làm bài, học bài chăm chú nghe giảng và chú thích lời giảng. Cậu thường xuyên kiểm soát học lực của chúng, không bỏ sót một em nào. Lúc đầu nhiều em lười biếng, không soạn, không học, mà cũng không chịu làm bài. Ban giám đốc lại không cho phạt cấm túc và chép bài phạt, cậu đành áp dụng lối trừng phạt bằng tâm lý. Cậu kêu những học sinh ấy lên bảng. Nữ sinh lười biếng thì để cho nam sinh kiểm thảo; nam sinh lười biếng thì để cho nữ sinh kiểm thảo. Em nào tinh nghịch thế mấy bị kiểm thảo một lần cũng muốn độn thổ cho rồi, đâu còn dám tái phạm.

Khép chúng vào kỷ luật thì dễ nhưng làm cho chúng kính phục, yêu mến mới là khó. Một khi chúng đã yêu kính rồi, kỷ luật không còn thành vấn đề nữa. Cậu đang tiến vào giai đoạn thứ nhì. Những đứa miến cưỡng phải tôn trọng kỷ luật, luôn luôn tìm cách phá uy tín của cậu. Chúng về nhà tìm quân sư học những câu hỏi hóc búa để đến lớp dồn thầy vào lối bí.

Phương pháp của cậu là phương pháp cởi mở, cho học sinh được trình bày ý kiến, nêu lên tất cả thắc mắc miễn đừng đi lạc xa quá vấn đề đang mổ xẻ. Khi đã trình bày xong vấn đề nào rồi, cậu cho một cuộc thảo luận tập thể bổ túc những điều đã giảng và cho học sinh học hỏi thêm. Vào những lúc ấy, mặc sức cho chúng đưa ra những câu hỏi hiểm hóc để thử sức thầy.

Phải công nhận là lắm lúc chúng nêu ra một vài nhận xét kỳ lạ, bất ngờ, làm cho mình phải nhanh trí lắm mới giải thích thông suốt được. Cậu biết chắc rằng những nhận xét đó không phải là tự chúng tìm ra, mà nhờ chúng đã đọc sách nào hoặc do quân sư nào bày biểu. Tuy nhiên, trước khi làm sáng tỏ vấn đề chúng nêu ra, cậu có vài lời khen ngợi chúng biết cách nhận xét và lập luận đúng phép. Rồi lần lượt cậu minh giải từng thắc mắc với những chứng minh cụ thể hùng hồn. Giải thích xong, cậu cho chúng tiếp tục chất vấn, cậu lại tiếp tục giải thích, cho đến khi nào tất cả không còn lý lẽ gì để biện bác nữa. Thế là chúng muốn dồn thầy vào ngõ bí nhưng

chính chúng lại sa vào cái ngõ mà chúng đã dọn sẵn. Đến lúc đó, cậu lại vui vẻ khích lệ tinh thần học tập của chúng, làm cho những kẻ có ác ý đến đâu cũng nhẹ nhàng thỏa mãn. Vài lần như thế chúng mới chịu phục, và từ sự phục đến sự kính mến cũng không bao xa. Có thể nói rằng chỉ trong quãng thời gian ngắn là hai tháng, cậu đã chinh phục trọn vẹn học sinh hai lớp cậu đảm trách trong một hoàn cảnh hết sức khó khăn. Cậu đã hoán cải được chúng, phá tam mưu mô của những bàn tay ngầm ngấm phá hoại.

Nói đến đây, Hoàng ngừng lại, nâng cốc bia đưa lên môi.

Phượng lấy làm đặc ý:

- Phượng biết cậu tài lắm mà. Cậu là một “cây” tâm lý, những kẻ nào hớp tớp bị cậu nện vài đòn là ngã sụm ngay đơ.

Lệ Chi vẫn giữ giọng trêu đùa láu lỉnh:

- Nhất là những cô bé vị thành niên.

Hoàng lắc đầu lia lịa:

- Lệ Chi là chúa xuyên tạc. Chính cậu đang bị quất sụm đây.

Rồi chàng nói thật khẽ như muốn nói với chính mình: “Những cô bé vị thành niên đều nguy hiểm!” Tuy lời nói khẽ nhưng cũng đủ lọt vào tai hai cô gái đối diện. Tự nhiên Phượng thấy bẽn lễn đỏ mặt. Lệ Chi thì vẫn vui vẻ hồn nhiên:

- Không sao đâu, cậu sụm thì có Lệ Chi và Phượng khiêng về.

Phượng kéo trở về câu chuyện:

- Rồi sau ra sao, cậu? Cậu kể tiếp đi.

Hoàng hơi chau mày, đôi mắt đang sáng rực niềm vui bỗng dịu xuống như che phủ bởi một màn mây u ám. Giọng chàng cũng gợn một niềm thất vọng xót xa:

- Thế rồi một việc bất ngờ xảy ra làm cho đổ vỡ tất cả...

Rồi chàng gằn giọng lặp đi lặp lại:

- Thật là bất ngờ! Thật là bất ngờ!

Phượng linh cảm một sự không hay đã xảy ra cho Hoàng. Nàng im lặng, lòng hồi hộp lo âu. Lệ Chi liền thoảng thế mấy cũng cảm thấy lòng bồi hồi. Nàng buông đũa xuống, mắt đăm đăm nhìn cậu, miệng há hốc, ngạc nhiên.

Hoàng như sống ngay giữa cơn phong ba buổi sáng. Chàng ngẩng nhìn lên, vánh môi điểm một nụ cười chua chát! Chàng ôn tồn thuật lại câu chuyện hôm qua ở bến Bạch Đằng, tiếp đến câu chuyện vừa xảy ra buổi sáng ở lớp học.

Chi và Phượng lặng im nghe, ngơ ngác như vừa trải qua một cơn ác mộng. Lệ Chi không thể cười đùa được nữa. Phượng như sống thật trong hoàn cảnh của Hoàng. Cả hai không biết nói gì bây giờ. Một lời an ủi sẽ trở nên vô duyên; một tiếng cười đùa càng trở nên trơ trẽn. Khi Hoàng thuật dứt, sáu mắt im lặng nhìn nhau. Mắt Phượng hơi chớm đỏ, không biết vì buồn hay vì giận.

Hoàng bỗng cất tiếng cười:

- Sao Lệ Chi không đùa lên cho vui? Sao Phượng không phát biểu cảm tưởng gì cho cậu rõ? Hai cháu buồn giùm cậu à? Có gì đâu mà buồn! Cậu đã xử sự theo lẽ phải. Cậu đã lên thẳng văn phòng, báo cho ông hiệu trưởng cậu bắt đầu nghỉ dạy từ hôm nay. Ông hiệu trưởng cầm giữ lấy lệ. Tên giám học nói vài lời than phiền học sinh, nhưng mắt hần rực lên một nụ cười đặc

thắng. Cậu là kẻ chiến bại không còn manh giáp. Cậu ra về trước bao cặp mắt khinh khỉnh đuổi theo. Cậu bước lên xe, tai còn văng nghe những tràng cười mỉa mai, đắc ý.

Tức giận quá, Phượng buột miệng đọc lên một câu thơ nằm lòng của Nguyễn Công Trứ:

Quân tử lúc cùng thêm thẹn mặt.

Và Lệ Chi cũng tức tối thét lên:

Tiểu nhân đắc chí tiểu hi hi.

Hoàng nghe hai câu thơ mà hiểu rõ nỗi lòng hai cháu. Chàng nhìn chúng đầy vẻ tin yêu, bao nhiêu bức tức, lo âu đều rũ sạch. Chàng muốn phá tan bầu không khí nặng trĩu.

- Cậu vừa chứng minh một chân lý.

Lệ Chi trở về hồn nhiên, dí dỏm:

- Chân lý gì, hờ cậu?

Hoàng đáp lại:

- Chân lý bất diệt: “Những cô bé vị thành niên đều nguy hiểm”. Tại chúng cậu mới thất bại.

Phượng không bằng lòng:

- Cũng có những trường hợp ngoại lệ chứ cậu.

Lệ Chi lại láu lỉnh:

- Như trường hợp của chị Phượng chẳng hạn. Nhưng cậu hãy liệu hồn!

- Sao lại liệu hồn?

- Vì Phượng là cô gái vị thành niên nguy hiểm nhất đó.

Đáp xong, Lệ Chi cất tiếng cười to. Phượng phát nhẹ vào vai bạn, rồi cũng bẽn lễn cười theo. Hoàng bắt đầu ăn ngon lành, mặc dầu mâm cơm đã nguội từ bao giờ.

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 3 -:

Vừa trông thấy Hoàng bước vào nhà, ông Vinh tươi cười nói:

- Kia, chú Hoàng, cả tuần nay mới thấy mặt chú. Hai cháu Hạnh và Loan cứ nhắc chú mãi.

Vừa nói ông vừa đưa tay bắt tay Hoàng có vẻ thân mật. Hoàng vui vẻ:

- Lúc này bận quá. Không rảnh rồi để đi đâu được. Hôm nay chủ nhật mới có thì giờ rảnh, lại thăm anh chị và các cháu.

Ông Vinh cùng Hoàng là đôi bạn cùng quê. Vì Hoàng nhỏ tuổi hơn nên ông Vinh xem chàng như em, thâm tình từ bé đến lớn vẫn không bao giờ thay đổi. Tự xem mình như người nhà, không đợi mời, Hoàng tự nhiên ngồi xuống chiếc ghế sa-lon bằng da sang trọng đối mặt với ông Vinh.

Ông Vinh nhìn chàng tò mò:

- Chú mà bận gì? Nghe hai cháu nói chú vừa thôi dạy ở trường Văn Dên kia mà.

Hoàng gật đầu:

- Phải, tôi đã thôi dạy ở đó một tuần rồi, nhưng tôi còn dạy ở trường khác. Lúc này là mùa thi đệ nhị lục cá nguyệt, chấm bài đừ cả người.

- Chú thôi dạy ở đó là phải. Hơi đâu đem mồ hôi của mình mà làm giàu cho trọc phú. Tôi nghe nói mà còn tức giận thay!

Hoàng mỉm cười vì câu lý luận của bạn, chàng đưa mắt nhìn quanh:

- Hai cháu đâu anh?

- Cháu vừa đến hãng xuất nhập cảng của mẹ chúng. Một lát hai cháu sẽ về. Có lẽ chúng còn ghé chợ Sài Gòn mua vài thứ trái cây.

Ông Vinh đưa thuốc mời Hoàng. Chàng tự bật lửa châm thuốc, mắt nhìn theo làn khói tản mát bay lên cao. Ông Vinh thân mật hỏi:

- Chú còn dạy ít quá, làm sao đủ sống? Ngoài nghề dạy học, chú còn định làm gì không?

- Tôi định viết báo và soạn sách giáo khoa.

- Phải đó, nghề dạy học và nghề viết văn là hai nghề cao quý. Tôi rất thích hai nghề ấy.

- Thích là một lẽ mà hành nghề được hay không là một lẽ khác. Chú còn nhớ, khi mình còn đi học, tôi và chú thường hay làm báo viết tay. Chú thì luôn luôn làm chủ bút, còn tôi thì chỉ nhận lấy cái nhiệm vụ khiên tốn là trình bày, trông nom kỹ thuật.

Ông Vinh vừa nói vừa cười hề hề, như sống lại quãng đời vui tươi khi cấp sách. Hoàng cũng thấy thích thú khi ôn lại kỷ niệm xưa. Thuở đó, chàng say mê văn chương một cách kỳ lạ. Giấc ngủ của chàng thường bị ám ảnh bởi sách báo. Từ năm đệ nhất niên trở lên, năm nào cũng chủ trương một tờ báo viết tay do Vinh phụ trách kỹ thuật. Khi ra trường, chàng đeo đuổi theo sở thích của mình là dạy học, viết văn, còn Vinh quay sang ngành thương mại. Vinh trở nên tỉ phú; chàng chỉ là một nhà giáo kiêm nhà văn, sống cuộc đời đạm bạc.

Vinh trở lại vấn đề:

- Tuy tôi thành công về ngành thương mại nhưng tôi vẫn luyến tiếc cái hoài bão của chúng mình ngày xưa. Tiếc rằng tôi không có tài như chú.

Hoàng tắc lưỡi, giọng chán nản:

- Anh khéo đùa chớ tôi mà có tài gì. Trên mười năm lăn lóc vẫn chưa tạo nổi cho mình một sự nghiệp về tinh thần cũng như về vật chất. Văn chương thì cóc gặm mà thân thể thì luôn trôi nổi nay Chợ Quán mai Cầu Kho, thật là chán phèo.

Thấy bạn có vẻ bi quan, Vinh bỗng muốn triết lý vài câu cho cuộc đời càng u tối thêm.

- Ngày còn đi học, chú thích nhất câu thơ cảm Truyện Kiều “Nhất phiến tài tình thiên cổ lục”, chứng tỏ chú có tâm hồn nghệ sĩ và rất giàu tự tin. Nhưng sau khi lăn lộn trên đường đời, ta mới thấy triết lý của cổ nhân thật xác đáng, phải không chú?

Hoàng ngồi trầm ngâm nghĩ ngợi về hai lẽ “Tài tình” mà bạn vừa nêu ra. Chính chàng phân vân, không rõ mình có hội đủ hai yếu tố đó không. Thấy bạn tư lự, Vinh phát biểu ý nghĩ của mình:

- Tôi cho thuyết “Sắc sắc, không không” của nhà Phật vượt tất cả mọi triết lý ở đời. Tài mà gì? Sự nghiệp mà gì? Cuộc đời cao sang nơi biệt thự nguy nga hay cuộc đời xê dịch Cầu Kho Chợ Quán, rốt cuộc rồi cũng chỉ là không không...

Rồi Vinh cao hứng ngâm với giọng thật chán chường:

Có thì có sự may mắn,

Không thì cả thế gian này cũng không.

Thử trông bóng nguyệt lòng sông,

Mới hay không có, có không là gì.

Hoàng phì cười. Một ý nghĩ mĩa mai ngộ nghĩnh vụt đến trong óc chàng. Chàng muốn hỏi: “Biết như vậy, sao anh còn lo làm giàu mà làm gì” nhưng chàng không thốt ra lời. Chàng biết bạn nói thật. Sự mâu thuẫn sở dĩ có cũng do sự thành thật ấy mà ra. Chàng còn biết rõ Vinh giàu có không phải do tài kinh doanh của mình mà do tài đảm đang, lịch lãm của vợ. Mặc dầu sống trong nhung lụa, Vinh vẫn giữ được bản chất nghệ sĩ thời còn thơ. Và không thể phát triển nghệ sĩ tính qua hành động, nhà tỉ phú trong sạch này đành nghiêng về đạo lý để giải tỏa ần uất dồn ép tận vực thẳm của tiềm thức. Lâu này, nhàn cư quá, Vinh bỗng tìm được cái thích thú trong việc nghiên cứu giáo lý của đạo Phật.

Gia đình Vinh là một gia đình quái lạ, ít tìm thấy được ở xã hội Việt Nam. Gia đình này gồm có bốn nếp sinh hoạt riêng biệt, lồng dưới mái nhà đồ sộ nguy nga. Ông Vinh gặp ai cũng thao thao về Phật giáo. Bà Vinh gặp ai cũng bàn chuyện hụi hê và hát cải lương. Hạnh lúc nào cũng chứa một kho chuyện xi nê, gặp người là xổ ra như pháo tết. Loan thì chứa đầy một bụng thơ, từ thơ trữ tình đến thơ trào phúng, từ thơ giá trị đến thơ con cóc, nàng mà tuôn thơ ra thì cả nhà phải bịt tai, bịt mũi.

Hoàng quen thuộc với gia đình này quá, nên chàng có tài chiều tất cả mọi thị hiếu. Hôm nay, thấy Vinh từ trong chuyện nghề nghiệp chuyển sang chuyện đạo lý, Hoàng biết mình sắp sửa phải nghe một tràng lý thuyết nhà Phật. Chàng chuẩn bị tinh thần để lắng nghe.

Vinh nói thao thao như nằm lòng kinh điển:

- Càng suy ngẫm việc đời, tôi càng thấy triết lý Phật giáo thật vô cùng thâm thúy. Con người vì chấp ngã nên luôn vướng vào vòng khổ sở. Chú là giáo sư Việt văn, chắc chú có nghiên cứu nhiều về Phật giáo?

Hoàng đáp để vừa lòng bạn:

- Tôi có nghiên cứu chút đỉnh nhưng thấm vào đâu với các bậc Thượng tọa, Đại đức chân tu.

Vinh cười hiền lành:

- Chú nên nghiên cứu tận tường mới thấy triết lý nhà Phật rất cao siêu. Đạo Phật chia ra làm nhiều phái, nhưng tôi mộ nhất phái Thiền Tông. Phái này chủ trương “Bất lập văn tự” chỉ dùng tâm để ấn tâm gọi là pháp “Tâm truyền”. Để tôi đọc bài kệ này của lục tổ Huệ Năng cho chú nghe:

Bồ đề bốn vô thọ,

Minh cảnh diệt phi đài.

Bốn lai vô nhất vật,

Hà xứ nhạ trần ai.

Bài đó tạm dịch là:

Bồ đề vốn không cây,

Gương sáng đâu có đài.

Bốn lai không một vật,

Lấy gì nhiễm trần ai.

Theo bài kệ này, Phật tánh giống như gương sáng nhưng không phải là một vật cụ thể thì không bao giờ bụi bặm bên ngoài có thể làm vẩn đục được. Như vậy thì nhiều người tri và hành sai, thật đáng tiếc thay!

Hoàng ngồi lặng nghe, môi tím tím cười:

- Anh hiểu triết lý Thiền Nam Tông rất sâu xa. Tôi cũng có thuộc một bài kệ của ngài Thần Tú, vị Pháp chủ Thiền Bắc Tông như sau:

Thân thị Bồ đề thọ,

Tâm như minh cảnh đài.

Thời thời cần phát thức,

Mạc sử nhạ trần ai.

Bài đó có người dịch là:

Thân là cây Bồ đề,

Tâm như đài gương sáng.

Ngày đêm thường lau sạch,

Đừng để nhiễm trần ai.

Ngài Thần Tú quan niệm trái ngược với Lục tổ Huệ Năng: Phật tánh như tấm gương sáng bị bụi trần làm vẩn đục, vậy chúng sanh phải đoạn trừ mê vọng để Phật tánh được hiển hiện. Theo ý anh, quan niệm của vị sư tổ nào đúng?

Vinh trầm ngâm suy nghĩ, chưa biết đáp thế nào. Giữa lúc đó, có tiếng xe hơi ngừng trước ngõ, rồi giọng líu lo của Hạnh và Loan vẳng vào.

Hoàng ngoảnh nhìn ra, Hạnh lộng lẫy trong chiếc áo màu hồng cổ hở, mặt nàng cũng hồng lên do sự phản chiếu của màu áo dưới tia nắng ban mai. Loan mặc jupe serré, dáng người thanh thanh, đôi chân uyển chuyển, gương mặt lộ vẻ thùy mị, ngây thơ.

Vừa trông thấy Hoàng, Hạnh mừng rỡ reo lên:

- Chú Hoàng!

Loan cũng vui vẻ:

- Dữ hôn, hôm nay chú mới đến, làm tội cháu trông gần chết. Bắt đền chú đó...

Hoàng cười thay câu đáp. Hạnh lại nói:

- Biết hôm nay chú lại, Hạnh mua nho cho chú ăn đây. Hạnh biết chú thích nho tươi, phải không chú?

Hoàng đáp cho vừa lòng Hạnh:

- Phải rồi, cháu Hạnh ngoan lắm.

Loan chu miệng cà nanh:

- Còn Loan không ngoan, hở chú?

- Loan cũng ngoan lắm.

Hạnh và Loan cùng cười hồn nhiên, sung sướng. Ông Vinh cảm thấy vui lây với bạn và các con. Như chực nhớ điều gì, Hạnh nói ngay:

- Chú Hoàng ơi, chú lên lầu với cháu đi. Hai cháu có chuyện này hay lắm, hay vô cùng.

- Và hấp dẫn, ly kỳ, bí mật nữa, phải không Hạnh?

- Lẽ dĩ nhiên!

Ông Vinh vui vẻ:

- Hai cháu đợi chú mãi. Chú lên xem hai cháu muốn hỏi thăm gì đây. Dịp khác chúng ta sẽ bàn tiếp về đạo lý...

Hạnh, Loan hí hờn bước lên thang lầu, nhanh nhẹn như hai con chim non. Hoàng bước theo sau. Ông Vinh ngồi lại một mình, tâm hồn lại chìm đắm trong suy tư.

Đây là ngôi biệt thự bốn tầng lầu, mỗi tầng có nhiều phòng chia thành phòng khách, phòng ngủ, phòng ăn, phòng đọc sách, phòng làm việc, phòng giải trí, v.v... Mỗi phòng đều có máy tự động riêng để gọi từ phòng này sang phòng khác, từ tầng dưới lên tầng trên. Để dễ nhớ và dễ gọi điện thoại, chủ nhân đánh số phòng và chỉ gọi một cách giản tiện: phòng 1, phòng 2, phòng 3 v.v... y như tổ chức trong một bộ tham mưu quân sự.

Lên đến tầng 3, Hạnh hướng dẫn vào phòng 7 tức là phòng giải trí, căn phòng này rất rộng rãi, đồ trang trí như sa-lon, bàn, tủ đều bằng formica đủ màu, kiểu tối tân và trang nhã. Trong phòng có bày nhiều thứ đàn như piano, violon, guitare espagnol... , một cái máy quay phim cỡ nhỏ, một máy vô tuyến truyền hình, nhiều tạp chí xi nê ngoại quốc, nhiều búp bê Nhật Bản, rất nhiều mặt nạ quái dị dùng trong những buổi khiêu vũ trá hình.

Hạnh lại mở tủ lấy ra hai chiếc đĩa to rồi bày mấy thứ trái cây vừa mua vào đĩa: nào bôm, nho, xá lý, toàn những thứ trái cây nhập cảng đắt tiền. Hạnh chúm chim cười rất tươi:

- Dành cho ba má một đĩa, còn một đĩa phần chú Hoàng.

Loan chu miệng phản đối:

- Không có phần em à?

- Có chứ.

- Vậy phần em đâu?

- Phần em là vỏ và hột, mặc sức mà xơi.

Hoàng phì cười:

- Hai chị em đùa nhau mãi. Cháu Hạnh muốn nói: “Phần chú Hoàng tức là phần của cả hai cháu đấy”.

Hạnh được dịp càng trêu em:

- Ê, ê, tham ăn, lêu lêu mắc cỡ.

Loan đỏ mặt, cười nhẹ nhàng:

- Loan đùa chơi, ai lại giành ăn với chú Hoàng, phải không chú? Loan thường giành ăn với chị ấy thì có.

Hoàng thấy mến bản tính ngây thơ của Loan. Chàng lấy làm lạ trong con người trẻ con ấy lại chứa đựng cả một tâm hồn nghệ sĩ. Có lẽ đó là di sản tinh thần của cha, cái phần tinh túy của Vinh ngày còn thơ đã vô tình kết tinh lại cho nàng.

Hoàng ngồi xuống ghế, Loan đưa đĩa trái cây đến trước mặt chàng:

- Chú Hoàng ăn đi, chờ hột lại cho Loan.

Hoàng cầm lấy một chùm nho sữa chia làm ba trao cho Hạnh và Loan mỗi đứa một phần. Loan cầm lấy phần mình, ngửa mặt lên, tay đưa chùm nho vào miệng. Nàng ăn ngon lành như con dế ngâm cỏ non vào buổi ban mai, lúc hạt sương còn đầm đìa trên ngọn cỏ. Hoàng mỉm cười với ý so sánh ngộ nghĩnh ấy.

Hạnh vừa bẻ từng trái ăn vừa hí hờn nói:

- Phim “Lolita” sắp chiếu đấy. Chừng nào chiếu, chú Hoàng dẫn Hạnh, Loan đi xem nhé.

- Nhưng Hạnh phải báo trước cho chú hay tin mới được. Chú không thường theo dõi tin xi nê.

- Chú Hoàng không mê đào chóp bóng à?

- Chú chỉ thích chứ không mê.

- Chú thích ai, nói thử xem nào.
- Chú thích xem Audrey Hephurn và Sandra Dee.

Hạnh cười to hóm hỉnh:

- Trời ơi, chú nè mê hai đứa con nít.
- Audrey và Sandra là con nít à?
- Nhưng họ đóng toàn vai con nít. Chú có cảm quan giống hệt nhân vật Françoise Sagan.

Hoàng mỉm cười im lặng, không biết nói sao. Chàng biết mình khơi nhắc cái “kho xi nê” của Hạnh. Lần thứ nhì, chàng chuẩn bị tinh thần để lắng nghe những tràng pháo nổ ròn rã của đêm ba mươi Tết.

Hạnh liền thoảng cho nổ liên hồi:

- Chú có biết thanh niên ngày nay mê những cô đào chớp bóng nào không?
- À, cái đó thì chú dốt thật tình.

Hạnh cười to:

- Chú không sành tâm lý thanh niên, hèn chi chú bị chúng đả đảo là phải.
- Đó là vấn đề khác.
- Khác sao được chú? Nó vẫn liên quan với nhau hết. Theo Hạnh, thanh niên ngày nay mê những cô đào nào có thân hình khêu gợi nhất, có tài diễn xuất táo bạo nhất.
- Như Lollobrigida hay Sophia Loren chứ gì.

- Không, những nữ minh tinh ấy đã bị vượt rồi. Hiện nay người ta tôn sùng những thần tượng mới trẻ trung hơn và nguyên tử hơn như Christine Kauffmann, Sylva Koscina, Giorgia Moll... chẳng hạn. Những cô đào này có lối diễn xuất cuồng nhiệt, đắm đuối, hấp dẫn toát ra từ những đường cong khêu gợi, từ bản chất đam mê. Chú có xem những cô đào ấy chưa?

- Chú xem đủ cả, nhưng họ không quyến rũ được chú. Chú thấy họ thế nào ấy...

Hạnh lập đi lập lại nho nhỏ “Thế nào ấy... Thế nào ấy... !” như cố phân tích cảm quan nghệ thuật của ông chú quái gở này. Loan tuy không góp ý song cũng chú ý lắng tai nghe, tay nàng lật tập Ciné revue có in một tấm ảnh mới nhất và khêu gợi nhất của Claudia Cardinale. Như vừa tìm được một ý mới mẻ, Hạnh đắc ý cười to:

- Thôi, Hạnh hiểu rồi. Đúng như Sagan nhận xét, “những người đàn ông đứng tuổi chỉ thích những cô gái ngây thơ, những tâm hồn còn trong trắng”. Chú thuộc vào hạng ấy, chứ chú không hoàn toàn đạo đức gì. Phải thế không chú Hoàng của cháu?

Hoàng mỉm cười bí mật:

- Nói ra mất hay, để Hạnh tìm hiểu chứ.

- Khỏi cần tìm hiểu gì cả. Bằng cứ hùng hồn là chú chỉ thích Audrey và Sandra. Audrey trông nhí nhảnh hồn nhiên như nữ sinh, còn Sandra Dee thì trông ngây thơ, kháu khỉnh tẻ. Đó là chú chưa xem “Lolita”, nếu xem xong phim này, cam đoan chú lại mê Sue Lyon cho mà coi.

Hoàng gật gù tỏ vẻ hoài nghi:

- Cái đó còn chờ xem...

Hạnh nhìn thẳng vào mặt Hoàng, mặt nàng lộ vẻ ganh tị với người trong phim:

- Chú biết Audrey kết hôn với ai không?

- Một ông già.

- Sai, chưa già lắm đâu, chỉ vào cỡ chú vậy. Chú biết Sandra Dee thích gì không?

- À, cái đó thì chú chịu thua.

- Sandra thích cờ bạc, một cây me tây và ru lét. À ta mê cờ bạc hơn là mê chồng. Bây giờ chú còn mê hai ả nữa thôi?

Hoàng có tài làm vừa lòng mọi người:

- Hết mê rồi.

Hạnh không tin nhưng cảm thấy sung sướng, sự ganh tị cũng dịu xuống theo lòng tự ái được vuốt ve. Hoàng nhìn lại Hạnh từ khóe mắt đến đầu môi, từ bộ ngực tròn đầy đến dáng người đầy nhựa sống, chàng có cảm tưởng như đó là một Sandra bằng xương bằng thịt, chỉ khác một điều Hạnh sắc sảo và quyến rũ hơn nhiều. Hoàng không dám nhìn lâu, vội ngoảnh mặt lại phía Loan như để xua đuổi một ý nghĩ so sánh vừa thoáng qua trong đầu óc. Chàng thấy cần phải nói với Loan một vài lời cho nàng vui lòng.

- Bé Loan đang mơ mộng gì đấy?

- Đâu có mơ mộng, chú!

- Vậy Loan đang nghĩ gì mà cười một mình thế?

- Loan nghĩ đến một bức tranh quảng cáo trước rạp Eden hôm qua.

- Quảng cáo tuồng gì?

- Tuồng “Những hộp đêm ở Ba Lê”. Bức tranh ngộ nghĩnh, lý thú lắm.

- À, phim ấy chú có xem rồi, phim cũ mà...

- Phải, phim cũ, nhưng bức tranh đó làm Loan nhớ đến một bài thơ tuyệt hay, tuyệt hấp dẫn.

Nhưng chữ “tuyệt” lấy đi lấy lại làm cho Hoàng lạnh cả người. Chàng biết đến phiên cô bé này đang định xỏ bụng thơ ra đấy. Một lần nữa, chàng chuẩn bị tinh thần để lắng nghe.

Loan tuy ít nói nhưng hễ đề cập đến thơ là trúng ngay “tử” của nàng. Loan sẽ thao thao bất tuyệt trở giọng ngâm Tao Đàn. Nàng hí hờn tiếp:

- Đó là bài thơ tả cảnh “Thoát y vũ” trên màn ảnh, đại khái như những phim thuộc loại “Những hộp đêm ở Ba Lê”. Bài thơ này đăng báo nào Loan không nhớ, chỉ còn nhớ tên tác giả rất thanh tao là Đồ Bư. Tên tác giả cũng tuyệt như bài thơ vậy.

Biết không thể dừng, Hoàng đề nghị ngay:

- Đâu Loan ngâm lên nghe thử.

Loan lắc đầu lia lịa:

- Thơ này ngâm không nổi. Loan chỉ đọc cho chú nghe, nhưng cấm chú cười. Bằng lòng không, chú?

- Bằng lòng.

Loan tăng hăng sửa giọng rồi đọc to lên, vẻ mặt nàng trở nên liến láu trái hẳn ngày thường:

Đêm nay buồn ngủ vào xem hát,
Một phim khiêu vũ, chà! Cụng lặc!
Ngoài ra lại có xúp-lê-măng,
Một buổi trình bày ca, kịch, nhạc.
Màn vén. Hai thằng nhảy vụt ra,
Áo quần sắc sỡ, nón tòa loa.
Vòng hoa đeo cổ, vai mang trống.
Hát chèo? Không phải, hát xam-ba.
Cà rục, cà rền, cà rọt rẹt,
Tùng xình, tùng xịt, tùng xình xẹt.
Tay chân giựt lịa như kinh phong,
Khán giả đâm khùng, chửi ó: “Mệt”.

Loan vừa đọc vừa ra bộ, đúng hệt một người mắc bệnh kinh phong, làm cho Hoàng và Hạnh không thể nín cười được. Hoàng cố dẫn nên chỉ cười nhỏ vài tiếng rồi ngưng ngay, nét mặt tỏ vẻ nghiêm trang, còn Hạnh thì cười ngả cười nghiêng, cười như nắc nẻ. Loan ngừng đọc, phản đối:

- Chú Hoàng cười đó, Loan không đọc nữa đâu.

Hoàng viện ngay lý lẽ:

- Chú cười mấy thằng nhảy xam ba chó đâu có cười Loan. Thôi đọc tiếp đi mà...

Loan phản đối lấy lệ, chớ nâng cao hứng rồi, có ngần nàng đừng đọc cũng không được. Nàng lại đọc to hơn, động tác của nàng lại càng rùng rợn hơn.

Cải cách xong rồi đến hát bóng,

Cung đàn thánh thót êm như mộng.

Từng đoàn vũ nữ trút xiêm y,

Loi nhoi, lúc nhúc trần như nhộng.

Đây rồi lớp cụp: thoát y vũ,

Này đùi, này đít, này đôi vú,

Rung rinh, rung rinh và rung rinh,

Lúc ngửa, lúc khom, ôi! Quyến rũ!

Nhạc ngả sang qua điệu giật gân,

Vũ nữ lim dim: phút thoát trần.

Thoạt tới thoạt lui, khi hẩy hẩy,

Người xem chết điếng, máu rần rần...

Có cha khoái chí cười hề hề,

Lắm thẳng nhúc nhích bộ râu dê,

Có nhà đạo đức chừng gai mắt,

Xô gế đứng lên miệng chửi thề.

Loan đọc đến đây phải ngừng lại vì tiếng cười giòn giã của Hạnh át mất cả tiếng thơ. Hoàng cố ý lập nghiêm cũng phải bật cười. Lần này Loan không phản đối nữa.

Loan nheo mắt nói đùa:

- Chú Hoàng cười hề hề giống cha ấy quá. Tiếc rằng chú không có bộ râu...

Hạnh tinh quái hơn:

- Sao chú không nói gì cả? Hay là chú đang “chết điếng, máu rần rần?”.

Hoàng quen với tính liến thoắng của hai cháu nên chỉ thản nhiên đáp:

- Hai cháu là chúa xuyên tạc. Chú Hoàng của hai cháu đâu giống được với mấy cha ấy.

Loan đổi giọng dịu dàng:

- Cháu nói đùa mà, chú.

Hạnh cũng nhỏ nhẹ:

- Chú Hoàng của Hạnh “đạo đức” lắm mà.

Hoàng mỉm cười cởi mở:

- Hạnh và Loan điều biết điều đó. Nào Loan đọc tiếp đi chứ, bài thơ đến đó dứt rồi à?

- Chưa, nhưng Loan cụt hứng rồi, không đọc được nữa. Bài thơ đoạn sau có tính cách xây dựng nhưng Loan thấy nên chấm dứt ở đó hay hơn, gợi cảm hơn, mê ly hơn...

Loan toan thêm một tràng “hơn” nữa thì có tiếng chuông điện thoại reo vang trên bàn. Nàng bỏ dở câu nói, chạy lại cầm ống nghe. Hoàng và Hạnh cũng nín lặng chờ Loan. Một lát Loan trở lại, vui vẻ nói với Hạnh:

- Ba nhắc chị mời chú Hoàng dự buổi dạ hội tại nhà mình vào thứ bảy tuần tới.

Hạnh nở nụ cười tươi:

- Quên thế nào được! Hạnh đã viết thiệp mời rồi, Loan đi lấy thiệp giùm chị đi em.

Loan không nói gì, nhanh nhẹn chạy ra khỏi phòng. Hạnh bước lại gần Hoàng, nũng nịu:

- Chú Hoàng nhớ đến dự, nghe chú?

- Dạ hội gì thế, Hạnh?

- Dạ hội sinh nhật của Hạnh.

- Sinh nhật của Hạnh thì nhất định chú sẽ đến dự rồi. Nhưng có trò gì vui không?

- Nhiều trò vui lắm, chừng đó chú sẽ biết.

- Cần biết trước để chuẩn bị chứ.

- Biết trước mất hay. Hạnh muốn dành cho chú vài sự ngạc nhiên thích thú. Chú chờ xem.

Hoàng ngẩng nhìn lên, bắt gặp cặp mắt Hạnh đang nhìn mình chan chứa cảm tình. Hoàng có cảm giác cái nhìn ấy không giống cái nhìn của Loan, của Lệ Chi. Chàng thấy nó giống cái nhìn thiết tha của Phượng. Và chàng linh cảm một sự gì sắp xảy ra nếu giây phút này kéo dài.

Hạnh đang say mê trên con đường chinh phục. Ảnh hưởng bởi những tác phẩm trữ tình phóng túng của Sagan, Hạnh muốn tìm hiểu hương vị ái tình theo một luyến ái quan mới mẻ. Sagan từng bảo: “Yêu những người lớn tuổi, người con gái sẽ hưởng được toàn vẹn hai mối tình: tình thương đậm đà của người cha và tình yêu nồng nàn của người tình lịch lãm”. Quan niệm táo bạo ấy đã khắc sâu vào tâm não Hạnh, cũng như phần đông những thiếu nữ đột sống mới. Hạnh tò mò muốn thí nghiệm và Hoàng là người đầu tiên được nàng thí nghiệm. Hoàng là người gần gũi với nàng nhất - gần gũi một cách tự nhiên vì tình chú cháu - mà cũng là người có nhiều đức tính dễ mến, đáng kính phục.

Hạnh chưa bao giờ phân tích rõ lòng mình xem có yêu Hoàng thật hay không, nàng chỉ thấy lòng mình rộn rã, hồi hộp mỗi khi đứng sát bên Hoàng, mỗi khi Hoàng cầm tay hay vuốt tóc. Có lẽ đó chỉ là sự xúc cảm tự nhiên của tuổi dậy thì, nhưng Hạnh cho đó là triệu chứng của tình yêu chân thật và hợp lý. Rồi nàng quăng mình vào con đường phiêu lưu tình cảm, bất chấp những ràng buộc của luân lý, của gia đình. Nàng muốn hưởng lạc thú của sự chinh phục. Nàng muốn tận hưởng tuổi xanh qua một tình yêu bông bột, đam mê.

Hạnh với lấy cây đàn ghi ta đưa cho Hoàng:

- Chú Hoàng dượt giùm cháu vài bản đi. Hạnh sẽ hát cho chú nghe vào buổi dạ hội.

Hoàng cầm lấy cây đàn:

- Hạnh muốn hát bản gì?

- “Mộng ban đầu”.

- Bản này buồn lắm, không hợp với đêm vui.

- Nhưng Hạnh thích bản ấy. Hạnh muốn hát để tặng một người...

- Người nào hân hạnh quá vậy Hạnh?

- Hạnh hát tặng nhưng không nói ra người nào được tặng. Nói ra mất ý nghĩa đi. Kẻ được tặng phải hiểu chứ, trừ ra khi nào người ấy quá vô tình. Mà vô tình thì thật đáng tội!

Hoàng mỉm cười ý nhị:

- Vậy có thể hết màn hát tặng, đến màn phạt tội. Thật là oan cho người nào đó.

Hoàng vừa nói vừa thử lại dây đàn. Hạnh đứng tựa vào ghế Hoàng, mắt nàng trở nên mơ mộng xa xôi. Âm thanh cung đàn ngân lên dịu dặt đoạn mở đầu. Hạnh cất cao giọng hát. Trong căn phòng ấm cúng, tiếng hát chơi vơi như tiếng nước nở của người con gái khóc mỗi tình đầu đang dở.

Hoàng thấy đôi mắt Hạnh vô cùng tình tứ, mái tóc nàng buông xõa xuống đôi bờ vai tròn trĩnh, chiếc áo rộng cổ hở phô trương làn da mơn mớn, làm cho người “nghèo tướng tượng” đến đâu cũng phải hình dung đến vẻ nõn nà của bộ ngực thanh tân.

Tay Hoàng đàn, tai chàng không nghe gì cả, tâm hồn chàng đang bị kích động, xao xuyến vì làn hương quyến rũ từ vóc hình nàng trinh nữ tỏa ra. Có nhiều lúc hơi thở Hạnh như luồn vào cổ chàng, thoa dịu trên má chàng. Rồi hơi thở thơm ngát hương trinh ấy hòa cùng hơi thở của chàng tạo thành một luồng giao cảm mê mẩn mang, êm ái. Hoàng cố trấn tĩnh để lòng khỏi dao động.

Bản đàn vừa dứt, Hoàng có cảm giác như làn môi Hạnh vừa hôn nhẹ lên mái tóc mình. Chàng nhìn lên, bắt gặp môi nàng đang nở nụ cười âu yếm. Làn môi đỏ ửng trong ngon lành như những trái nho tươi. Làn môi như e ấp, như ngập ngừng, như chờ đợi...

Bỗng có tiếng vỗ tay từ phía sau, tiếp theo một tràng cười ròn rã:

- Chú Hoàng đàn hay quá ta!

Hoàng và Hạnh giật mình nhìn lại, thấy Loan hiện ra từ bao giờ trên khung cửa. Hoàng sượng sùng như một kẻ phạm tội vừa bị bắt quả tang, mặc dù chàng chỉ mới bị dao động một cách nhẹ nhàng. Hoàng thầm cảm ơn Loan đã đến kịp lúc, giúp chàng khỏi phạm lỗi với bạn. Hạnh bẽn lèn nhìn em. Loan vẫn ngây thơ, hồn nhiên, nhảy vài bước đã đến sát bên Hoàng:

- Thiệp mời chú đây. Tại ba cháu sai cháu viết thêm vài tấm thiệp mời, nên không nghe được chú đàn và bài hát ruột của Chị Hạnh. Bắt đền chú đấy!

Hoàng thấy yên tâm. Một ý nghĩ cũng chợt đến trong óc Hạnh: “À ra con ranh con chưa thấy gì cả!”. Và nàng mỉm cười một mình. Hoàng lấy lại vẻ tự nhiên:

- Sao tại ba mà bắt đền chú?

Loan nói nhanh:

- Tại chú nữa. Tại chị Hạnh nữa.

Lời nói của Loan làm cho Hoàng và Hạnh cùng giật mình. Thấy cả hai ngơ ngác, Loan lại cười to, giọng cười nửa chân thật, nửa cợt đùa. Đợi cho nàng cười dứt, Hoàng vui vẻ hỏi:

- Bây giờ Loan định bắt đền gì?

- Chú phải đền cho Loan một bản. Lần này chú phải đàn riêng cho Loan nghe, không cho chị Hạnh nghe.

Hạnh rửa thềm: “Đồ con nít yêu, con nít quý” nhưng mặt nàng vẫn tươi tắn, không để lộ nét cau có nào. Hoàng đặt đàn xuống bàn, dịu dàng

nói:

- Thôi trưa rồi, để chú về. Khi khác, chú sẽ đàn riêng cho Loan nghe mấy bản cũng được.

Loan chu miện, nũng nịu:

- Hồng thềm... Hồng... thềm...

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 4 -:

Chiếc taxi vừa đỗ trước biệt thự, Hoàng nhận thấy một dãy xe nhà đủ hiệu Opel, Taunus, Ford, Trac-tion... đậu bên lề đường. Chàng xuống xe, có mặc cảm mình là người khách nghèo hơn cả của buổi dạ hội hôm nay.

Từ ngoài đường nhìn vào khu vườn sau biệt thự, Hoàng có cảm tưởng như mình sắp bước vào vườn thượng uyển của thời xa xưa vào một đêm hoa đăng. Ánh đèn màu rực sáng cả một góc trời, tiếng nhạc từng bừng rộn rã.

Chàng bước vào, chìa chiếc thiệp mời cho hai người gác cổng trang nghiêm trong bộ lễ phục. Hai người gác cổng không cần nhìn thiệp, lễ phép mời chàng đi thẳng vào vườn. Hoàng lần bước qua hông biệt thự, chân như bị lôi cuốn bởi tiếng nhạc nhịp nhàng. Chàng đến trễ nên dạ hội đã khai mạc từ lâu. Tiếng cười từng chập nổ lên. Khu vườn ngập tràn thanh sắc.

Hoàng dừng bước, đưa mắt ngắm khung cảnh tổng quát. Chính giữa vườn là một cái piste láng bóng phản chiếu ánh đèn hồng. Một đầu piste, dưới một cội liễu lơ thơ buông mảnh, dàn nhạc đang hòa tấu điệu rum ba đồn dập; trước dàn nhạc, ba chiếc micrô cỡ lớn đặt ngang hàng, có lẽ dùng để giới thiệu chương trình và trình bày ca nhạc.

Xung quanh piste, dưới mỗi gốc cây đều có đặt bàn bày sẵn nhiều thứ rượu và bánh. Khách tùy tiện chọn lựa chỗ ngồi. Mỗi tàn cây đều lấp lánh những ánh đèn màu giống như những cây Nô-en vào đêm lễ Giáng sinh.

Hoàng chọn một chỗ ngồi ở một cái bàn còn trống và cách xa piste, chàng đang thờ thẩn nhìn quanh tìm một vài người quen biết, bỗng nghe

tiếng giới thiệu từ máy phóng thanh vang lên:

- Xin giới thiệu cô Nguyễn thị Hồng Hạnh, chủ nhân buổi dạ hội hôm nay, sẽ trình bày hiến quý khách và các bạn hữu bản nhạc “Mộng ban đầu”.

Lời giới thiệu vừa dứt, một tràng pháo tay vang dậy khắp vườn. Hoàng đâm ra tư lự: “Sao không nói rõ bản nhạc ấy dành tặng riêng một người?” Hoàng vẫn còn cái mặc cảm tội lỗi khi nhớ đến buổi dượt nhạc hôm nào.

Hạnh từ từ đến trước máy vi âm.

Đêm nay nàng mặc chiếc áo dài màu hồng thật lộng lẫy, mái tóc uốn kiểu Sylvie Vartan vừa có vẻ ngây thơ vừa có vẻ đài các làm nổi bật khuôn mặt xinh tươi đều đặn, nhất là đôi mắt nửa tình tứ nửa sắc sảo. Tràng pháo tay kéo dài cho đến khi nhạc bắt đầu nổi. Hạnh cất tiếng hát, giọng nàng thanh và ấm, có năng lực truyền cảm và thu hút lạ thường.

Mọi người yên lặng nghe âm hưởng vương vương như thốn thức, như nước nở, tạo nên một niềm xao xuyến băng khuâng, gieo sự mừng rỡ, rồi luyến tiếc rồi ngậm ngùi, rồi một nỗi u hoài mênh mông, man mác, tất cả ý tình thầm kín được thể hiện một cách tuyệt mỹ qua âm thanh dịu dặt, vời vợi, lâm ly...

Bản nhạc vừa dứt, tiếng vỗ tay lại vang lên. Hạnh duyên dáng cúi đầu chào rồi trở về bàn ngồi với mấy bạn gái dưới cây vẠN niên thanh đang độ khai hoa. Hoàng ngạc nhiên trong thấy Hạnh như một người mới, một nàng tiên xa lạ nào vừa hạ cánh xuống trần gian. Nàng đã hát xuất thần một bản nhạc quá quen thuộc.

Ở cái bàn bên cạnh Hoàng, ba thanh niên có dáng dấp như sinh viên đang trố mắt nhìn Hạnh, những tia mắt tỏ ra sự say mê, thèm khát. Ở một bàn khác đối mặt với chàng, bốn thanh niên có tác phong như văn nghệ sĩ đang oang oang bàn về Hạnh. Hoàng thoáng nghe được vài câu bình phẩm hết sức văn nghệ:

- Giọng hát thật là mê ly!
- Khóe mắt tuyệt vời!
- Nàng kiều nữ áo hồng.
- Nữ hoàng của dạ hội.
- Lolita của Sài Gòn.
- Trông ngon ghê!

Hoàng mỉm cười nghĩ thầm: “Bọn này viết văn, làm thơ ra sao không biết chớ “hót” thì thật là biệt tài!” Chàng nhìn về phía Hạnh, thấy nàng cũng ráo mắt nhìn quanh như cố tìm ai. Có lẽ nàng đang tìm người mà nàng vừa âm thầm hát tặng.

Tiếng giới thiệu chương trình tiếp tục vang ra từ máy phóng thanh:

- Xin quý khách lưu ý. Bây giờ đến mục “Tự giới thiệu”. Mời quý khách lần lượt lên máy vi âm tự giới thiệu để tất cả những người có mặt ở buổi dạ hội hôm nay được quen biết lẫn nhau.

Những tiếng vỗ tay vang dậy lẫn át cả tiếng hoan hô rì rào. Rồi lần lượt từng người đến trước máy vi âm. Nhiều ông có vẻ hào hoa phong nhã. Nhiều nàng có vẻ bên lén ngây thơ.

Lúc đầu, Hoàng còn chú ý lắng nghe:

- Trần Ích, bác sĩ.
- Hoàng Minh Sơn, kỹ sư.
- Thanh Lịch, nhà văn.
- Trần Ngọc, họa sĩ.

- Phong Trần, ký giả.
- Nguyễn Phong Độ, sinh viên văn khoa.
- Mỹ Liên, sinh viên luật khoa.

Cứ sau một lời giới thiệu là một tràng pháo tay nổi lên. Nhưng đến khi giới thiệu độ hai mươi người thì Hoàng đâm chán, không còn muốn nghe nữa. Chàng chỉ lơ đãng nhìn từng dáng người trịnh trọng bước lên, trịnh trọng sửa bộ cho có vẻ duyên dáng, trịnh trọng lựa lời giới thiệu cho thật kêu.

Những người ngồi gần bàn Hoàng cũng lần lượt lên. Ba chàng thanh niên có vẻ sinh viên lên tự giới thiệu, thì ra họ là sinh viên thật; một học Cao đẳng kỹ thuật và hai học Y khoa. Đến phiên bốn chàng có vẻ văn nghệ sĩ. Lần này Hoàng không lơ đãng nữa mà cố ý lắng nghe. Chàng chú ý nhất đến anh chàng thốt ra câu nói “Trông ngon ghê” nghe thật đều giả và mất dạy. Anh chàng này mặc bộ đồ Tergal xám, thắt cà vạt màu vàng, gương mặt khá thu hút cảm tình nữ giới nhưng đôi mắt có vẻ tinh ranh, xảo quyệt. Hắn đứng trước máy vi âm, tay vỗ nhẹ vào máy tỏ vẻ đầy kinh nghiệm, mắt đảo nhanh khắp phía rồi dừng lại (làm ra vẻ thật là vô tình) về phía bàn Hồng Hạnh dưới cội vạn niên thanh. Lúc ấy hắn mới chịu cất tiếng:

- Nguyên Minh, nhạc sĩ, tác giả những bản nhạc “Tình chung thủy” và “Hẹn mai sau”.

Hoàng phì cười khi nghe lời giới thiệu kiểu cách và thiếu khiêm tốn ấy. Bây giờ đến lượt chàng. Bao nhiêu đôi mắt đều đổ dồn về phía Hoàng, theo dõi chàng từ chỗ ngồi lên đến trước máy. Chàng nhanh nhẹn bước lên, giản dị tự giới thiệu:

- Trần Minh Hoàng, giáo sư.

Chàng cúi đầu chào rồi thung dung trở về bàn, thở ra một hơi dài nhẹ nhõm như vừa thoát khỏi một cực hình. Trong khi trở về, chàng nghe tiếng xì xào phía sau lưng mà chàng không phân biệt là ở bàn nào: “Hình như ông này dạy ở trường Văn Dên và bị học trò đả đảo”. Tiếp theo là những tiếng cười khúc khích, mỉa mai. Hoàng chỉ hơi cau mày nhưng vẫn lặng lẽ bước. Về đến bàn, chàng vừa ngồi xuống thì có tiếng bước chân nhẹ nhàng và tiếng gọi to mừng rỡ:

- Chú Hoàng! Chú Hoàng!

Chàng nhìn lại và nhận ra Hạnh, Loan đang chạy lại phía chàng. Hạnh trách ngay:

- Chú Hoàng đến hồi nào? Bộ chú muốn trốn Hạnh phải không?

Loan vui vẻ nói:

- Ba má vừa hỏi thăm chú đấy.

Hoàng mỉm cười:

- Chú đến từ lâu. Chú thích cô đơn nên muốn ngồi một mình để ngắm thiên hạ.

Hạnh hỏi khẽ:

- Chú nghe Hạnh hát không?

- Có chứ.

- Tiếng hát của Hạnh đêm nay nghe kỳ diệu lạ. Cuộc đời Hạnh bắt đầu lên hương rồi đó.

Hạnh nở nụ cười sung sướng. Loan trêu chị:

- Sức mấy, lên mốc lên meo thì có.

Hoàng, Hạnh, Loan cùng cất tiếng cười. Phía bên cạnh có tiếng cười nối tiếp. Hạnh ngạc nhiên nhìn lại, nhận ra anh chàng nhạc sĩ “cà vạt vàng” khi nãy đang chăm chú nhìn mình. Nàng khẽ cúi chào, môi vẫn giữ nụ cười tươi, làm anh chàng càng sung sướng híp mắt.

Cuộc “Tự giới thiệu” vẫn còn tiếp tục vì khách dự dạ hội đêm nay có trên một trăm người. Một thiếu nữ mặc áo dài màu hoa cà, bên phía ngực trái kết chiếc hoa to màu trắng, dịu dàng tiến đến máy vi âm. Mái tóc nàng uốn dợn như một lượn sóng gợn xuống bờ vai, gương mặt rực rỡ như đoá hoa hồng, đôi mắt đen láy như thu hút mọi đối tượng.

Hoàng giật mình khi thấy sự hiện diện bất ngờ của cô gái ấy. Gương mặt kia, nhất là đôi mắt kia chàng làm thế nào quên được? Đôi mắt đó chàng đã gặp hai lần: lần thứ nhất ở bờ sông; lần thứ nhì ở sân trường ngay cái buổi chàng bị học sinh đả đảo. Hoàng như người sống trong mơ, chàng tự hỏi: “Tại sao lại có cô gái ấy ở đây? Tại sao cặp mắt yêu quái kia lại cứ in sâu vào trong tâm hồn mình như một ám ảnh?” Rồi chàng ngồi lặng, tất cả tâm trí đều đặt vào ảnh hình kiều diễm mảnh mai vừa xuất hiện.

Chẳng hiểu vô tình hay cố ý, nàng thiếu nữ áo hoa cà nhìn thẳng về phía Hoàng, môi điểm nụ cười khó hiểu. Nàng cất tiếng nói trong trẻo:

- Lâm thị Kiều Diễm, ca sĩ.

Nàng bẽn lèn cúi đầu chào giữa những tràng pháo tay. Hoàng bất giác thốt lên: “Lạ thật!” làm cho Hạnh và Loan cũng ngạc nhiên lây, nhưng mỗi người ngạc nhiên một cách khác.

Hoàng ngạc nhiên vì cô bé này sao lại tự giới thiệu là ca sĩ? Nếu là ca sĩ thật, sao nàng lại có mặt ở trường Văn Dên? Phải chăng nàng là động cơ chính gây ra cuộc náo động ở lớp chàng? Bao nhiêu câu hỏi vẫn vương

trong đầu óc khiến cho chàng có vẻ ngớ ngẩn như chú Cuội lạc cung trăng. Hoàng đình ninh sẽ tìm ra sự thật, phải tìm cho ra sự thật.

Hạnh ngạc nhiên vì vẻ ngớ ngẩn của Hoàng. Nàng nhìn Hoàng với đôi mắt tò mò:

- Cái gì? “Lạ thật” hờ chú?

Loan ngạc nhiên vì không hiểu sao Hoàng lại chú ý đến cô bé kiêu diễm như thế. Nàng lém lỉnh đáp thay Hoàng:

- Thì lạ vì cô bé áo hoa cà kia chớ gì?

Hạnh nôn nã hỏi tiếp:

- Phải vậy không chú Hoàng?

Hoàng gật đầu:

- Phải, Hạnh và Loan sao lại quen với cô bé này?

Hạnh đáp nhanh:

- Hạnh mới quen với cô ả đêm nay.

Loan cũng nói:

- Loan cũng mới biết cô ta qua lời tự giới thiệu.

Hoàng biết Hạnh và Loan đã quên mất cô bé ngồi bên kia băng dưới bến Bạch Đằng vì đêm ấy cô bé ngồi hơi xa và ánh điện lơ mờ không đủ làm nổi bật những hình nét đáng ghi nhớ. Riêng Hoàng vì ngay hôm sau chàng đã gặp nàng ở trường với đôi mắt kỳ lạ, nên chàng nhận ra ngay con người qua cái nhìn đầu tiên.

Hoàng muốn đi lần đến sự khám phá:

- Hạnh vừa quen với Kiều Diễm qua sự giới thiệu của nhạc sĩ Nguyễn Minh. Diễm là em gái của nhạc sĩ “cà vạt vàng” đấy.

- À ra Hạnh cũng quen biết nhiều với giới văn nghệ.

Hạnh cười duyên dáng:

- Hạnh cũng có tâm hồn nghệ sĩ chứ chú. Quen với mấy ông văn nghệ sĩ cũng có nhiều cái hay hay. Có phải thế không chú?

Hoàng muốn làm vừa lòng Hạnh nhưng lại không muốn tán thành ý kiến của nàng. Chàng đáp lửng lơ:

- Có nhiều cái hay hay nhưng cũng có nhiều cái rất nguy hiểm nếu quen thân với những nghệ sĩ lãng mạn, trụy lạc. Hạnh coi chừng...

Câu chuyện đang hào hứng, Loan bỗng níu tay chị, nhắc khẽ:

- Chị Hạnh, mình phải lo tiếp tục chương trình chớ. Mục giới thiệu đã chấm dứt rồi kìa.

Hạnh như chực nhớ, âu yếm dặn Hoàng:

- Chú Hoàng ngồi đây nhé. Còn nhiều trò lý thú lắm đấy. Lát nữa Hạnh sẽ ra với chú.

Hoàng vui vẻ gật đầu. Hạnh bước đi được vài bước bỗng quay trở lại:

- Này chú Hoàng, để cháu bảo con bé Kiều Diễm hát tặng chú một bản nhé. Chú muốn điệu gì nào? Vui tươi, cuồng nhiệt hay tha thiết?

Hoàng cười đùa:

- Bản nào “bồng cháy” nhất!

Hạnh và Loan nhanh nhẹn tiến về phía dàn nhạc. Hai nàng vừa đi thì một thiếu nữ khác bước đến, lễ phép hỏi:

- Ông dùng chi?

- Cô cho một chai 33.

Thiếu nữ rót rượu vào ly đưa đến trước mắt chàng, nghiêng đầu chào rồi bước sang bàn khác. Hoàng nâng ly lên môi, mắt đưa nhanh khắp nơi cố tìm bóng cô áo hoa cà. Chàng không thấy bóng nàng đâu cả. Vừa lúc đó, tiếng giới thiệu từ máy phóng thanh lại vang lên:

- Xin giới thiệu với quý khách: cô Kiều Diễm, một ca sĩ đang lên sẽ hiến quý vị một bản nhạc Twist. Đây, nữ nghệ sĩ Kiều Diễm.

Lần này Kiều Diễm xuất hiện dưới ánh đèn màu với dáng điệu vui tươi nhí nhảnh. Nàng nghiêng đầu chào với nụ cười mơn trớn, giữa một tràng pháo tay. Nhạc bắt đầu trỗi. Kiều Diễm cất giọng hát. Tiếng nhạc và lời ca vang vang một âm điệu cuồng nhiệt. Toàn thân Diễm rung chuyển một cách táo bạo, từ đôi mắt man dại, bộ ngực kích thích, vóc người quyến rũ... tất cả đều tỏa ra một hấp lực cực kỳ sôi động, bỏng cháy, mê mẩn... Không khí dạ hội trở nên sôi nổi lạ thường.

Bản nhạc Twist chấm dứt giữa những tràng pháo tay dồn dập và những lời hò hét hoan hô vang dậy. Kiều Diễm nở nụ cười thỏa mãn, đôi mắt nàng thoáng nhìn về phía bàn Hoàng. Nụ cười, tia mắt ấy như muốn nói lên rằng: “Diễm hát để tặng Hoàng đó” Hoàng bình sinh rất ghét loại nhạc đứ đờn, man dại, vậy mà hôm nay chàng cũng bị lôi cuốn bởi hấp lực kỳ diệu của nhan sắc và âm thanh. Chàng có cảm tưởng như Diễm là một cô gái Liêu Trai không ai có thể cưỡng nổi trước giọng ca thu hút của nàng. Nàng đã tác họa và sẽ còn tác họa cho không biết bao nhiêu người.

Phút sôi động đã lắng dịu.

Máy phóng thanh giới thiệu:

- Mục “Khiêu vũ” khởi sự. Xin mở đầu bằng một điệu Slow êm dịu, du dương.

Nhạc trỗi lên êm ái, dịu dàng. Từng cặp dìu nhau ra piste. Dưới ánh đèn màu, những bóng người lướt nhẹ, uyển chuyển, như ru nhau vào những giấc mơ êm trong khu vườn mộng.

Hết Slow đến Tango, hết Tango đến Rumba, hết Rumba đến Boston. Hoàng vẫn ngồi yên mắt dõi nhìn những tà áo chờn vờn như những cánh bướm phất phới trước gió thu. Chàng không thấy bóng Hồng Hạnh cũng không thấy tà áo hoa cà. Chàng cũng không buồn nhảy.

Máy phóng thanh lại giới thiệu:

- Xin quý khách lưu ý. Đây là một mục bất ngờ: khiêu vũ nghi trang bằng mặt nạ. Xin quý vị vào hai phòng nghi trang, phía mặt cho phái nam; phía trái cho phái nữ.

Lần này lời giới thiệu được lặp đi lặp lại để nhắc nhở, thúc giục. Nhiều người lũ lượt tiến vào phòng. Mười lăm phút sau, nhạc trỗi điệu Rumba. Tiếng trống bập bùng, tiếng kèn giục giã, tiếng đàn rít lên một nhạc điệu âm u, rùng rú. Từng cặp tiến ra piste, người nào cũng đeo mặt nạ. Có người đeo mặt nạ hình quỷ sứ. Có người thích làm hoàng tử thời trung cổ. Có người thích làm công chúa thời Chiến quốc. Có người thích làm tướng cướp Cờ đen, Đầu lâu máu...

Đây là một cuộc nghi trang không toàn vẹn nhưng cũng khá ngộ nghĩnh, lý thú. Ngộ nghĩnh vì có khi công chúa gặp quỷ sứ, tướng cướp gặp hoàng hậu. Lý thú vì không ai nhận ra nếu họ không quen nhau trước.

Ngồi xem một lúc, Hoàng thấy hứng cũng muốn tham dự cho vui. Chàng vào phòng nghi trang và chọn chiếc mặt nạ đen giống hệt mặt nạ của

tướng cướp trong phim “Cánh buồm đen”. Ra khỏi phòng, chàng không về bàn mình mà thơ thần tiến về phía hành lang. Chàng muốn tìm cảm giác kỳ lạ của một tướng cướp cô đơn giữa đêm vũ nhạc từng bừng.

Qua khỏi hành lang, Hoàng đi lang thang dưới những làn cây. Vài chiếc lá rơi xuống, ngập ngừng. Trên cành cây, những ánh đèn màu chớp chớp như những vì sao lấp lánh. Hương một loài hoa gì phảng phất dịu dịu, thanh thanh.

Hoàng bỗng dừng bước. Trước mặt chàng, dưới những cành liễu rủ tóc tương tự, một pho tượng Vệ nữ Milo bằng thạch cao như đang khoe dáng ngọc ngà dưới ánh đèn mờ ảo. Những đường nét nhịp nhàng cân đối. Hoàng ngấm say sưa với tất cả tâm hồn nghệ sĩ đang chiêm ngưỡng cái đẹp tuyệt vời trong một khung cảnh thần tiên.

Tiếng nhạc văng lại một điệu du dương. Tâm hồn Hoàng như được ru vào một giấc mơ êm ái.

Hoàng như sống trong mơ. Chàng thấy từ trong bóng tối một rặng cây, bóng một thiếu nữ lần lần hiện ra, từ mờ ảo đến rõ rệt. Tà áo thiếu nữ như hòa hợp với màu xanh lá cây. Vóc người cân đối như pho tượng Vệ nữ mà chàng vừa chiêm ngưỡng. Bước đi uyển chuyển như lá lướt trên mặt cô.

Gương mặt thiếu nữ bị che bởi một chiếc mặt nạ màu hồng tương phản với màu xanh của tà áo, màu huyền của mái tóc và làm nổi bật làn da trắng mơn nòn nà của chiếc cằm đều đặn, của đôi bàn tay thon thon dịu dàng.

Nàng dừng bước khi đến gần Hoàng. Và cũng như Hoàng khi nãy, nàng đưa mắt ngấm tượng thần Vệ nữ môi hơi hé nụ cười. Hoàng không hiểu nổi nụ cười đó. Chàng chỉ có cảm tưởng trước mặt mình đang có hai pho tượng: một pho tượng vô tri và một pho tượng linh động. Cả hai đều gợi cảm.

Thiếu nữ im lặng, mắt trở nên mơ màng.

Hoàng cũng im lặng, lòng hồi hộp, rộn rã.

Vừa lúc đó, tiếng giới thiệu từ máy phóng thanh lạnh lạnh vọng ra:

- Xin giới thiệu một mục bất ngờ khác: Vũ điệu trong bóng mờ. Xin quý khách chuẩn bị.

Thiếu nữ bỗng đưa mắt nhìn Hoàng.

Như bị thu hút bởi tia mắt ấy. Hoàng bước đến bên nàng, nói nhẹ như ru:

- Cô cho phép tôi mời bản này.

Thiếu nữ mỉm cười. Hai người sóng bước trở về piste vừa lúc nhạc khúc “Valse dans l’ombre” bắt đầu dịu dặt. Nàng đưa tay ra, Hoàng cầm lấy tay nàng dịu ra sân nhảy. Hai người lượn theo làn sóng nhạc. Âm thanh réo rắt, chơi vơi. Bốn bàn chân như bước trên âm thanh. Đôi lòng như hòa đồng một niềm rung cảm.

Mắt nàng nhìn Hoàng đắm đuối. Hoàng như vừa bắt chợt được một hình ảnh trong tiềm thức, chàng nói thầm: “Trời! Đôi mắt!” Lạ lùng chưa! Sao đôi mắt này giống hệt khóe mắt lung linh của Kiều Diễm, cô gái áo hoa cà? Nhưng cũng lạ lùng là Hoàng cảm thấy một sự ngạc nhiên êm ái, một sự ngạc nhiên thích thú, như tâm hồn chàng đang bị ảnh hưởng bởi những vũ điệu êm như mộng, dịu như mơ.

Những bóng đèn lớn trên sân vũ lần lần tắt, khung cảnh càng trở nên huyền ảo. Nhạc điệu càng trở nên êm ái du dương. Toàn thân thiếu nữ tỏa ra một làn hương nồng nàn khiến cho Hoàng mê mẩn, ngây ngất. Bàn tay nàng như e ấp, mái tóc nàng như ấp ủ trên vai chàng, vóc người nàng như

mơn trớn, như vuốt ve, như muốn khăng khít không rời, như muốn buộc nàng muôn thuở.

Từng bóng đèn nhỏ nối tiếp nhau tắt. Sân vũ chìm trong bóng mờ. Những cái bóng sát vào nhau, chồn vờn như những cánh bướm vườn hoa.

Nhạc trầm lại, âm hưởng lê thê, não ruột. Tay vòng qua lưng thiếu nữ, Hoàng thấy vóc người nàng mềm mại êm ái như nhung, nhưng là một thứ nhung chứa đầy điện lực. Nàng dựa hẳn vào chàng, đầu ngả trên vai chàng, để mặc cho chàng đi trên sóng nhạc, trong bóng tối chập chờn. Tóc nàng tỏa hương, môi nàng tỏa hương, thân nàng tỏa hương... Hoàng say sưa muốn bồng nàng trong tay, ôm ấp nàng vào lòng, siết chặt nàng cho cả hai tan ra thành khói. Nàng vẫn im lặng, mắt xa xăm...

Hoàng dìu thiếu nữ ra khỏi piste, bước nhịp nhàng qua những hàng cây, qua những đồn hoa, lướt nhẹ dưới giàn ti-gôn. Chàng muốn tìm một thế giới riêng cho hai người. Vô tình cả hai lại đến bên pho tượng Vệ nữ. Rồi Hoàng dừng bước. Nàng cũng dừng bước. Hai bàn tay vẫn e ấp nhau không rời. Đầu ngả trên vai chàng, thiếu nữ ngẩng nhìn lên, môi nàng hé nở rồi lần đầu tiên nàng gọi lên thật khẽ, thật dịu dàng:

- Thầy... Thầy ...

Hoàng có cảm tưởng như mình đã nghe tiếng gọi ấy, âm thanh đó ở đâu một lần rồi. Chàng chực nhớ và chàng bỗng hiểu.

Hoàng nhớ đến hôm náo động trong lớp học, chàng bước ra sân giữa những cặp mắt tò mò, và chàng đã nghe hai tiếng gọi: “Thầy... Thầy...” ở phía sau. Chàng đã đi luôn, không ngoảnh lại. Hôm nay cũng tiếng gọi ấy, cũng giọng nói như van lơn, tha thiết ấy. Chàng bàng hoàng như vừa tỉnh cơn mơ.

Tuy tỉnh cơn mơ mà Hoàng vẫn đứng lặng. Tay chàng vẫn không rời khỏi nàng. Mắt chàng vẫn không rời khỏi mắt nàng. Những phút êm ái thần

tiên hãy còn ngập tràn trong một tấm lòng cô đơn, thèm khát. Chắc hẳn chàng sẽ không bao giờ quên được giây phút ấy, những hình ảnh thơ mộng hôm nay mặc dầu nó là khởi đầu của bao nhiêu giông bão khác.

Thấy Hoàng im lặng, thiếu nữ càng ép sát vào chàng đôi mắt nàng chớp chớp lộ một vẻ buồn khôn tả. Giọng nàng nãy nuốt như một tiếng thở sâu:

- Thầy vẫn còn giận em sao?

Thật ra Hoàng không còn giận nàng. Từ khi gặp nàng ở sân trường Hoàng chỉ ngạc nhiên chứ không hề oán giận như một kẻ tầm thường. Mà dù có giận nàng mấy đi chăng nữa, trong giờ phút này, Hoàng cảm thấy rằng kẻ sắt đá đến đâu cũng phải xiêu lòng. Chàng nghĩ thầm: “Hèn gì Trụ Vương ngày xưa không đắm say vì những lời nỉ non của Đắc Kỷ!” Chàng mỉm cười với ý nghĩ hay hay đó.

Hoàng cầm tay nàng và dịu dàng ngồi xuống một chiếc băng cẩm thạch cạnh pho tượng Vệ nữ Milo. Chàng nói vắn vớ, không liên quan gì đến câu hỏi của thiếu nữ.

- Người xưa có nói: “Tất cả vũ trụ không chứa đầy khước mắt giai nhân”. Lời nói ấy có đúng không em?

Thiếu nữ nghèo đầu mỉm cười:

- Đó là lời nói của những người say.

- Say rượu cũng vậy mà say tình cũng vậy, phải không em?

- Có lẽ phải. Nhưng người đời vẫn thích say đấy chứ.

- Như thầy hay như em?

- Như... chúng ta.

Dứt lời, thiếu nữ ngả đầu vào ngực Hoàng, hai tay nàng vòng lấy cổ chàng, mặt nàng ngẩng lên, môi nàng hé nở. Hoàng nhìn vào mắt, vào môi, vào ngực nàng, cảm thấy một niềm mê mẩn, rạo rực đang lan dần trong cơ thể. Chàng biết mình đang bị lôi cuốn mà không thể nào cưỡng được. Chàng nói thật dịu qua hơi thở nóng ran:

- Em.

- Dạ.

- Sao em không gỡ mặt nạ ra đi.

- Thầy hãy gỡ giùm em.

Hoàng lần tay gỡ chiếc mặt nạ hồng của thiếu nữ, trong khi nàng cũng đưa tay gỡ chiếc mặt nạ đen của chàng. Hai người nhìn nhau. Hoàng gọi khẽ như là tiếng gọi kêu cứu của lương tâm, khi chàng đã trở về hình dáng của một nhà đạo đức chứ không phải còn ẩn dưới chiếc mặt nạ của một tướng cướp:

- Kiều Diễm!

- Phải, em là Kiều Diễm, thầy đã biết rồi mà. Chiếc mặt nạ hồng đâu đủ giấu được thầy.

Hoàng thở dài:

- Thầy đã biết qua tia mắt của em, tia mắt đã đeo đuổi theo thầy như một ám ảnh. Nhưng thầy muốn em không phải là Kiều Diễm.

- Tại sao lạ vậy thầy?

- Vì thầy không muốn hối hận với lương tâm.

- Thôi đi, thầy ơi! Chính vì em hối hận nên em mới tìm đến với thầy. Thầy không thương em sao?

Lời nói thành thật của Diễm làm cho Hoàng bồi hồi, xao xuyến. Chàng tự hỏi: “Mình có còn xứng đáng không nếu mình cũng như chàng thanh niên bên kia băng đêm ấy? Mình sẽ ăn nói làm sao khi gặp lại bọn học trò đã đả đảo mình?” Hoàng đang ở tâm trạng của một người muốn ăn trái cấm mà vẫn sợ phạm lỗi với lương tâm. Tình cảm tự nhiên của chàng vẫn còn che phủ bởi những bức màn luân lý, đạo đức, chân thật có mà giả dối cũng có, do nghề nghiệp tạo nên. Những bức màn ấy đang bị những cơn gió lốc thổi tung để trả chàng về với bản ngã cố hữu.

Diễm ôm lấy cổ chàng nũng nịu:

- Thầy còn giận em không?

- Thầy đâu có giận em.

- Thầy có thương em không?

- Nếu không thương, thầy đâu còn ngồi đây với em.

- Thầy không giận, sao thầy bảo đôi mắt em đeo đuổi theo thầy như một ám ảnh?

- Vì em có cái nhìn kỳ lạ lắm.

- Kỳ lạ thật sao thầy? Vậy mà em không biết chớ.

Diễm lim dim đôi mắt, gương mặt nàng trông ngây thơ và khả ái như gương mặt của nàng công chúa say ngủ trong rừng. Một ý nghĩ ngộ nghĩnh hiện ra một cách đột ngột trong đầu Hoàng: “Diễm quả có cái đẹp quyến rũ của cô gái Liêu Trai. Những gã thư sinh ngày xưa biết là hồ ly mà vẫn say mê đến chết, chính vì cái vẻ đẹp thu hồn ấy. Dầu sao, yêu một cô gái Liêu

Trai nào phải là một cái tội đáng xấu hổ?” Lý lẽ có tính cách nguy hiểm đó đến vừa kịp lúc để phá tan sự dằn vặt trong tâm tư và xô chàng rơi vào vực thăm.

Diễm từ từ mở mắt ra. Toàn thân nàng rung động trên tay chàng. Ngực nàng hơi ưỡn lên trong một dáng điệu vô cùng kích thích.

Và nàng cất giọng ngọt ngào:

- Thầy...

Hoàng nhìn nàng đắm đuối:

- Diễm!

Bàn tay nàng vuốt nhẹ trên vai chàng, đôi môi nàng mở ra, chờ đợi... Như bị lôi cuốn bởi một luồng điện thu hút, Hoàng nâng nhẹ đầu nàng lên rồi đặt lên môi nàng một cái hôn nồng nàn, ngây ngất.

Những bóng đèn màu trên tàn cây lần lần bật sáng. Tiếng người ồn ào từ trong piste vang ra. Hoàng biết mục “Vũ điệu trong bóng mờ” vừa chấm dứt. Chàng nâng Diễm ngồi dậy để tránh những cặp mắt tò mò. Nhưng trước khi buông Diễm ra, chàng âu yếm hôn lên mắt nàng, lên má nàng, lên môi nàng. Diễm càng ôm sát chàng hơn và cũng hôn lại chàng một cách đậm đà trước khi rời khỏi vòng tay lưu luyến.

Diễm ngồi ngay ngắn lại, đưa tay dịu dàng vuốt lại mái tóc, rồi nàng nhoẻn cười:

- Em vừa hưởng những phút sung sướng nhất đời em. Em sẽ không bao giờ quên.

Giọng Hoàng đầy tiếc rẻ:

- Hạnh phúc lúc nào cũng chóng tàn.

- Nhưng hương vị yêu đương sẽ còn mãi mãi.

Hoàng nhìn Diễm im lặng. Diễm hơi cúi đầu:

- Chúng ta còn gặp nhau nữa không, thầy?

- Thầy còn nhiều chuyện muốn hỏi. Em là cả một sự bí mật cần khám phá.

- Em sẵn sàng để cho thầy khám phá. Em sẽ gặp lại thầy ở đâu? Ở nhà thầy được không.

- Em biết nhà thầy à?

- Biết chứ, cái gì liên hệ với thầy em đều biết. Em biết cả chị Lệ Chi và chị Phượng.

Hoàng hơi ngần ngại:

- Hay là khi nào muốn gặp thầy, em nên viết thư cho thầy biết. Ta nên gặp nhau nơi khác tiện hơn.

Diễm mỉm cười:

- Cũng được. Chắc thầy sợ chị Lệ Chi và chị Phượng không thích chứ gì?

Hoàng không đáp. Chàng nghe có tiếng chân ai bước đến. Chàng nhìn về phía ấy, thấy Hạnh và Loan đang nhanh nhẹn đến gần. Loan vui vẻ hồn nhiên:

- Chú Hoàng ở đây, làm tội cháu kiếm gần chết.

Vẻ mặt Hạnh hơi buồn:

- Khi “Vũ điệu trong bóng mờ” bắt đầu, Hạnh ra kiểm chú thì chú đâu mất. Hạnh đã hẹn với chú mà.

- Chú đợi mãi không được mới thơ thần ra đây. Hạnh khiêu vũ có vui không?

Hạnh lộ vẻ hờn:

- Vui làm sao được? Tại chú đó...

Loan liền thoảng xen vào:

- Sao chú Hoàng không khiêu vũ, lại thơ thần ra đây làm gì?

- Chú muốn chiêm ngưỡng pho tượng thần Vệ nữ của mấy cháu. Các cháu thật là thẩm mỹ.

Hạnh nhìn Diễm, nghi ngờ:

- Pho tượng ấy đẹp sao bằng nữ thần Kiều Diễm của chú. Phải thế không, chị Diễm?

Diễm cười, nụ cười có vẻ kiêu kỳ:

- Thôi mà chị Hạnh chế Diễm làm gì.

Hạnh vẫn chưa nguôi, lòng tự ái khiến cho nàng quặn đau khôn tả. Nàng cảm thấy tức Diễm và giận Hoàng vô cùng. Bao nhiêu mộng đẹp nàng xây đắp, bao nhiêu tình cảm nàng gởi gắm, bây giờ sắp tan đi như sương khói hoàng hôn. Nàng tự hỏi: “Mình có kém gì Diễm đâu? Mình lại hơn Diễm về nhiều phương diện, hơn Diễm về nhiều điều kiện nữa. Vậy sao Hoàng lại tỏ ra vô tình với mình? Phải chăng vì mình đặt tình yêu không đúng chỗ?”

Diễm nắm lấy tay Hạnh:

- Chị Hạnh ngồi xuống đây với Diễm.

Hạnh buông mình xuống băng đá, mi nàng chớp lia, mắt nàng rướm rướm như chực muốn khóc...

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 5 -:

Sài Gòn, ngày 25-5...

Em Diễm,

Sau cái đêm hôm ấy, thầy thấy mình như vừa trải qua một cơn mơ, một giấc mơ vô cùng êm ái, nhưng khi tỉnh dậy mới hay đó là một giấc mộng hải hùng.

Diễm ơi, Diễm là nàng tiên hay gái Liêu Trai? Diễm là hiện thân của tình yêu hay là của tội lỗi? Dầu là ai, dầu là gì, Diễm cũng đã sa vào vực thăm và lôi cuốn bao nhiêu người khác cùng chơi với rơi theo.

Cho đến giờ phút này, thầy cũng chưa hiểu tại sao Diễm lại tìm đến với thầy giữa khung cảnh vô cùng quyến rũ. Diễm tìm đến với tấm chân tình hay muốn đền bù tội lỗi? Diễm tìm đến để thử thách một tấm lòng hay muốn gỡ chiếc mặt nạ đạo đức của con người mà Diễm đã oán ghét và gây ra bao cơn giông bão phũ phàng?

Với mục đích gì thì Diễm cũng đã toại nguyện. Còn thầy, thầy sẽ hối hận mãi với lương tâm, thầy sẽ không bao giờ gặp lại Diễm nữa, không muốn thấy Diễm xem tình yêu như trò giải trí, theo quan niệm của nhân vật trong tiểu thuyết Sagan.

Có lúc thầy muốn tìm hiểu Diễm, tìm hiểu nhân sinh quan lẫn luyện ái quan của thế hệ trẻ hôm nay. Thầy thấy một số đông con nhà khá giả đang tiến sâu vào con đường lầy lội, nguy hiểm, lắm kẻ đang đứng bên vờ vực thăm, lắm kẻ đã rơi xuống vực sâu để mai một cuộc đời đầy hứa hẹn. Làm

thế nào để cứu vớt họ, đưa họ trở về con đường sáng, giao cho họ một lý tưởng để phụng sự, giao cho họ một niềm tin mãnh liệt ở tương lai?

Nhưng giờ đây thì thầy cảm thấy mình bất lực. Giờ đây thầy mới nhận thấy; sống trong một xã hội quay cuồng, ta khó mà thoát khỏi vòng cuồng quay một khi ta chưa phải là thánh nhân hay như bậc chân tu đắc đạo dưới cội bồ đề ngày xưa. Cũng may là lý trí đã đến kịp thời, lương tâm đã ngăn kịp bước chân sắp rơi vào vực thẳm.

Diễm ơi, bao nhiêu đó cũng đủ rồi. Thầy mong Diễm sớm giác ngộ, từ bỏ những cuộc thử thách nguy hiểm, trở về với bản ngã thuần lương. Diễm còn trẻ đẹp, Diễm còn cả một tương lai trước mắt, tại sao lại xem cuộc đời là “phi lý”, là “bi đát” để rồi cũng bắt chước buồn nôn như những kẻ trốn chạy trách nhiệm trong khi bao nhiêu người đang gian lao tranh đấu và bao nhiêu người đã hy sinh xương máu cho đất nước được vinh quang.

Từ đây, mặc dù cách xa, thầy vẫn đặt niềm tin ở Diễm. Mong Diễm sẽ là con chim xanh tung cánh giữa bầu trời quang đãng, cất tiếng hót líu lo ca ngợi mùa xuân của đời mình, mùa xuân của dân tộc...

HOÀNG

Trảng Bàng, ngày 1-6...

Cháu Hạnh, Loan mến,

Bức thư này đến với hai cháu để thay lời từ giã. Chú đã biệt đô thành để về quê, dạy ở một trường trung học. Có lẽ hai cháu ngạc nhiên lắm phải không?

Chắc cháu Hạnh cho rằng: “Chú trốn chạy...” Chắc cháu Loan nghĩ rằng: “Chú chán Sài Gòn.” Sự thật, chú không trốn chạy mà cũng không chán. Một ngày nào đó chú sẽ trở về... Chú chỉ muốn về với quê hương, sống trong không khí ấm cúng của quê hương, hòa mình trong

nếp sống của người dân hiền lành mộc mạc. Quê hương của chú hiện đang bị không khí chiến tranh bao trùm. Không ngày nào là không có những chuyện thê lương, tang tóc xảy ra. Không đêm nào là không có những tiếng mọt chê, đại bác nổ vang trời làm rung chuyển cả lòng đất. Trong hoàn cảnh đó, người dân làm thế nào mà sống? Họ phải chịu đựng gian khổ đến mức nào? Đó là những điều mà chú muốn hiểu, dầu có phải chịu đựng gian khổ như họ. Rồi chú sẽ viết thư về cho hai cháu, kể những chuyện buồn, vui cho hai cháu nghe. Hai cháu bằng lòng chứ?

Bây giờ chú nhắc lại kỷ niệm: “Chú nhớ có lần dẫn Hạnh, Loan đi xem phòng triển lãm do một họa sĩ mới nổi tiếng trình bày. Hạnh chú ý đến một bức tranh lụa vẽ một thiếu nữ nằm trên cỏ, giữa một vườn hoa vắng vẻ. Gương mặt thiếu nữ đẹp như mơ, nhất là đôi mắt thu hút tràn đầy khát vọng. Màu sắc bức tranh thật dịu dàng, hòa hợp, thanh nhã.

Hạnh ngẫm nghĩa bức tranh, hỏi chú:

- Bức tranh có ý nghĩa gì, hờ chú?

Chú chưa biết trả lời thế nào, cũng may lúc ấy tác giả bức tranh đứng gần đó đáp thay lời chú:

- Người đẹp nằm giữa vườn hoa vắng nói lên cái ý thức cô đơn của con người trước ngoại cảnh. Con người ở đời luôn luôn cảm thấy mình cô đơn, không ai hiểu nổi mình, không ai có thể hòa hợp được với mình. Ý thức ấy càng nổi bật hơn cả đối với người đẹp. Kìa khóe mắt, kìa làn môi, mỗi mỗi đều tỏa ra một niềm khát vọng chỉ vì quá cô đơn, chỉ vì không giải tỏa hết nỗi ảm ức trong tâm hồn mình.

Hạnh trầm ngâm một lúc:

- Lời ông giải thích rất đúng. Tâm trạng cô đơn là tâm trạng phổ biến của thế hệ trẻ hiện nay. Biết bao nhiêu người sống giữa những

tình cảm triền miên, sống lặn ngụp trong yêu đương mà lại cảm thấy mình cô đơn hơn ai hết. Rồi họ có thể chết vì cô đơn, chết âm thầm như cây cỏ hay chết giữa sự luyến tiếc của bao nhiêu người như trường hợp Marilyn Monroe chẳng hạn.

Nhà họa sĩ đắc ý, cười vênh râu:

- Cô đã hiểu bức tranh ấy hơn cả tác giả của nó. Thật hân hạnh!

Lúc ấy chú chỉ mỉm cười, không phát biểu ý kiến. Vài hôm sau, Hạnh lại đến tìm chú, cất vấn chú về bức tranh:

- Tại sao hôm đó chú không cho biết ý kiến? Chú cho nhận xét của cháu có đúng không?

Chú đáp ngay:

- Cháu thuộc lớp trẻ thì nhận xét của cháu về tâm trạng tuổi trẻ hẳn là phải đúng rồi. Nhưng riêng cháu, cháu có cảm thấy cô đơn không?

Hạnh chớp chớp mắt rồi thành thật thổ lộ:

- Ngay trong buổi dạ hội, giữa những tiếng cười vui rộn rã, vũ điệu từng bừng, cháu cảm thấy mình như kẻ lạc loài, tâm hồn cô đơn, trống rỗng. Và ngay ở học đường, sống giữa bạn bè, cháu thấy mỗi người là một vũ trụ riêng biệt chỉ nối liền nhau bởi những hình thức giao tiếp giả tạo, chán chường.

Chú bật cười:

- Cháu học ai cái thứ triết lý rẻ tiền ấy?

Hạnh xụ mặt, có vẻ giận dữ. Chú chỉ lặng nhìn Hạnh. Không thể chịu được, Hạnh lại nói:

- Có người bạn khuyên cháu một biện pháp chống lại sự cô đơn.

- Họ khuyên thế nào?

- Họ khuyên cháu thực hiện đúng mấy câu thơ sau đây của Alfred de Musset:

“Aime et tu renaitras; fais toi fleur pour éclore.

Après avoir souffert, il faut souffrir encore;

Il faut aimer sans cesse après avoir aimé”.

Phải tận hưởng yêu đương, phải gặm nhấm đau khổ, đó là hai thứ hưởng lạc của những tâm hồn phong phú, tế nhị.

Chú không thể bình thản được nữa:

- Họ xúi bậy cháu đấy! Tại sao yêu đương và đau khổ có thể chống lại với cô đơn? Nếu quả người vốn cô đơn, cuộc đời vốn phi lý, trò đời vốn bi đát, thì yêu đương và đau khổ cũng chỉ là những phương tiện đưa đến cái cứu cánh cô đơn, phi lý, bi đát mà thôi. Ta vẫn ở trong vòng lẩn quẩn, không lối thoát.

Hạnh có vẻ bất mãn, lắc đầu rồi:

- Tư tưởng của chú đã bị vượt rồi. Chú đã bị thế hệ trẻ tiến bộ vượt xa rồi.

Hạnh à, kỷ niệm mà chú vừa nhắc lại đó, chú đã mang nặng trong tâm tư và thường đem ra suy ngẫm. Chú thường tự hỏi: “Có phải mình đã lạc hậu rồi không? Và nếu tiến bộ như thế hệ trẻ ngày nay, chúng sẽ tiến đến đâu? Tiến đến vực thẳm hay tiến đến vong bản?” Chú cứ thắc mắc mãi, cho đến ngày nay mới tìm được giải pháp giản dị.

Thật là giản dị. Ra khỏi Sài Gòn, hòa đồng với thanh niên ở một quận hẻo lánh xa xôi, chú mới biết rằng chỉ có một số thanh niên kiêu dưỡng ở đó mới có những tư tưởng bi quan quái gở. Họ thuộc “Đợt sống mới thực tập” bị lôi cuốn vào nếp sống thác loạn của thời đại do sự dao động mãnh liệt của những luồng sóng tư tưởng Tây phương thời hậu chiến. Họ thấy nếp sống ấy là lạ, hay hay, chớ chưa bao giờ họ tìm ra nguyên nhân sâu xa đã tạo ra hiện tượng đó. Họ chỉ hiểu nhân sinh quan triết học một cách mù mờ rồi vội tập tễnh thực hành một cách say sưa, lệch lạc.

Có điều chú nhận thấy lời của Hạnh ngày nào là đúng, nếu ta hiểu rộng rãi lời khuyên của Musset (mà có lẽ Musset không nghĩ như vậy). Phải, yêu đương và đau khổ là phương châm lý tưởng của chúng ta ngày nay, nếu ta hiểu: YÊU ĐƯƠNG là thương yêu đồng bào và ĐAU KHỔ là đau niềm đau của dân tộc.

Được như vậy, ta sẽ không còn sợ cô đơn, vì tâm hồn ta đã hòa đồng với tâm hồn dân tộc. Phải thế không, Hạnh?

Chúc Hạnh, Loan vui vẻ, yêu đời và hạnh phúc.

Người chú phương xa

HOÀNG

Trảng Bàng, ngày 5-6...

Cháu Phượng mến,

Cậu về đất Trảng để nhìn lại quê hương u buồn sau hơn hai mươi năm khói lửa. Cậu về đây để rèn luyện những mầm non ở nơi chôn nhau cắt rốn. Phượng có biết không khí Trảng Bàng và không khí Sài Gòn khác nhau thế nào không?

Học sinh ngoan ngoãn biết kính thầy, mến bạn. Tuổi trẻ vẫn giữ những bản sắc của tuổi trẻ không bị vẩn đục bởi những tư tưởng ngoại lai, không bị hoen ố bởi những cạm bẫy phù hoa, đồi trụy. Có khác chăng là khoé mắt chúng như đượm vẻ u hoài của quê hương tang tóc, làm cho tâm hồn chúng như tiềm ẩn một ý thức phấn đấu mãnh liệt và niềm khát vọng đất nước được thanh bình. Điều đó không có gì lạ. Chúng đã chứng kiến hàng ngày những thảm trạng chiến tranh, sinh mạng con người bị thường xuyên đe dọa, giá trị con người nhiều khi bị hạ xuống hàng súc vật. Chúng còn thì giờ đâu mà băn khoăn, thắc mắc những tư tưởng viển vông, xa vời thực tế.

Hình ảnh của chúng làm cho cậu liên tưởng đến Lê Chi và Phượng. Sống trong không khí vẩn đục, Chi và Phượng vẫn giữ được sự trong trắng đáng quý của tuổi xanh, không bị lôi cuốn bởi những trận cuồng phong ghê gớm. Có thể hai cháu bị xếp vào loại “cổ lỗ sĩ” cũng như cậu xếp vào hạng “chậm tiến”, nhưng ta để ý làm gì đến sự phê phán vô ý thức ấy. Nếu ta không cứu vớt được những kẻ sa chân vào vực thẳm thì chúng ta cũng đừng để mình lỡ bước rơi theo...

Phượng, có những lúc nhìn ra chân trời xa thẳm chìm đắm trong màn sương, cậu hình dung hình ảnh của Phượng đang tựa cửa sổ nhìn xuống đường... mỗi khi cậu xa vắng.

Hình ảnh ấy đẹp quá! Nó in sâu vào tâm hồn cậu và đem lại nguồn an ủi cho cậu ở bất cứ nơi nào và lúc nào. Trải qua bao cơn thử thách, gạn lọc lại tình cảm, cậu chỉ còn ghi nhận lại một tấm chân tình duy nhất ấy mà thôi.

Phượng ơi! Phượng hãy ráng học và ráng đợi. Nếu giông bão cuộc đời không giết chết tấm chân tình kia, nếu gió bụi phù hoa không biến đổi được một tấm lòng chung thủy, một ngày nào đó cậu sẽ về. Cậu về để Phượng khỏi mòn mỏi chờ đợi và sẽ kể cho Phượng nghe bao

chuyện vui, buồn của kiếp sống phong sương. Đừng buồn nhé,
Phượng! Hãy nhìn đời với cặp kính màu hồng và hãy:

Gìn vàng giữ ngọc cho hay,

Cho đành lòng kẻ chân mây cuối trời...”

Thân ái,

HOÀNG

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

Phần Thứ Nhì - 6 -:

Vầng trăng mười bốn đã lên khỏi đầu ngọn xoài. Lan ngồi trên thềm nhà, nhìn hai em Phong và Lệ đang nô đùa trong sân, dưới ánh trăng.

Cảnh đêm ở thôn quê tĩnh mịch. Gió phảng phất mùi hương dạ lý làm cho lòng Lan cảm thấy thơ thới, nhẹ nhàng. Phong và Lệ đang vui vẻ múa hát một vũ khúc đồng quê:

“Má em hùng đông đi cày bừa,

Tía em hùng đông đi cày bừa,

Má em là một người nông dân,

Tía em là một người nông dân...”

Tiếng hát trong trẻo ngân vang như mang vui tươi về cho vạn vật. Vũ khúc chấm dứt, Lan vỗ tay khen:

- Hai em hát hay lắm! Cuối năm nay sẽ được lên sân khấu nhà trường đấy.

Lệ chu miệng, nũng nịu:

- Chị Lan chế em hoài.

Phong cũng nói:

- Chị Lan hát với tụi em đi. Hát bài gì hôm trước chị hát cho anh Quân nghe đó.

Nghe nhắc đến Quân, đôi má Lan bỗng đỏ lên như hai quả đào tươi. Quân là bạn trai mà nàng quen thân từ khi còn đi học ở trường bán công quận Trảng Bàng [1].

Chàng ở tại chợ, còn nàng ở trong xóm hẻo lánh nghèo nàn này. Thịnh thoảng Quân đến đây thăm nàng. Nàng bẻ xoài cho Quân ăn. Quân đem sách đến tặng nàng. Nàng hát cho Quân nghe. Quân ngâm thơ cho nàng thưởng thức. Mỗi tình bạn êm đềm thiết ấy tưởng dài mãi với thời gian. Nhưng rồi, sinh kế, Quân phải lên Sài Gòn, đeo đuổi theo cái nghiệp dĩ làm báo, viết văn, hợp lý tưởng của chàng.

Còn nàng, nàng phải ở lại đây làm một cô giáo quèn, không thích hợp chút nào với hoài bão của nàng ngày xưa...

Lệ thấy chị lặng im, liền thoảng nói:

- Chị Lan lại nhớ ông tướng Quân rồi. Chị hổng thèm hát với tụi mình đâu.

Phong cũng cười đùa:

- Hát với chúng em đi, chị Lan. Rồi vài ngày em sẽ bẻ xoài cho chị gửi tặng anh Quân.

Lan mỉm cười:

- Ờ, thì chị hát với em cho vui.

Phong và Lệ vỗ tay, reo lên:

- Hoan hô chị Lan!

Lan nhìn ánh trăng nghiêng qua cành lá và nàng lại nhớ đến ngày cùng Quân giã biệt. Ngày ấy, nàng đã hát cho Quân nghe bài “Khúc nhạc ly hương”, bây giờ nàng muốn hát lại bản đó.

Và nàng cất tiếng hát náo nùng như gọi cả mộng hồn trong âm thanh, như muốn gọi lòng thương đến người xa...

“Rồi một ngày kia anh sẽ hồi hương.

Trở về quê cũ thêm bao tình thương.

Bao con đò xưa đến đón cố nhân...”

Tiếng hát của nàng chấm dứt mà âm hưởng như còn phảng phất đâu đây, vương vấn mệnh mang trên tàn cây nội cỏ.

Tuy mới mười lăm tuổi, Lệ đã có giọng láu lỉnh như người lớn:

- Chị Lan ơi, chị chuẩn bị con đò xưa để mừng đón cố nhân đi là vừa.

Lan thở dài, cất tiếng thật nhỏ như muốn nói với chính mình:

- Nhưng cố nhân biết có về không? Và đến ngày nào chàng mới về?

Bỗng một tiếng nổ vang lên từ xa vọng lại. Quen thuộc như những cái máy, Lan và hai em nằm rạp xuống đất, Lan lắng tai nghe. Tiếng nổ thứ hai vang dậy làm rung chuyển lòng đất. Có tiếng từ trong nhà vang ra:

- Lan, Phong, Lệ đâu? Chạy vào hầm núp đi con.

Lan đáp cho mẹ yên lòng:

- Không sao đâu mà. Tiếng đạn đi về hướng tây, miệt Lộc Giang, không nhằm về xóm mình đâu. Nhưng chúng con sẽ vô ngay.

Ở nhà quê, đêm đêm thường nghe tiếng pháo nổ, Lan đã phân biệt được hướng đi của đạn. Trong lúc đó, Phong vừa ngẩng nhìn lên trời tìm hướng đạn đi, vừa đếm tiếng nổ:

- ... ba, bốn, năm...

Lệ hỏi chị:

- Đại bác hay mọt-chê, chị Lan?

- Đại bác cỡ 175 ly mới nổ lớn như vậy.

- Thôi vô nhà nằm xuống hầm đi chị Lan, ghê quá!

Phong vẫn đếm:

- ... sáu, bảy, tám, chín, mười.

Dứt tiếng đếm, nó đứng dậy vừa phúi bụi vừa nói:

- Hết rồi.

Lệ vẫn nằm im dưới đất ngẩng mặt lên nghi ngờ:

- Sao biết hết? Coi chừng đa.

Phong cười:

- Do kinh nghiệm mà. Mỗi lần bắn em đều đếm, họ chỉ bắn mười phát liên tiếp mà thôi.

Lan nắm tay hai em kéo vào nhà, cất tiếng vừa giải thích vừa khuyên em:

- Em đừng quá tin nơi kinh nghiệm mà lầm. Rủi đội pháo binh nào khác bắn, họ không bắn nhất định mười phát đâu.

Vào trong nhà, Lệ nghe tiếng má nàng từ trong hầm trú ẩn vọng ra:

- Vào đây con. Sao mà lâu quá vậy?

Ba Lan tiếp:

- Ý y, có ngày chết uổng mạng đa con.

Lan kéo tay em vào hầm, dịu dàng thưa:

- Chúng con chạy vào không kịp, phải đợi dứt tiếng nổ mới dám đứng dậy.

Ba Lan khuyên:

- Lần sau tối đến thì vào nhà, đừng ở ngoài sân ngoài vườn nguy hiểm lắm.

Lệ, Phong lặng im nhưng cảm thấy buồn buồn. Đêm trăng đẹp như thế này mà phải núp trong hầm oi bức đầy muỗi mòng, không được ca hát nhảy múa, không được vui cái vui hồn nhiên của tuổi thơ.

Một lúc lâu, Lan hỏi:

- Bây giờ làm sao, má? Ngủ luôn dưới hầm sao má?

Giọng bà già rè rè như còn ngái ngủ:

- Thì đợi một lát xem sao.

- Coi bộ êm rồi đa má.

Bà già lặng thinh nhưng vẫn ngồi im không nhúc nhích. Bóng tối bao trùm căn hầm. Ánh đèn dầu leo lét giữa nhà không đủ soi bóng năm người đang ngồi cú rữ.

Lệ nắm lấy tay Phong, bấm nhẹ vào lòng tay em (không biết nó muốn nói gì?) Phong tựa vào lưng Lan lắng tai nghe từng tiếng động trong lòng đêm.

Đêm vẫn tĩnh mịch. Cành xoài vẫn xào xạc theo từng làn gió thoảng đưa.

Bỗng từ đâu một hồi mõ nổi lên, rồi từ nhà này đến nhà khác, tiếng mõ, tiếng thùng thiếc nối tiếp nhau nổi lên liên hồi.

Ba Lan nói nhanh:

- Có báo động.

Má Lan tiếp:

- Mình cũng phải đập thùng thiếc lên.

Không đợi báo, thằng Phong chun ra khỏi hầm, chạy lại phía chiếc thùng để sẵn ở góc nhà phòng khi báo động. Nó cầm khúc củi nện lia lịa vào thùng. Những âm thanh chát chúa hòa lẫn vào nhau làm cho bầu không khí thêm rùng rợn, khủng khiếp. Thằng Phong rất thích thú với công việc đó, nó không cần biết báo động vì lẽ gì.

Năm phút qua. Cơn báo động chấm dứt. Vạn vật như bao trùm bí mật, Phong trở về chỗ cũ, dấm nhẹ vào vai Lệ như còn tiếc cái công tác sớm chấm dứt. Mọi người im lặng. Vạn vật như cùng im lặng.

Có tiếng ào xào bên ngoài. Hình như tiếng chân người. Rất nhiều người. Ba Lan lo sợ. Má Lan nín thở. Lan hồi hộp, tim đập rộn rã. Phong và Lệ dựa sát vào nhau. Mọi người nhìn ra cửa.

Có tiếng thét từ bên kia vọng vào:

- Chủ nhà đâu ra mở cửa coi.

Một tiếng khác to hơn:

- Mau lên, “đồng chí” cả mà.

Ba má Lan vẫn ngồi im. Lan e ngại, không biết có nên mở cửa không, mà chắc không mở cũng không được. Nàng đưa mắt nhìn ba má. Ba Lan nghĩ ngợi lung tung: “Họ là ai? Tại sao lại đòi mở cửa vào giờ này? Tại sao gọi là đồng chí? Hay là...”

Má Lan không nghĩ ngợi nhiều, bà dứt khoát và quyết định bằng cách bảo Lan:

- Báo động lên đi con.

Nghe mẹ bảo Lan vội vã chạy lại thùng thiếc nhưng thằng Phong đã chạy theo bảo chị:

- Chị để cho em.

Nó chụp lẹ khúc củi, nện liên hồi vào chiếc thùng rỗng không. Nhưng âm thanh chỉ đơn độc vang dội lòng đêm, không một âm thanh nào đáp lại. Nhà nhà im lặng.

Ngoài cửa một giọng đùa bỡn đưa vào:

- Thôi mở cửa mau đi “đồng chí”!

Một giọng khác có vẻ giận dữ:

- Mở cửa mau, không ta bắn bây giờ.

Lần này, tới phiên ba Lan dứt khoát quyết định bằng cách bảo Lan:

- Ra mở cửa đi con.

Lan vâng lời, tiến lại phía cửa. Trước khi mở, nàng run run lên tiếng:

- Chúng tôi mở cửa đây. Các ông đừng bắn.

Cánh cửa mở toang. Một toán chừng mười người mặc quân phục đứng lố nhố trước cửa. Một người lên tiếng đồng dục:

- Mời tất cả mọi người trong nhà ra ngoài này. Ra lần lượt từng người. Có trật tự. Đem theo tờ khai gia đình.

Ba Lan ra trước. Kế đó má Lan. Rồi đến Lan. Sau cùng là Phong và Lệ. Lan nhìn ra đường, thấy một đám người ngồi lố nhố. Dưới ánh trăng, Lan nhận ra những người láng giềng ở xung quanh nhà nàng.

Một người hỏi:

- Hết rồi à?

Lan đáp nhỏ:

- Dạ thưa, nhà chỉ có ba người lớn và hai đứa trẻ.

- Vậy ba người lớn ra ngồi với các “đồng chí” kia, còn hai đứa nhỏ vào nhà ngủ.

Ba má Lan và Lan lại ngồi chung với đám người hàng xóm ngoài đường. Lệ và Phong đưa mắt nhìn theo. Mắt chúng rướm rướm lệ.

Nửa giờ sau, khi đã tập trung đầy đủ những người đàn ông đàn bà trong xóm, đoàn quân nhân mới đưa họ lên đường. Đám người bị đưa đi, không biết mình tội gì, nhưng họ biết rằng mình đang đi về quận.

Ánh trăng mười bốn soi đường cho họ đi. Họ bước những bước nặng nề, lòng nặng trĩu lo âu, không còn thiết gì đến vẻ thơ mộng của đêm trăng.

Tới quận, họ bị đưa đến tập trung ở sân quận cạnh Chi cảnh sát và quân khu. Vì lo âu, suốt đêm không ai ngủ được. Họ đều trông mong trời

sáng, để biết rõ số phận của mình...

Trời đã sáng. Học sinh đã lần lượt đi qua cạnh sân đến học đường. Lan ngồi trên sân xi măng, tay chống cằm tư lự. Sinh hoạt ban mai khởi sự tấp nập. Người đi đường nhìn vào sân với những cặp mắt tò mò, ngạc nhiên. Người trong sân nhìn ra đường với vẻ cầu cứu tuyệt vọng. Không nói một lời nào, nhưng có lẽ họ cũng thông cảm nỗi niềm của nhau, nỗi niềm những kẻ sống trong thời loạn.

Lan chợt đứng phắt dậy. Cách hàng rào dây kẽm gai, Lệ và Phong dừng lại bên đường tẻ vào trường trung học bán công, đưa mắt nhìn vào sân như tìm kiếm ai. Tay chúng ôm cặp sách, mặt chúng bơ phờ như vừa trải qua một đêm không ngủ, một đêm lo sợ hãi hùng.

Chừng Lan đứng lên, chúng mới trông thấy chị. Lệ hỏi lớn để lấn át tiếng nói chuyện trong sân:

- Ba má đâu chị?

Lan chưa kịp trả lời thì ba má nàng đã chạy lại gần hàng rào dây kẽm gai, mặc tiếng rầy la của người lính gác. Bà già hỏi trong tiếng nấc nghẹn ngào:

- Hai con đi học hả?

Phong không đáp mà hỏi lại:

- Chừng nào về hả má?

Lan tiến đến tới gần mẹ, đáp thay mẹ để an ủi:

- Hai em cứ đi học đi. Không sao cả. Rồi ba má và chị sẽ về.

Chực nhớ đến một vấn đề thiết yếu, bà già lần túi lấy ra một tờ giấy một trăm đưa cho Lệ:

- Trưa nay không ai nấu cơm, con mua gì cho con và thằng Phong ăn đỡ. Nhớ coi chừng thằng Phong, nha con.

Lệ rưng rưng nước mắt:

- Dạ, trưa nay chúng con không về đâu, chúng con ở lại trường để đợi ba má và chị Lan.

Lan dịu dàng nói:

- Thôi hai em đến trường đi, gần tới giờ học rồi đó.

Thằng Phong chớp chớp mắt, đứng im không muốn rời những người thân yêu của nó. Lệ phải nắm tay em kéo đi:

- Mình đi học, trưa mình sẽ trở lại đây thăm ba má và chị Lan.

Thằng Phong bước theo chị.

Hai đứa lặng im đi, nghe như lòng mình nặng trĩu. Lan nhìn theo hai em, lòng dạt dào niềm thương mến.

Suốt buổi sáng hôm đó, các gia trưởng lần lượt bị đưa vào Chi cảnh sát thẩm vấn. Đến gần mười hai giờ trưa, Lan mới được đưa vào văn phòng ông Trưởng chi. Lan hồi hộp khi bước vào phòng.

Ông Trưởng chi ngẩng đầu nhìn Lan:

- Cô là giáo viên trường sơ cấp An Tịnh?

- Thưa ông, vâng.

- Cô là một công chức nên tôi đặc biệt mời cô vào đây, mặc dù cô không phải là gia trưởng.

- Cảm ơn ông.

Ông Trưởng chi mỉm cười:

- Cô có biết tại sao cô được đưa về đây không?

- Thưa ông, không.

- Tại sao nhà cô lại đánh thùng thiếc báo động khi có quân đội quốc gia đến?

- Chúng tôi không biết là quân đội quốc gia, vì chúng tôi đều ở trong nhà.

- Nhưng tại sao cô lại báo động?

- Vì các nhà khác đều báo động. Chúng tôi sợ cướp nên phải báo động.

Ông Trưởng chi lại mỉm cười giọng hóm hỉnh:

- Nhưng tại sao quân đội gọi là “đồng chí”, cô mới chịu ra mở cửa?

- Không phải vì tiếng đồng chí, mà vì lời dọa bắn vào nhà. Chúng tôi ở vào trường hợp bất khả kháng.

- Ai xúi dân làm báo động bằng mõ, thùng thiếc? Ai xúi các người?

- Không ai xúi cả. Hình như có đạo đó là lệnh chánh quyền địa phương quốc gia, phòng khi có cướp hoặc Việt Cộng xâm nhập thì báo động.

- Nhưng lệnh đó chỉ sử dụng ở chợ, chứ không phải là ở thôn quê.

Lan đã lấy lại sự bình tĩnh:

- Lệnh không hề nói rõ là chỉ áp dụng đặc biệt ở chợ mà thôi. Và lại ở thôn quê, chúng tôi, nếu có cướp hoặc bị Việt Cộng xâm nhập, chúng tôi phải làm thế nào?

Ông Trưởng chi bị câu hỏi trả lắt léo, không biết giải đáp thế nào. Ông lập nghiêm nói:

- Chúng tôi được tin tình báo có bộ đội Việt Cộng kéo về, nhưng khi quân đội quốc gia đến nơi thì bị các người báo động cho họ trốn mất cả. Máy người còn làm bộ ngây thơ nữa à?

Lan tái mặt:

- Chúng tôi là thường dân, chúng tôi không biết tin gì cả. Chúng tôi không phải là tình báo, nên không rành tin tức.

Ông Trưởng chi lộ vẻ giận:

- Cô là công chức cô ăn cơm quốc gia thì phải ý thức trách nhiệm về mọi hành động của mình. Cô hiểu như thế chứ?

- Tôi luôn luôn hành động có ý thức trách nhiệm.

Ông Trưởng chi dịu giọng:

- Tôi rất bằng lòng sự thẳng thắn của cô. Tôi mong cô về giải thích cho đồng bào thôn ấp rõ sự lợi hại, khuyên họ không nên hành động gì có lợi cho địch dù cố ý hay vô tình. Tôi mong cô sẽ cố gắng làm sáng tỏ chánh nghĩa quốc gia.

Với nụ cười lần đầu nở trên môi kể từ khi bước vào đây, Lan dịu dàng đáp:

- Tôi hân hạnh được ông khuyên bảo.

- Nội chiều nay, tôi sẽ làm thủ tục trả tự do cho tất cả mọi người, vì xét ra đây là sự vô tình.

Ông Trưởng chi đứng lên, tươi cười:

- Chúc cô về vui vẻ.

Lan vội cúi chào:

- Cảm ơn ông.

Lan theo người gác cửa trở về chỗ tập trung. Mọi người bu quanh Lan, thăm hỏi tin tức. Lan vui vẻ nói:

- Có lẽ mình được về nội chiều nay. Ông Trưởng chi đã hứa như vậy.

Mặc dầu giọng Lan có vẻ lạc quan, mọi người đều thắc mắc không tin tưởng. Sống trong thời buổi này, người dân đen phải chịu cảnh trên đe dưới búa, những chuyện bất trắc thường xảy ra không thể nào ngờ được. Họ thấy ngày mai thật là tối tăm mờ mịt... Họ thấy đời họ như một màu đen.

Vừa lúc đó, Lan thấy bóng Lệ và Phong ngoài hàng rào dây kẽm gai. Nàng vội đi về phía hai em. Lệ băn khoăn hỏi chị:

- Chừng nào được thả về, hả chị?

- Chắc chiều nay. Hai em về nhà trước đi. Ba má và chị sẽ về sau.

Phong lắc đầu:

- Không, chúng em ở lại đợi chị hè.

Lan nhìn em, thương hại:

- Em hãy nghe lời chị. Thế nào ba má và chị cũng về mà. Hãy dẫn em về đi Lệ.

Lệ nắm tay em không nói gì nữa, dường như nó thông cảm với nỗi lo âu của chị. Một lát hai chị em mới chịu rời bước đi.

Đợi cho hai em đi khuất rồi. Lan mới trở vào chỗ tập trung. Mặt nàng có vẻ tư lự, buồn bã.

Chú thích:

[1] Thời điểm tác giả sáng tác tác phẩm, Trảng Bàng là một quận của Tây Ninh.

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 7 -:

Gia đình Lan trở về nhà được một tuần rồi. Ngày ngày Lan đi dạy, Phong và Lệ đi học, ba Lan ra đồng lo việc ruộng nương, má Lan ở nhà lo nấu cơm và thu xếp mọi việc trong nhà.

Nhịp sống bình thường đã trở lại, nhưng tâm trạng họ đã bị dao động và luôn luôn thấp thỏm lo sợ một biến cố nào khác sắp xảy ra. Những đêm trăng sáng, Lệ và Phong không vui vẻ ca hát, nhảy múa, không còn thanh thoi như bầy chim non nhón nhơ bay nhảy, lú lo trên cành.

Ban ngày, những giờ không đi học, hễ nghe tiếng súng nổ là chúng chui rúc xuống hầm, ban đêm hễ trời vừa chợp tối, nhà nhà đều cửa đóng then cài. Cả gia đình ngủ luôn dưới hầm trú ẩn. Vậy mà thỉnh thoảng lại có những tin rùng rợn đưa đến: Nào chú Tư đầu xóm bị trúng đạn chết không kịp ngáp, nào cặp trâu của ông Năm bị trúng mảnh bom chết nằm ngay đơ trên bờ ruộng, nào hai bên đụng độ nhau ác liệt ở ngã ba, xác chết nằm ngổn ngang, đầu một nơi, mình một nẻo, máu nhuộm đỏ cả một quãng đường, nhiều nhà tan hoang vì sự tàn phá của bom, đạn.

Chết chóc!... Tang tóc!... Lầm than!...

Một hôm, Lan dậy sớm nấu cơm ăn rồi đi dạy, Lệ và Phong cũng đi học một lượt.

Hai chị em Lệ đi bộ từ nhà đến trường hơn ba cây số, chúng vừa đi vừa trò chuyện để quên quãng đường dài, có khi chúng cùng nhau ôn lại bài học nhà trường vì hai chị em cùng học chung một lớp.

Hai giờ học đầu trôi qua. Đến giờ thứ ba, vừa vào lớp, một tiếng nổ chát chúa vang lên.

Vì nhà trường nằm giữa khu quân sự, gần bên trung đội pháo binh quốc gia, học sinh trường trung học bán công đã quen thuộc quá với những tiếng nổ long trời, tuy nhiên mỗi lần nghe tiếng nổ của trọng pháo, chúng cũng giật mình, bịt cả hai tai, chờ cho cơn pháo chấm dứt mới lấy lại tinh thần học tập.

Giáo sư Hoàng phụ trách giờ ấy, trấn tĩnh học sinh:

- Không sao. Có lẽ đạn độ ở đâu nên họ bắn pháo yểm trợ.

Một học sinh hỏi:

- Miệng nào vậy thầy?

Tiếp theo câu hỏi là những tiếng đại liên, trung liên, đại bác nổ rền từ xa đáp lại. Hoàng lắng tai nghe tìm hướng, một lúc mới dám phỏng định vị trí:

- Hình như ở An Tịnh.

Nghe đến hai tiếng “An Tịnh”, Lê và Phong đều giật mình, tái mặt. Chúng nhìn nhau, trao đổi sự băn khoăn, lo sợ. Phong nghĩ: “Không biết ở gần nhà ai? Nhà mình có sao không?” Lê nhìn về hướng nhà, thầm nghĩ: “Trời! Sao mà đúng hướng xóm mình quá! Vái trời cho nhà mình được bình yên”.

Hai chị em hướng mắt về phương nam, nơi có những tiếng nổ vang rền từng chập. Trận ác chiến có lẽ đang tiếp diễn khốc liệt.

Bỗng có tiếng động cơ vang rền trên không. Năm phi cơ phóng pháo xuất hiện và tiến về phương nam. Rồi những tiếng nổ vang lên, rung

chuyển cả lòng đất. Vài học sinh bảo nhỏ với nhau: “Phi cơ thả bom!” Một học sinh hỏi bạn: “Phải B52 không vậy?”. Một đứa đáp: “Chắc không, phi cơ chiến đấu yểm trợ”. Lệ và Phong tái mặt nhìn những làn khói cuộn cuộn lên không trung, mù mịt cả một góc trời. Tiếng súng, tiếng bom vẫn liên tiếp nổ.

Gần một giờ sau, tiếng nổ mới thưa dần, rồi dứt hẳn.

Phong nói khẽ bên tai chị:

- Hết rồi chị!

Lệ buồn bã nói:

- Hết rồi, nhưng làng mình không biết ai chết, ai sống?

Phong nắm tay Lệ:

- Không biết nhà mình có sao không, chị?

Lệ thở ra:

- Mình ở đây làm sao biết được? Đợi trưa về thì rõ.

Hai chị em im lặng. Hai tấm lòng hồi hộp, lo âu.

Giữa lúc đó, giáo sư Hoàng nói to:

- Thôi em nào về chỗ này. Chúng ta tiếp tục bài giảng văn bị bỏ dở ban này.

Rồi giáo sư bắt đầu giảng, thỉnh thoảng ngừng lại nêu vài câu hỏi cho học sinh trả lời. Lệ và Phong ngồi lặng im nghe, nhưng không chữ nào in vào trí óc, tâm hồn chúng vẫn còn bàng hoàng vì cơn pháo kích, oanh tạc

khủng khiếp vừa qua. Và hình như giáo sư cũng không được hăng say như mọi bữa.

Không khí lớp học trở nên nặng nề.

Gần mãn giờ học, bỗng một thiếu nữ đến trước cửa lớp, dừng lại. Mặt nàng tái mét, mắt nàng đỏ hoe dường như nàng vừa trải qua một sự gì đau thương.

Như hai cái máy, Lệ và Phong cùng đứng dậy:

- Chị Lan!

Lan bước vào, cúi đầu chào giáo sư:

- Thưa thầy, xin thầy cho phép hai em Lệ và Phong về nhà gấp, vì gia đình chúng tôi vừa bị tai nạn.

Giáo sư ngạc nhiên:

- Tai nạn gì thế, cô?

Thiếu nữ rướm rướm nước mắt:

- Thưa thầy, tai nạn trong cuộc chiến vừa xảy ra lúc nãy. Ba má chúng em bị lạc đạn.

Giáo sư chau mày thở ra:

- Thật không may! Chiến tranh là vậy đó!

Giáo sư chưa kịp gọi, Lệ và Phong đã chạy lên đứng bên cạnh chị. Chúng đã nghe lời đối đáp giữa thầy và Lan, nên mặt chúng tái xanh, tay chúng run run nắm lấy tay chị. Chúng không thốt được lời nào.

Giáo sư thương hại nhìn hai đứa học trò ngoan ngoãn, khả ái, dịu dàng bảo:

- Hai em theo chị về thăm gia đình. Có chuyện gì nhớ cho thầy biết nhé!

Lệ và Phong cúi đầu lễ phép:

- Dạ xin phép thầy, hai em về.

Lan cũng cúi đầu chào giáo sư rồi cùng hai em ra khỏi lớp. Giáo sư đưa mắt buồn bã nhìn theo. Cả lớp đều nhìn theo bóng ba nạn nhân chiến cuộc đang khuất dần qua hàng cây vú sữa ngoài sân trường.

Gió như ngừng reo và chim như ngừng hót.

Tất cả dường như cảm thông với tâm trạng của những kẻ đau khổ.

Giáo sư ngồi im lặng. Học sinh đều im lặng. Bài giảng vẫn một lần nữa lại bị dở dang vì một sự kiện đột biến xảy ra. Không ai còn tinh thần đâu mà giảng, mà học...

Lệ và Phong đi bên cạnh chị, Lệ hỏi trước:

- Nhà mình ra sao, hờ chị?

Lan buồn rầu đáp:

- Nhà mình cháy rồi!

Phong run run hỏi tiếp:

- Còn ba, má?

- Ba má bị thương nặng, đã chở vào nhà thương.

Lệ thắng thốt:

- Trời! Làm sao mà đến nỗi bị thương? Bị thương ra sao hở chị?
- Ba má bị lạc đạn, giữa lúc hai bên đang ác chiến dữ dội.
- Có nặng lắm không chị?
- Chắc nặng lắm.

Phong nấc lên tiếng khóc đầu tiên:

- Làm sao bây giờ, chị?

Lan chưa kịp trả lời thì Lệ hỏi:

- Lúc ấy chị ở đâu? Làm sao chị hay tin?
- Lúc đó chị đang dạy ở trường sơ cấp. Trận chiến xảy ra cách trường chỉ độ một cây số. Nghe tiếng bom tiếng súng nổ vang dội phía nhà mình, chị vô cùng lo sợ, thấp thỏm trông cho mau dứt để về nhà.

Lệ nói trong tiếng nấc nghẹn ngào:

- Em cũng vậy, em sợ quá! Hình như linh tính báo cho em biết có chuyện không lành xảy ra đến gia đình mình. Nhưng em không về được vì còn đang học.

Lan ngậm ngùi kể tiếp:

- Khi tiếng súng ngừng nổ, chị cho học sinh ra về rồi chị cũng hồi hả về nhà. Về đến nơi chỉ thấy cảnh điêu tàn thê thảm. Nhiều vũng máu trên đường. Nhiều xác chết còn nằm ngổn ngang. Nhiều nhà sụp đổ vì bom đạn. Nhiều nhà còn bốc lửa ngùn ngụt...

Lệ chận hỏi:

- Còn nhà mình?

- Nhà mình đã thành đồng tro tàn. Chị đến nơi chỉ kịp thấy người ta đang khiêng ba, má lên xe Hồng Thập Tự. Chị chạy lại, người ta cản không cho chị đến gần. Chị phải phân trần cho họ rõ: nạn nhân là ba, má chị. Chừng đó mới cho chị biết sẽ chở nạn nhân về cơ quan Y tế quận cứu cấp. Chị xin đi theo. Họ bảo xe chở quá nhiều người bị thương, không còn chỗ, họ khuyên chị nên đi thẳng đến cơ quan Y tế quận để thăm thân nhân tiện hơn. Chị liền đi nhờ một chiếc quân xa quận, đến nơi, chị vội vã vào trường báo tin và rước hai em ra.

Phong lặp lại câu hỏi lúc này:

- Bây giờ mình phải làm sao chị?

- Mình đến nhà thương thăm ba, má.

Đến đây, Lệ và Phong mới biết mình đang đi trên con đường dẫn đến nhà thương. Từ này vì bối rối, lo âu, cả hai mãi hỏi thăm chị, không để ý xem chị dẫn đi đâu.

Bây giờ, biết mình sắp gặp cha mẹ, cả hai thêm lo âu, hồi hộp.

Đến bệnh viện, Lan thấy rất nhiều người đứng lóng ngóng trước cửa. Nàng biết là những người đến thăm nạn nhân vì hầu hết đều là những người hàng xóm láng giềng. Nàng thấy bà Ba ở cạnh nhà nàng đang ngồi khóc mếu máo trước thềm. Nàng tiến lại gần bà, dịu dàng hỏi:

- Bà Ba đến thăm ai đây?

Bà Ba ngẩng nhìn lên, trông thấy chị em Lan, bà cất giọng đứt quãng trong tiếng nức nghẹn ngào:

- Trời ơi! Trời nỡ hại cả nhà bác rồi, cháu ơi!

- Bộ bác trai bị thương, hả bác?

- Phải rồi, không biết sống nổi hay không.

Rồi bà lại khóc lớn lên, hai hàng nước mắt lăn dài trên bộ má nhăn nheo. Một lúc lâu bà mới chột hỏi:

- Còn ba má cháu ra sao?

Lan rướm rướm nước mắt:

- Ba má cháu cũng bị thương. Cháu dẫn em vào thăm ba má cháu đây.

- Ờ, vào thăm mau đi cháu. Người ta chỉ cho nhìn mặt rồi đuổi ra. Khổ lắm, cháu ơi!

Lan dẫn hai em tiến vào cửa. Trông thấy một nữ y tá từ trong đi ra, Lan đón lại nói:

- Thưa cô, tôi muốn vào thăm thân nhân bị nạn.

Cô y tá dừng chân, dịu dàng hỏi:

- Cô là gì của nạn nhân?

- Chúng tôi đều là con.

Cô nữ y tá nhìn Lan, Lệ, Phong nói với giọng cảm động:

- Nạn nhân nhiều quá, chúng tôi chưa điều tra rõ lý lịch. Vậy tôi dẫn cô vào nhận diện. Cả hai em kia cũng vào nữa chứ?

- Vâng, cô cho chị em tôi cùng vào.

Cô y tá đi trước. Lan nối gót theo. Lệ và Phong theo sát bên chị. Bầu không khí bệnh viện nhuộm đầy vẻ tang tóc, thê lương. Tiếng rên siết hòa

lẫn với tiếng khóc lóc thảm thiết. Mùi tử khí bao trùm khắp nơi.

Lan dừng bước trước từng giường nhìn mặt. Thật là khó nhận diện vì có nạn nhân được băng bó cả đầu lẫn thân người, có nạn nhân trùm mềm phủ kín cả mặt, Lan phải chú ý cả màu quần áo quen thuộc, những vật dụng mà ba má nàng dùng thường ngày.

Bỗng Lan dừng bước trước một giường bệnh. Nàng đã nhận ra chiếc áo bà ba quen thuộc của mẹ.

Nạn nhân vẫn nằm im, không biết có người tới. Toàn thân chẳng chít những lớp vải trắng như thây một người chết cứng đờ. Da mặt tái xám như không còn một giọt máu nào chuyển lưu trong huyết quản.

Lệ và Phong cùng bật tiếng khóc. Nước mắt Lan rưng rưng, nàng bặm môi để dần cơn nức nở. Một lúc lâu, Lan mới gọi:

- Má ơi, má!

Nạn nhân vẫn im lặng trong cơn mê. Lệ và Phong không dẫn được, cùng cất tiếng gọi to:

- Má ơi, chúng con đây nè.

Nạn nhân từ từ mở mắt, thân mình vẫn bất động trong làn băng vải. Đôi mắt lơ lơ nhìn mọi người. Khi nhận ra đàn con, bà mấp máy đôi môi qua hơi thở nặng nề:

- Con!

Lan kề sát môi bên tai mẹ:

- Má thấy trong mình ra sao, má?

Bà lắc đầu, mắt nhòa lệ. Có lẽ vì mệt nên bà không thốt ra lời. Lan hỏi tiếp:

- Còn ba đâu má?

Bà vẫn im lặng. Lan phải lặp lại câu hỏi, bà mới từ từ đưa tay lên chỉ về phía trái, cách đó độ mười thước. Lan vội chạy lại giường cha.

Cô y tá dặn Lan:

- Cô thăm cha mẹ rồi trở ra ngay nhé. Y tá trưởng không muốn ai ở lâu trong này, sợ làm bệnh nhân mệt thêm. Có chuyện gì cần, cô cứ đến văn phòng tìm tôi.

Dặn dò xong, cô y tá bước đi.

Lan đứng trước giường nhìn người cha thân yêu đang oằn oại trong cơn đau đớn. Thấy mấy đứa con ông muốn ngồi dậy nhưng không còn đủ sức lực để cử động. Thân mình ông cũng chẳng chịt những lớp vải trắng.

Lần này, Lệ gọi trước với giọng nghẹn ngào:

- Ba ơi!

Phong cũng nước nở:

- Ba ơi!

Lan cúi mặt. Có cái gì nghẹn nghẹn dâng lên cổ làm nàng không thốt nên lời. Nàng chỉ nhìn cha với cái nhìn xót thương vô hạn. Mắt nàng như muốn thu nhận vĩnh viễn, khắc sâu vĩnh viễn ảnh hình của người cha mà nàng yêu kính nhất đời.

Ông Phúc - tên ba Lan - nhìn ba con với cái nhìn trù mẩn. Ông hướng về Lan, hỏi nhỏ:

- Má con ra sao, Lan?

Lan cố dần cơn xúc động:

- Má chắc không đến nổi nào đâu, ba. Má đang ngủ.

- Còn nhà ta?

- Nhà ta bị cháy tiêu rồi.

Ông Phúc, ba Lan, thở dài, ngao ngán:

- Thế là tiêu tan sự nghiệp! Biết bao giờ mới gầy dựng lại được!

Lan ngậm ngùi an ủi:

- Ba cứ lo dưỡng bệnh. Mình còn thì sự nghiệp còn, lo nghĩ làm gì cho mệt, ba.

Lệ xen vào:

- Ba bị thương ra sao, ba?

Ông Phúc cảm động nhìn đứa con gái bé bỏng ngây thơ:

- Ba bị miếng mọt-chê ở chân và ở thân mình. Máu ra nhiều, nhưng chắc không sao đâu. Ba phải sống với mấy con chó.

Phong gạt nước mắt, giọng nghẹn ngào:

- Con sợ quá, ba ơi!

Ông Phúc bồi hồi xúc động:

- Ba sẽ về với con mà. Ba chỉ sợ cho má con... Hình như má con bị thương nặng hơn ba.

Thằng Phong nào hiểu được sự lo lắng của cha, nó buồn rầu bày tỏ sự băn khoăn của nó:

- Rồi chúng con sống ở đâu ba? Nhà mình cháy, nhà hàng xóm cũng cháy. Còn nơi đâu mà nương tựa?

Ông Phúc nhắm mắt nhưng hai dòng lệ vẫn theo mi. Ông thương con mà đành bất lực. Trong hoàn cảnh này, tính mệnh của ông còn mong manh, ông còn sức đâu mà bảo bọc đàn con thơ dại. Một lát sau, ông từ từ mở mắt, hiền hòa nhìn Lan, cố thốt ra những lời tâm huyết:

- Bây giờ thì ba chỉ còn trông cậy vào con. Con ráng lo săn sóc cho má con, ráng đùm bọc mấy em con. Còn ba, chắc còn lâu ba mới bình phục như xưa.

Lan muốn làm an lòng cha:

- Ba đừng lo gì cả. Con đủ sức lo.

Ông Phúc thở dài:

- Trong lúc đạn reo, bom nổ, nhà cháy, ba má không kịp lấy đồ vật gì trong nhà ra cả. Đến tiền bạc nữ trang quần áo cũng không lấy kịp. Thật là khổ cho các con.

- Tai họa biết đâu mà ngờ trước được ba.

- Rồi đêm nay mấy con ở đâu? Và những ngày tới nữa...

- Chúng con ở đậu nhà một người bạn. Thôi, ba đừng lo gì nữa cả. Con chỉ cầu nguyện cho ba, má thoát khỏi nạn tai này.

Ông Phúc lặng thinh nhìn mấy con mà lòng thêm đau xót.

Giữa lúc ấy, một viên y tá bước lại ôn tồn nói với Lan:

- Có đại úy quận trưởng và đại úy Chi khu trưởng đến viếng trại. Xin mời cô ra, chiều nay cô có thể vào thăm được.

Lan dịu dàng đáp:

- Vâng, chúng tôi thành thật cảm ơn ông.

Nàng quay lại nhìn cha:

- Thôi chúng con về nha ba. Chiều nay chúng con sẽ vào thăm ba má.

Lan dẫn hai em trở ra. Ngang qua giường mẹ, nàng thấy mẹ nàng vẫn nằm thêm thiếp, gương mặt xuống sắc quá những nếp nhăn đau khổ.

Nàng nhìn mẹ chăm chăm, không muốn rời bước. Nàng thấy lòng quặn đau trước hình ảnh thương tâm của người mẹ chất phác, hiền lành.

Lệ và Phong cất tiếng gọi thăm thiết:

- Má ơi! Má ơi!

Bà mẹ vẫn lặng im. Thân hình bà vẫn bất động. Lan ứa lệ, nắm tay hai em dẫn đi. Lệ vừa đi vừa ngoảnh lại nhìn mẹ. Phong thì cúi gằm mặt xuống, không muốn thu nhận thêm những hình ảnh thương đau. Những bước chân nặng nề kéo lê trên nền gạch..

Chiều lại, Lan dẫn hai em vào bệnh viện thăm cha mẹ. Nàng mong cho mẹ mình tỉnh lại, để mẹ con được tâm sự vài câu. Nàng muốn gặp viên ý tá trưởng để hỏi thăm tình trạng thương tích của cha mẹ. Nàng muốn tỏ cho cha mẹ biết là nàng đủ sức lo lắng, đùm bọc cho hai em.

Lan không để ý đến những người quen thuộc đang tụ tập từng nhóm trước bệnh viện. Tai nàng vẫn nghe tiếng khóc thút thít như buổi sáng. Nàng đi thẳng đến cửa vào văn phòng viên ý tá trưởng.

Cô nữ y tá ban sáng thấy nàng, vội chạy lại ân cần hỏi:

- Cô đến thăm cha mẹ?

Lan dịu dàng đáp:

- Vâng. Xin cô cho gặp y tá trưởng.

Cô nữ y tá nhanh nhẹn nói:

- Y tá trưởng cũng đang muốn gặp cô. Mời cô vào.

Lan, Lệ và Phong theo chân cô y tá bước vào.

Viên y tá trưởng là một tráng niên đang ngồi trước bàn giấy. Vì nơi đây không có bác sĩ, nên viên y tá trưởng làm tất cả nhiệm vụ của một bác sĩ.

Thấy chị em Lan vào, viên y tá trưởng đứng dậy niềm nở chào nàng và mời chị em nàng ngồi. Lan ngồi xuống chiếc ghế đặt trước bàn giấy, còn Lệ và Phong không ngồi mà chỉ đứng hai bên nàng. Lan hơi ngạc nhiên trước sự ân cần của mọi người ở đây.

Nàng linh cảm có chuyện gì lại xảy ra. Nàng hồi hộp chờ đợi. Nàng thấy thời gian như ngừng lại trong phút giây chờ đợi ấy.

Viên y tá trưởng mở lời:

- Cô và hai em là con ông bà Phúc?

- Vâng.

- Tôi báo tin cho cô rõ là ông Phúc đã được xe Hồng Thập Tự chở về Sài Gòn điều trị, vì nơi đây thiếu phương tiện để săn sóc bệnh nhân.

Lan hỏi nhanh:

- Còn má chúng tôi?

Viên y tá trưởng nhìn Lan, nhìn Lệ và Phong rồi mới đáp với giọng đầy xúc cảm chân thành:

- Bà Phúc đã tắt thở lúc 15 giờ.

Lan chỉ bật thốt được hai tiếng: “Má ơi!” rồi nàng như chết lặng trên ghế, mắt nàng nhòa lệ, đầu nàng choáng váng, tim nàng như ngừng đập. Trời! Người mẹ hiền nàng mới gặp lúc ban sáng, bây giờ đã vĩnh viễn xa lìa cõi thế, vĩnh viễn xa lìa chị em nàng.

Lan vẫn im lặng. Đầu óc nàng rối rắm, hỗn độn như vừa trải qua một cơn phong bão, nàng biết liệu định thế nào? Nhà tan. Mẹ chết. Cha bị thương. Trời ơi! Nàng biết làm sao bây giờ? Nàng cảm thấy mình đau khổ, cô đơn, bất lực.

Đợi một lúc lâu không thấy nàng đáp, viên y tá trưởng nhắc lại, rõ ràng hơn:

- Cô định lãnh thi hài bà Phúc về chôn hay là quàng xác tại đây? Cô cho biết để chúng tôi lo thủ tục.

Lệ và Phong khóc nức nở, những dòng nước mắt rơi xuống thấm cả vai chị. Chúng nắm chặt tay Lan, gục mặt vào vai Lan. Chúng chỉ biết khóc mà không thốt ra được lời nào.

Viên y tá trưởng và cô y tá đã từng chứng kiến nhiều cảnh chết chóc, cũng không khỏi bồi ngùi thương cảm trước tình cảnh của chị em Lan. Cả hai giữ im lặng một lúc lâu để tôn trọng sự đau khổ của kẻ khác.

Khi Lan đã lấy lại trạng thái tinh thần bình thường, viên y tá trưởng mới nói:

- Cô định liệu thế nào về thi hài của bà Phúc?

Lan chưa biết giải quyết cách nào thì có bóng người từ ngoài cửa đi vào, Lệ và Phong kêu lên một lượt:

- Thầy!

Người đi vào là giáo sư Hoàng. Thấy ba chị em Lan đầm đìa nước mắt, giáo sư đoán việc không lành xảy ra cho hai đứa học sinh bé bỏng của mình. Ông chào viên y tá trưởng và Lan. Viên y tá trưởng mời ông ngồi đối diện với Lan, rồi niềm nở hỏi:

- Giáo sư đến có chuyện gì cần?

- Tôi đến thăm thân quyến của hai đứa học trò Lệ và Phong, vừa bị tai nạn ban sáng.

Nghe thầy nói, Lệ bật khóc to:

- Thầy ơi, má em mất rồi.

Và Phong cũng nói qua giọng nức nở:

- Ba em bị thương nặng đã được xe Hồng Thập Tự chở về Sài Gòn rồi.

Giáo sư nhìn hai đứa học trò mà vô cùng cảm động. Ông cảm thông với nỗi đau của những mái đầu xanh vô tội. Và hàng ngày, hàng giờ, biết bao nhiêu là cảnh chết chóc, ly tán đã xảy ra, sẽ diễn ra ở các mảnh giang san bé nhỏ này.

Viên y tá trưởng nói:

- Tôi đang bàn với cô Lan xem cô liệu định thế nào về thi hài bà Phúc.

Giáo sư nhìn Lan như truyền sang cho nàng một nguồn nghị lực:

- Cô Lan đã có quyết định gì chưa?

Lan ngẩng lên, mắt long lanh ngấn lệ:

- Em biết liệu định thế nào, thầy ơi! Nhà chúng em bị cháy, ba chúng em bị thương, của cải sản nghiệp đều tiêu tan. Em lãnh thi hài của mẹ em về đâu bây giờ.

Giáo sư bùi ngùi:

- Cô còn thân thuộc gì không?

- Còn một người cô ở Sài Gòn.

- Ở đây không còn ai sao?

- Không còn ai cả. Nếu bình thường thì có thể nhờ hàng xóm giúp đỡ, nhưng lúc này thì họ cũng bị tai nạn như gia đình em, cũng đau khổ như chúng em.

Giáo sư Hoàng lặng thinh suy nghĩ, trong lúc Lan, Lệ, Phong chăm chăm nhìn thầy.

Từ lúc thấy thầy vào đây, Lệ và Phong như đang chơi vơi giữa dòng núa được tấm ván. Chúng tin tưởng thầy ở đây cũng như chúng đã hoàn toàn tin tưởng thầy ở trong lớp học. Niềm tin ấy làm cho chúng vơi được phần nào sự lo âu, đau khổ.

Giáo sư Hoàng nói với Lan:

- Cô phải đánh điện tín cho cô của cô hay.

- Vâng, thầy bảo em mới nhớ.

- Cô biên địa chỉ của bà ấy, tôi sẽ cho người đánh điện tín cấp tốc. Chắc trễ lắm là sáng mai, bà ấy sẽ đến đây phụ giúp cô lo việc tổng táng.

Lan vội mượn bút của viên y tá trưởng biên địa chỉ, rồi trao cho giáo sư, nàng nói:

- Nhờ thầy lo giúp. Em bối rối quá nên quên hết cả mọi việc.

Giáo sư Hoàng ôn tồn tiếp:

- Tôi có quen với nhà bán hòm. Tôi sẽ bảo họ chở một chiếc hòm đến đây để cô lo tổng liệm thi hài thân mẫu. Tiền bạc sẽ thanh toán sau.

Lan cảm động đáp:

- Em đội ơn thầy lắm.

Lệ và Phong trùu mến nhìn thầy, tỏ vẻ cảm ơn.

Giáo sư trấn an hai trẻ đáng thương:

- Hai em đừng lo gì cả. Còn thầy, còn chị, còn cô, hai em không bơ vơ đâu. Sau khi lo xong đám tang cho mẹ, hai em và chị có thể đến nhà thầy ở tạm, trong khi chờ đợi xây dựng lại nhà và chờ cha mấy em lành mạnh trở về.

Lan ấp úng:

- Thầy có lòng tốt, nhưng chúng em ngại lắm. Chúng em sợ làm phiền thầy nhiều quá. Biết bao giờ mới trả được ơn thầy?

Giáo sư nghiêm giọng:

- Đặt làm gì vấn đề ơn nghĩa. Tôi thương mến học trò, tôi thấy có bốn phận phải giúp đỡ chúng một phần nào, tận tâm và thành thật.

Vả lại, cô và em chỉ ở tạm một thời gian, rồi lại trở về làng cũ đoàn tụ với phụ thân. Cô phải nghĩ đến vấn đề hiện tại cho hai em còn khờ dại chớ.

Lan im lặng, trong lúc Lệ và Phong hơi yên tâm vì đã có nơi nương tựa đáng tin cậy.

Đó là điều ra ngoài mong ước của chúng, và có lẽ của cả Lan nữa mà nàng không tiện thốt ra.

Giáo sư Hoàng nói tiếp:

- Về vấn đề tiền bạc lo việc tống tang, chắc cô của mấy em lo được chu tất. Tuy nhiên, tôi sẽ vận động để các bạn đồng nghiệp của cô Lan, của tôi, và cả học sinh nữa, biểu lộ sự tương thân tương trợ lẫn nhau.

Lan xúc động chân thành:

- Chúng em sẽ nhớ ơn thầy mãi mãi.

Giáo sư không để ý đến vẻ xúc cảm của chị em Lan, ông quay về phía y tá trưởng:

- Công việc tạm giải quyết như thế. Đợi ngày mai cô của cô Lan về mới nhất định dứt khoát được. Xin nhờ ông giúp đỡ cô giáo trong vấn đề thủ tục.

Viên y tá trưởng sốt sắng đáp:

- Cử chỉ giáo sư rất đẹp, tôi cũng muốn góp một phần nào vào việc tương trợ cô Lan và hai em chớ. Xin giáo sư an lòng, chúng tôi sẽ dành đủ mọi phương tiện để giúp đỡ những kẻ đáng giúp đỡ, như cô giáo và hai em đây.

Giáo sư Hoàng đứng lên, bắt tay từ giã viên y tá trưởng. Ông chào Lan, nhìn an ủi hai đứa học trò rồi lần bước ra cửa. Lan và hai em theo sau.

Đến thăm bệnh viện, ông dừng lại, dặn dò Lan trước khi ra về:

- Cô nên nhờ vài người hàng xóm thân thích đang ở trước bệnh viện, lo phụ giúp việc tổng liệm thi hài thân mẫu. Cùng trong cảnh khổ, tôi chắc họ vui lòng. Có điều gì không biết, cô nên hỏi ý kiến những người lớn tuổi hiểu biết hơn mình. Tôi về, sẽ đánh điện tín gấp và cố quyên giúp cho cô một số tiền. Thôi, tôi về nhé!

Lan và em đứng tựa cửa nhìn theo. Một tia sáng hy vọng vừa lóe lên trên ba tâm hồn u ám.

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 8 -:

Xe vừa dừng trước cửa, Hoàng đã thấy Lệ và Phong từ trong nhà chạy ra. Cả hai đồng reo lên:

- Thầy về, thầy về.

Phong chạy lại xách cặp cho thầy, hí hờn nói:

- Sao thầy về trễ quá, làm chúng em đợi muốn chết. Chắc đường bị đắp mô phải không thầy?

Lệ đi bên cạnh cũng xen vào hỏi:

- Hôm nay có lội bộ không thầy?

Giáo sư Hoàng vui vẻ nói:

- Đường bị đắp mô hai ba chặng, làm phải lội bộ hàng mấy cây số. Qua mỗi chặng phải sang xe, khi thì xe lô, khi thì xe “ôm”.

Lệ tươi cười hỏi:

- Xe gì mà “ôm” hờ thầy?

Phong làm lạnh:

- Chị quê một cục, không biết gì hết. Những người lái xe máy đầu nhỏ như Honda, Yamaha, Suzuki chở thêm hành khách ở phía sau, người ngồi sau phải ôm eo ếch người trước, người ta gọi là “xe ôm”. Chị biết chưa?

Lệ bật cười:

- Thật không có nước nào có xe rước khách lạ đời như nước mình. Nhưng sao thầy lại đi làm chi cái thứ xe mắc dịch ấy? Em thì thà chết còn hơn.

Hoàng vui vẻ giải thích:

- Có những quãng đường bị mô, xe hơi qua không được, chỉ có những chiếc xe gắn máy và máy dầu nhỏ rước khách. Nếu không đi xe “ôm” thì đi xe gì bây giờ?

Vào đến trong nhà, Hoàng hỏi:

- Chị Lan mấy em đâu?

Lệ nhanh nhẩu đáp:

- Chị Lan đang làm bếp. Hôm nay chúa nhật, chị ấy nấu một bữa cơm thật ngon để đợi thầy về. Nhưng buổi trưa thầy không về kịp, làm cơm canh nguội ngắt, thật uổng ghê! Bây giờ chị đang lo bữa cơm chiều, chắc thế nào thầy cũng về tới.

Giữa lúc ấy, Phong chạy ra sau bếp reo to:

- Chị Lan ơi, thầy về.

Lan từ nhà sau chạy lên. Nàng mặc chiếc áo ngắn tay màu hoa cà. Mái tóc thắt đuôi ngựa với chiếc nơ màu tím. Má nàng ửng đỏ như mới từ trong bếp lửa. Lan mỉm cười:

- Thầy mới về!

Hoàng vui vẻ đáp:

- Vì đường bị mô nên tôi về trễ.

Nguyễn Hoàng là giáo sư ở Sài Gòn, nhưng quê chàng ở Trảng Bàng. Chàng về quê để dạy ở Trường bán công. Về quê hương để rèn luyện những mầm non ở nơi chôn nhau cắt rún, chàng sung sướng như được sống lại thời kỳ trẻ thơ, khi còn cắp sách đi học ở trường làng. Học sinh ở đây siêng năng, ngoan ngoãn, bầu không khí học đường có vẻ thân mật, ấm cúng hơn ở thủ đô. Ngôi nhà này là phần hương hỏa của phụ thân chàng để lại. Nhưng vì bận việc ở Sài Gòn, chàng phải nhờ một đứa cháu gái trông nom trong thời gian vắng mặt.

Lan dịu dàng nói:

- Thầy đi tắm cho mát rồi dùng cơm chiều.

Lệ đem đến một bộ đồ mát cho thầy. Phong thì đem khăn lông và xà bông vào phòng tắm.

Thấy mấy đứa trẻ ríu rít chăm sóc mình, Hoàng cảm thấy tâm hồn thơ thới, vui lây cái vui hồn nhiên của tuổi trẻ.

Lan mỉm cười tươi tắn:

- Trông thầy giống như một tráng sĩ vừa trải qua cảnh “Gió cuốn chinh y, bụi vùi chiến mã”.

Hoàng đưa tay lên vuốt mái tóc đầy bụi đường:

- Cô Lan giàu tưởng tượng lắm. Cô nên tập làm thơ đi. Cam đoan sẽ trở nên một nữ thi sĩ trứ danh.

Lệ bật cười to:

- Chị Lan làm thơ con cóc thì tuyệt diệu!

Lan khẽ đập vai em, rồi rút lui xuống bếp. Hoàng vừa bước đi vừa mỉm cười, chẳng hiểu chàng cười gì.

Buổi chiều chậm chậm trôi đi...

Sau bữa cơm thì trời sụp tối.

Mặc dầu nhà ở Châu Thành, mới chạng vạng Lan đã lo đóng cửa cài then cẩn thận. Vì nhà Hoàng ở gần một trại nghĩa quân, mọi người trong nhà phải đề phòng bất trắc. Đứa cháu gái Hoàng đêm nào cũng tản cư về nhà cha ruột, có vẻ an toàn hơn.

Khi chưa có chị em Lan về đây, đêm đến Hoàng chỉ ở một mình trong ngôi nhà trống trải thênh thang, cô đơn dưới bóng hoa đèn, cô đơn nằm nghe súng nổ. Bây giờ thì không khí có vẻ rộn rịp, vui tươi.

Mọi người tụ họp ở phía nhà khách. Dưới ánh đèn nê ông tỏa ánh sáng xanh dịu, Hoàng nằm trên võng đong đưa, tay cầm một quyển sách đang xem dở.

Chàng cầm sách mà tầm mắt hướng lên nhà, mơ màng nhìn theo làn khói thuốc tản mạn trên những chiếc kèo bị bụi bám nhện giăng. Lệ và Phong ngồi làm bài nơi bàn giấy.

Lan ngồi trên chiếc ghế xếp, may nốt chiếc áo mới cho Lệ. Mắt nàng đắm đắm nhìn theo đường kim xuyên qua làn vải trắng, màu trắng trinh nguyên của tuổi học trò.

Thình thoảng nàng ngước lên nhìn bình hương tỏa khói trên bàn thờ mẹ đặt ở cạnh tường. Một vẻ buồn thoáng hiện trên khóe mắt ưu tư. Nàng miên man đắm chìm trong ký ức, với những tai biến dồn dập xảy ra đến cho gia đình mình.

Nàng nhớ đến ngày đưa linh cữu mẹ đến nơi an nghỉ cuối cùng từ nhà thương về đến tận mái nhà thân yêu đã đổ nát. Nàng đã chôn mẹ ở sau vườn, dưới một tàn cây rợp bóng. Nàng muốn tàn cây kia sẽ che sương đỡ nắng cho mồ mẹ.

Nàng muốn một ngày gần đây, nàng sẽ trở về làng cũ, xây dựng lại mái nhà xưa, được gần gũi mãi mãi bên nấm mồ của người mẹ bạc phước. Ngày đưa táng mẹ, nếu không nhờ người cô từ Sài Gòn về và giáo sư Hoàng luôn luôn tận tình giúp đỡ, nàng đã không biết làm sao để cử hành tang lễ với hai bàn tay trắng.

Điều buồn tủi nhất cho Lan là ngày ấy vắng mặt Quân, người mà nàng đặt rất nhiều tin tưởng. Có lẽ chàng chưa hay tin, nhưng dầu sao nàng cũng thấy buồn thẳm. Điều an ủi nhất là, trên đường tiễn đưa linh cữu mẹ nàng, có sự hiện diện đông đủ các đồng nghiệp của nàng, đông đủ các học sinh ngây thơ của nàng và của giáo sư Hoàng.

Đến khi hạ quan, mỗi học sinh tiến tới ném xuống huyệt một cánh hoa hoặc một nắm đất, Lệ và Phong quỳ khóc nức nở, còn nàng nhìn chiếc quan tài từ từ bị lấp đất mà nước mắt chảy ròng ròng. Thế là hết! Từ đây vĩnh biệt người mẹ hiền đã săn sóc, cưng yêu chị em nàng từ tấm bé.

Chiến tranh đã cướp đi của nàng một lẽ sống, đã gieo tang tóc đau khổ cho những mái đầu xanh vô tội chưa vãn đục bụi đời.

Sau ngày tang lễ, chị em nàng bơ vơ. Theo lời khuyên của giáo sư Hoàng, nàng cùng hai em về đây nương tựa. Tuần lễ đầu trải qua buồn tẻ.

Ba chị em thường nhìn nhau ứa lệ. Rồi một tháng trôi qua, nhờ sự đổi đời tử tế của Hoàng mà Lan với được phần nào sự đau buồn, Lệ và Phong cũng lấy lại được bản tính hồn nhiên, vui vẻ của tuổi thơ...

Lan đang triền miên lần giở lại trang ký ức, bỗng nghe tiếng Lệ gọi khẽ:

- Chị Lan!

Lan ngẩng lên âu yếm nhìn em:

- Gì thế, Lệ?

- Chúng em làm bài xong rồi. Chị cho chúng em đọc báo nhé?

- Ờ, mấy em đọc báo chơi một lát rồi đi ngủ sớm.

Hoàng day lại phía Lệ và Phong:

- Thầy có đem về mấy tờ báo và tạp chí văn nghệ, hai em cứ lấy ra xem. Thầy để trên bàn đó.

Lệ mừng rỡ nói:

- Em thích những báo nào có phụ trang Tuổi thơ, Tuổi Xanh hoặc Tuổi Hồng, Tuổi Ngọc.

Phong láu lỉnh đùa:

- Có phụ trang Tuổi Đen, Tuổi Xám không chị?

Lệ tươi cười đáp:

- Nếu chị làm báo, chị sẽ mở những phụ trang ấy, vì tuổi của chúng mình không xám thì cũng đen.

Vừa đáp Lệ vừa lật mấy trang báo tìm những mục mà nàng ưa thích. Đọc được vài bài, nàng bỗng vui vẻ gọi chị:

- Chị Lan ơi, ông tướng Quân có đăng bài thơ tặng chị nè. Phải Lan Quân là bút hiệu của anh không chị?

Phong vẫn giọng trêu đùa:

- Còn ai vào đó nữa? Ảnh đã ghép tên của ảnh với tên của chị Lan đó mà.

Hoàng dừng xem sách, mỉm cười bảo Lệ:

- Thì Lệ cứ đọc lớn lên cho chị em nghe.

Lệ hỏi chị:

- Em đọc lên, nhen chị? Đọc cho thầy nghe nhờ thầy phê bình giùm nữa chứ.

Lan không đáp, chỉ khẽ gật đầu.

Lệ đọc lớn với giọng trầm buồn phù hợp với tứ thơ:

Hoa thơ cài lòng

(Trộn vện về Mộng Lan, Trảng Thơ)

Đường mây xuôi mộng không bờ,

Tôi đi tôi hái hoa thơ cài lòng.

Sông dài, bể rộng mênh mông.

Thuyền hồn lơ lững trên dòng tương tư.

Thu nay đã mấy thu chừ,

Cây vàng võ, lá trầm tư cũng nhiều.

Đời buồn ngập mấy thương yêu,

Lòng sao chưa dứt một chiều mộng mơ.

Lan Quân.

Lệ đã đọc dứt mà tâm hồn Lan như còn nương theo âm hưởng bay vút tận trời mây. Má nàng ửng hồng, mi nàng chớp chớp như hai cánh bướm.

Lệ vô tư phê bình:

- Thơ hay mà buồn quá! Anh ấy đang bơi trên dòng “Tương tư” đó chị.

Phong vẫn không bỏ được tính liến thoắng:

- Trảng Bàng là xứ nghèo nàn, cần cỗi mà ông tướng gọi là Trảng Thơ. Thật em phục mấy ông thi sĩ sát đất!

Nghe chị em Lệ phát biểu ý kiến mà Hoàng không khỏi bật cười. Hoàng biết Lan đang đắm chìm trong nhớ nhung mơ mộng, nên không muốn nói gì nhiều, sợ làm tan đi giấc mộng đẹp của người con gái đáng thương. Hoàng chỉ khẽ nói với Phong:

- Thi sĩ có sứ mạng là thi vị hóa cuộc đời để cho đời thêm đẹp. Vậy thi vị hóa quê hương cần cỗi thành một quê hương thơ mộng, có gì là lạ lùng quá đáng đâu em.

Phong đâu dám cãi thầy nên đành tiu nghỉu lặng im. Giá lời ấy của Lệ, chắc chắn nó còn thừa lý lẽ để mà châm biếm đùa cợt hơn nữa.

Lệ rất thích văn chương và đang ôm ấp nhiều hoài bão về văn nghệ.

Từ lâu nàng cũng đã tập tễnh làm thơ và đã từng lén thầy, lén chị gửi thơ đăng ở các trang Tuổi Ngọc, Tuổi Thơ. Nàng đã trải qua từng đêm thao thức trông mong thơ mình được đăng. Nàng trông cho mau đến sáng, ra hàng báo lật xem (vì nàng đâu có tiền mua báo mỗi ngày!) bài mình đã được chọn đăng chưa, hay đã bị nhà báo bỏ vào sọt giấy.

Mỗi lần có bài thơ được đăng, nàng mừng không thể tả. Đó là niềm vui văn nghệ mà những kẻ phàm phu tục tử không thưởng thức được. Nàng tự hào như thế. Và hôm đó, thế nào nàng cũng nhịn ăn quà để mua tờ báo ấy, về nhà đọc đi đọc lại bài thơ ký bút hiệu Trang Tuyết Lệ một cách đắm đuối, say sưa.

Rồi sau khi đọc, ngâm bài thơ đó đủ cách, đủ giọng, nàng trang trọng cắt thi phẩm của mình đóng vào quyển tập mạ vàng được trình bày thật đẹp, thật trang nhã.

Thật ra, niềm vui văn nghệ ấy đã an ủi Lệ rất nhiều trong cơn đau khổ. Và sự đau khổ đã thành đề tài để nàng sáng tác.

Lúc đầu, thơ nàng rất vui tươi, hồn nhiên; nàng ca ngợi tiếng hát thiên thần của mẹ, tiếng sơn ca reo hót buổi bình minh. Trong thơ nàng có giấc mộng thiên nga, có giấc mơ công chúa, có bướm hoa, có nhã nhạc, có suối ngọc, có vườn tiên. Thật đẹp để thay Tuổi Ngọc vô tư trong lành, tươi mát! Nhưng những tai biến dồn dập khiến cho tiếng thơ của nàng phải chịu ảnh hưởng lây.

Từ ngày bị cảnh nhà tan, mẹ chết, Lệ cảm thấy đau khổ, bơ vơ. Thơ nàng từ đây không còn ẩn trong tháp ngà Tuổi Ngọc mà đã vượt ra, đi sâu vào tâm tư của lớp trẻ đang hòa đồng với sự thống khổ chung của dân tộc, với sắc máu của chiến tranh.

Nàng chối bỏ thù hận bằng cách ca ngợi tình thương, nàng chối bỏ chiến tranh bằng cách ca ngợi hòa bình, nàng chối bỏ Thiên Đường vu vơ để trở về với thực tại đau thương của đất nước.

Lệ tiếp tục đọc mấy bài thơ trong một tờ báo. Phong theo dõi những bức tranh hoạt họa nhi đồng. Lan xếp kim chỉ vào hộp, ngồi trầm tư mơ mộng.

Dưới ánh đèn xanh, không khí căn nhà có vẻ êm đềm, ấm cúng.

Lệ ngược lên nhìn thầy, hớn hở nói:

- Thầy ơi, có bài thơ này hay quá! Em thích ghê!

Phong chu miệng, chế giễu:

- Lại thơ với thần! Lại một ông tướng Quân nào khác làm thơ để “Trộn vện về” một kiều nữ nào đó chứ gì?

Lệ phản đối dịu dàng:

- Em là chúa xuyên tạc! Bài thơ này đầy ý nghĩa chứ không thuộc loại thơ “Trộn vện về” như em nói đâu.

Lan như thoát khỏi cơn trầm tư, nhìn hai em đang đùa nhau mà cảm thấy vui lây. Phong vẫn chưa chịu nhường chị:

- Nếu không thuộc thơ “Trộn vện về” thì cũng thuộc loại “Em yêu anh lính chiến”. Thôi em van chị, em ngại không vô các loại thơ ấy.

- Bộ em châm biếm cả anh Quân đấy à?

Phong giật mình, ái ngại nhìn Lan. Vì trực tính và vô tình, nó nghĩ sao nói vậy, không nghĩ rằng lời nói thẳng thắn của mình có thể làm buồn lòng chị.

Nó lặng im, hơi hối hận vì lối đùa quá quắt của mình.

Lan dịu dàng nói:

- Chị không buồn đâu. Em Phong nói đúng đấy.

Lệ tăng hăng lấy giọng, rồi lần này nàng ngâm lên (chớ không đọc như lần trước) với giọng êm ái, thanh tao:

Hai loài hoa

Nở trong bình minh hé môi cười.

chờ bé nâng niu

và làm nũng vùi quà

loài hoa mang tên

hoa tuổi ngọc

*

có một loài hoa

nở giữa lòng Đất Mẹ

loài hoa không biết

hận thù

chiến tranh

máu lửa

loài hoa mang tên

hoa tình thương

*

đẹp thay hai loài hoa

hoa tình thương

hoa tuổi ngọc

Trần Thi Tử

Lệ ngâm dứt, Lan cất tiếng khen:

- Giọng em Lệ ngâm giống hệt Hoàng Oanh.

Lệ bẽn lẽn, vui sướng:

- Em bắt chước điệu ngâm của ban “Tao Đàn” đó chị. Em thích giọng Hoàng Oanh hơn là Hồ Điệp, Mai Lan nữa.

Phong lại chu mỏ, lém lỉnh:

- Còn lâu chị mới ngâm được như Hoàng Oanh. Đâu, đưa bài thơ vừa ngâm cho em xem.

Lệ đưa tờ báo cho Phong. Cậu bé đọc lại bài thơ rồi trố mắt làm ra vẻ vô cùng kinh ngạc:

- Thơ gì mà không vần, không chấm, không phẩy, mà cũng không chữ nào viết hoa. Thơ như thế thì em có thể nhắm mắt đọc luôn một lượt hàng chục bài. Không tin, để em đọc cho chị chép gởi đăng báo cho vui.

Lan mỉm cười:

- Thôi cho chị can đi, Phong. Không hiểu nghệ thuật thì nhờ thầy giảng giải cho, đừng quen tật nói ẩu xấu lắm!

Phong quay lại nhìn thầy như cầu người cứu viện:

- Em nói có đúng không, thưa thầy? Chị Lan giỏi tài ăn hiếp em hoài.

Hoàng vui vẻ nói:

- Em Phong nói đúng một phần đấy chứ. Thầy tin rằng em có thể đọc luôn một lúc hàng chục bài thơ...

Phong nhìn qua Lan, giọng phân trần:

- Đó, chị thấy không, thầy bảo em có thể làm được kia mà. Em đâu có nói ầu?

Hoàng mỉm cười đáp:

- Thầy chưa nói hết! Thầy định nói rằng: Em có thể làm luôn hàng chục bài, song chắc chắn không bài nào hay như bài thơ Lệ vừa ngâm.

Phong cắt hứng:

- Tại sao kỳ vậy thầy?

- Vì hai lẽ giản dị: Thứ nhất, thơ tự do dễ làm nhưng rất khó hay. Thứ nhì, em Phong không có tâm hồn thi sĩ, không có được những cảm xúc bén nhạy và tế nhị như thi nhân.

Phong tiu ngriu lạng thình, nhưng có vẻ còn ầm ứ, chưa thỏa mãn với lời giải thích đơn sơ của thầy. Biết ý Phong, Hoàng day sang hỏi Lệ:

- Tại sao em Lệ thích bài thơ ấy?

Lệ ngập ngừng một lúc mới diễn đạt được ý nghĩ của mình:

- Em thích bài ấy vì lời thơ hồn nhiên và tứ thơ hàm súc, ca ngợi tuổi ngọc và tình thương với lối so sánh ngộ nghĩnh, dí dỏm, dễ thương. Bài thơ có tác dụng lành mạnh làm cho lòng ta phơi phới, yêu đời và yêu tất cả mọi người, chối bỏ chiến tranh, hận thù, máu lửa.

Phong gật đầu, chen vào:

- Em đồng ý với chị Lệ về nội dung bài thơ, còn về hình thức thì em không thể nào chịu được.

Lệ cũng không biết giải nghĩa thế nào. Lần này, nàng nhìn thầy Hoàng như cầu cứu. Hoàng cầm tờ báo đọc lại bài thơ rồi chậm rãi phân tích:

- Bài thơ này không có vần mà vẫn có nhạc nhờ tác giả khéo sắp xếp những tiếng bằng tiếng trắc trong nội bộ mỗi câu và nhờ những tiếng hoa, ngọc, thương láy đi láy lại như quyện vào nhau để tiết thành nhạc điệu. Thơ không vần mà có nhạc mới thật khó làm. Còn lối viết chữ không hoa, không chấm, không phẩy, chỉ là một hình thức chạy cho thời trang, cho lạ mắt, thích hợp cảm quan của những tâm hồn ưa lập dị, không chịu chấp nhận cái gì sẵn có, cái gì đã cũ.

Phong tươi cười hí hửng:

- Thầy giải nghĩa cái gì cũng hay hết, không như chị Lệ cứ ấp a ấp úng mãi.

Mặc dầu đã thỏa mãn, Phong vẫn còn ráng móc Lệ vào để chế giễu. Lệ háy em, nhoẻn cười như muốn nói: “Chị có phải là giáo sư văn chương đâu”!

Rồi nàng trở về với nội tâm, chìm đắm trong suy tư.

Ngẫm nghĩ một lúc lâu, Lệ mới phát biểu tiếp ý mình:

- Thưa thầy, em vẫn thấy bài thơ ấy chưa hợp hoàn toàn với quan niệm của em. Cái hoa tuổi ngọc đó chỉ hợp với em ngày xưa chứ không hợp với chúng em ngày nay, khi mà chiến tranh không buông tha cả những mái đầu xanh.

Tuổi ngọc ngày nay không những chỉ biết vui quà mà còn biết thương đau, không những chỉ biết hé môi cười mà còn biết khóc hận.

Lan ngạc nhiên nói:

- Em Lệ hôm nay sao mà thao thao bất tuyệt!

Lệ như không nghe lời chị, hăng say bày tỏ cảm nghĩ của nàng, những cảm nghĩ thật ra nàng đã suy ngẫm từ lâu:

- Còn cái tình thương kia không biết hận thù, chiến tranh, máu lửa. Lý tưởng quá! Và xa vời quá! Sao lại không biết? Phải biết chứ, biết để càng thương yêu nhiều hơn nữa dân tộc mình đang lâm than, đất nước mình đang đau khổ vì chiến tranh, máu lửa, hận thù. Và tình thương phải đi đôi với niềm khao khát, với những hành động thực tế dù tối thiểu.

Lan chưa hết ngạc nhiên, dịu dàng hỏi Lệ:

- Niềm khao khát gì? Và hành động thực tế gì, hử em?

Lệ nhìn thầy, nhìn chị, mắt sáng lên:

- Niềm khao khát hòa bình và hành động thực tế để mưu cầu hòa bình cho đất nước.

- Nhưng tuổi thơ thì biết hành động thế nào?

- Vì vậy em mới nói là tối thiểu. Ít ra cũng có thể bày tỏ niềm khát vọng ấy qua lời nói cho người lớn biết, qua văn thơ cho mọi người đều biết.

Từ này giờ Hoàng lặng im nghe cuộc đối thoại lý thú của chị em Lan. Và cũng như Lan, chàng ngạc nhiên không kém.

Chàng không ngờ đứa học trò bé bỏng kia - mặc dù nàng rất xuất sắc trong lớp về Việt văn - lại có những cảm nghĩ thật nồng nhiệt và thật xác đáng mà những cô gái đồng lứa với nàng không thể nào có được. Phải chăng tài hoa của nàng đang độ phát triển? Phải chăng sự đau khổ dồn dập vì chiến họa đã giúp cho một kỳ hoa chóng nở và ngát hương? Chàng tươi cười, sung sướng bảo Lệ:

- Em Lệ có những nhận xét thật xác đáng. Em nên làm thơ, thầy tin em sẽ là một tài thơ đầy hứa hẹn.

Lệ bẽn lẽn cúi đầu:

- Thầy đùa làm cho em hồ thẹn. Em mà thơ với thần gì, thầy.

Phong không còn giọng chế giễu nữa, nó thành thật nói với chị:

- Hôm nay trúng tủ chị rồi, phải không? Em thành thật phục lẫn chị đó.

Thấy thầy khen em, Lan cũng vui sướng lây. Nàng cầm tờ tạp chí có đăng bài thơ của Lan Quân tặng mình mà cảm thấy bài thơ không còn gọi cảm như lúc mới nghe. Nàng thẹn thầm tự nhủ: “Phải chi anh Quân gửi tặng thẳng cho mình! Đăng báo làm gì bài thơ tình tứ ấy lúc này?”

Dù nghĩ vậy, nàng vẫn mân mê tờ tạp chí trên tay như muốn giữ gìn một lưu niệm quý giá.

Hoàng tinh ý nói:

- Tặng cô Lan tạp chí đó, để cô giữ làm kỷ niệm lời thơ an ủi của người xa.

Lan dịu dàng đáp:

- Cảm ơn thầy.

Câu chuyện văn chương chấm dứt đem đến cho mỗi người một nguồn cảm nghĩ khác nhau và tạo cho bầu không khí trong nhà thêm êm ấm, thân mật. Hoàng suy tư. Lan mơ mộng. Lệ sung sướng. Phong hí hửng.

Dưới ánh đèn, bốn hình dáng ấy thể hiện bốn nguồn sống tâm tư khác biệt, nhưng tạo được một bức tranh, hòa hợp linh hoạt về hình thức lẫn nội

dung.

Phong bỗng ngẩng lên hỏi chị:

- Máy giờ rồi, chị Lan?

Lan giơ tay lên xem đồng hồ:

- Mười giờ kém năm.

Phong thốt to lên với vẻ kinh ngạc:

- Ủa, chừng này sao chưa nghe tiếng bom, đại bác mọt-chê gì nổ hết vậy cà!

Lan hỏi:

- Bộ em nhớ mấy thứ tiếng đó lắm hả?

- Nghe quen thì nhớ chừng vậy chứ ai ưa gì mấy thứ tiếng đó chị.

Nơi đây đêm đêm mọi người đều quen nghe những tiếng súng nổ, bom rơi, có khi thật xa, có khi rất gần. Nhiều đêm phải giật mình thức giấc cả chục lần vì những tiếng nổ gần, rung chuyển cả nhà cửa. Không ngủ được thì nằm nghe tiếng súng.

Thét rồi từ lớn tới nhỏ, ai cũng phân biệt được tiếng nổ của loại bom gì. Có người tinh tế hơn còn phân biệt cả tiếng pháo kích ra thì còn nằm yên trên giường, nếu pháo kích vào thì lật đật gọi nhau chui xuống hầm trú ẩn.

Có người - như Hoàng chẳng hạn - hay nằm nghe tiếng đạn reo lượn trong không gian để đoán xem nó dừng lại ở một vị trí nào, vào khoảng thời gian nào.

Nghe thét thành quen lệ. Phá lệ thì nhớ chừng. Thói quen nhớ chừng ấy chẳng những riêng Phong, mà là tâm trạng của đa số người sống ở thôn, ấp và cả ở tỉnh, quận nữa.

Nghe Phong nói, Lan mỉm cười:

- Đêm nay họ nghỉ xả hơi một bữa, cho chị em mình ngủ yên một giấc, khỏi giật mình.

- Chưa chắc đa, chị.

Phong vừa đáp dứt thì một tiếng nổ vang lên. Tiếng đạn réo ngang nóc nhà nghe ớn lạnh cả xương sống. Lệ lật đặt hỏi:

- Pháo kích ra hay vào vậy thầy?

- Pháo kích ra.

Mặc dù nghe thầy bảo: “Pháo kích ra”, ba chị em Lan cũng quen lệ ở nhà quê, vội vàng chun xuống hầm trú ẩn. Từ ngoài có tiếng Hoàng vọng vào:

- Ba chị em vào hầm, rán chịu muỗi đốt, đợi im tiếng nổ rồi hẵng lên. Chắc không lâu đâu.

Lệ hỏi to:

- Thầy không vào hầm sao, thầy?

- Không, thầy đang xem hỏa châu chiếu xuyên qua song cửa sổ, bầu trời sáng như ban ngày.

Phong cũng nói to:

- Hỏa châu mà đẹp gì, thầy. Em ghét hỏa châu vô cùng, em ghét hỏa châu như ghét tiếng súng nổ.

Hoàng mím cười nghĩ thầm: “Tuổi thơ mà ghét hỏa châu thì cũng lạ!”

Trong hầm, Lê cũng liên miên nghĩ ngợi: “Hỏa châu đẹp như pháo bông ngày Tết. Giá đừng có tiếng súng phụ họa, hỏa châu là một hình ảnh thú vị của tuổi thơ”.

Bên ngoài, có tiếng gió reo từng chập. Rồi một cơn mưa tầm tã trút xuống.

Tiếng gió, tiếng mưa, tiếng súng hòa thành một bản nhạc man dại, rùng rợn. Lê bỗng nghĩ: “Không nhạc sĩ nào sáng tác nổi bản nhạc này, nếu loài người suốt đời phải nghe những bản nhạc như thế thì cõi trần chỉ là một địa ngục”.

Gió vẫn reo... Mưa vẫn gào... Súng vẫn thét...

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

- 9 -:

Gió vẫn reo... Mưa vẫn gào... Súng vẫn thét...

Lệ và Phong nắm tay nhau chạy trốn chết dưới cơn mưa. Một tiếng nổ chát chúa âm vang ra tận chân trời, Phong không phân biệt là tiếng súng hay tiếng sét. Hai đứa có cảm tưởng như mình đang bị bao vây bởi Tử thần, bởi những tiếng gào thét, dọa nạt của Tử thần.

Mưa rơi xối xả trên đầu chúng như những ngọn roi của một bàn tay vô hình nào đó đang nện mạnh vào hai mái đầu xanh không một chút trắc ẩn, không một chút xót thương. Thật là ác nghiệt và tàn nhẫn!

Bốn bàn chân bé nhỏ đạp trên những vũng nước đọng trên đường, làm tung tóe lên quần áo, lên mặt mũi những vệt đỏ như máu.

Con đường đất đỏ lồi lõm làm cho Phong vấp ngã. Kéo theo Lệ cũng ngã quy theo. Hai chị em lồm cồm ngồi dậy, tiếp tục chạy về hướng ngôi nhà đổ nát của mình.

Một tia chớp lóe lên trên bầu trời vẫn còn vằn vũ mây đen. Tiếng sấm động hòa với những tiếng đại bác đang nhả đạn liên hồi... Tiếng cây cối chuyển động hòa với những loạt đại liên, trung liên, tiểu liên.

Hai đứa trẻ hoảng hốt dừng lại. Trước mặt chúng sau lưng chúng, hai bên hông chúng đều có những tiếng nổ vang dậy. Biết tránh đâu? Biết chạy đằng nào? Chấp cánh bay lên trời cũng không thoát được vòng lửa đạn.

Lệ kéo em chạy vào một rặng cây. Một bóng đen bỗng lù lù lộ ra như một bóng ma quái đản:

- Đứng lại!

Lệ kéo em lùi lại. Một tiếng khác thét to lên lấn át cả tiếng mưa.

Lệ cuống quýt lên, lôi bừa em chạy về phía trước. Không có tiếng thét nào nữa. Chúng cắm đầu chạy, bất kể mưa gió, súng nổ, mỗi đứa như mọc thêm hai chân.

Chúng nhẹ lướt trên đường như được sự tương trợ của phép lạ nhiệm mầu, như hai hiệp khách thượng thừa đang sử dụng thuật “Thảo thượng phi”. May thay! Ngọn xoài trước nhà đã hiện ra trước mắt chúng. Phong reo lên qua hơi thở hỗn hển như muốn dứt hơi.

- Tới nhà rồi, chị!

- Tới rồi, ráng một chút nữa em!

- Em mệt quá rồi chị ơi!

- Mệt cũng phải ráng. Tới rồi mà.

Hai đứa lướt qua sân nhà, nền nhà (chỉ còn một đồng gạch vụn) rồi băng vào vườn nhà. Vườn cây xơ xác, nhánh gãy ngổn ngang. Bên trái vườn có một nấm mồ. Trên mồ lá phủ ngập đầy.

Hai trẻ đồng thốt lên:

- Má ơi!

Rồi cả hai đều quỳ xuống trước mồ mẹ. Những dòng nước mắt ngập ngừng chảy xuống má hòa với những giọt mưa. Bỗng có tiếng thét lên từ phía bên phải:

- Hãy dang ra mau!

Hai chị em ngơ ngác nhìn sang phải. Có tiếng thét lên từ bên trái:

- Hãy tránh ra mau!

Hai chị em kinh hoàng nhìn sang trái. Có tiếng thét một lượt từ trước mặt, từ sau lưng:

- Hãy trốn đi mau!

Những tiếng thét to như ra lệnh, vừa giận dữ mà cũng vừa lộ vẻ thương hại. Không thấy ai mà chỉ nghe thấy kinh hoàng dồn dập. Phong nắm áo chị chạy bừa về phía đường đất đỏ.

Không nghe tiếng nữa, chúng dừng bước lại, bốn mắt trông vào.

Một tiếng nổ vang. Lệ kéo em nằm rạp xuống. Một tiếng nổ khác tiếp theo rồi hai tiếng, ba tiếng...

Phong mở mắt trao tráo nhìn về ngôi nhà mẹ. Nó thấy rõ ràng một viên đạn không hiểu mọt-chê hay đại bác rớt ngay nhà mẹ. Tiếng nổ làm đất văng lên tứ phía. Nó chết lặng, không thốt được lời gì, Lệ khóc tức tưởi:

- Trời ơi, còn gì thân xác má tôi!

Một lát, Phong mới khóc rống lên:

- Má ơi! Má! Má chết cũng không được yên thân. Chiến tranh tàn nhẫn đến thế này sao?

Rồi nó ngất lịm đi trong tay Lệ...

Phong nghe văng vẳng có ai kêu và nó giật mình tỉnh dậy. Nước mắt nó còn ràn rụa. Nó thấy mình nằm trên bộ ván dùng làm nắp hầm trú ẩn ở

nhà giáo sư Hoàng. Lan vừa đánh thức nó dậy, vừa âu yếm hỏi:

- Em Phong, làm gì em la khóc dữ vậy?

Lệ ngồi cạnh bên nó cũng dịu dàng hỏi:

- Làm gì mà em ôm chị cứng ngắt vậy, Phong?

Phong giụi mắt nhìn hai chị, chừng đó mới biết rằng mình chiêm bao. Nó đáp, giọng còn sợ hãi:

- Em vừa nằm chiêm bao. Một giấc mơ thật kinh khiếp, hãi hùng.

Mặc dù biết là chiêm bao, Phong vẫn cảm thấy ớn lạnh cả xương sống. Nó rùng mình, nắm lấy tay Lan, siết chặt.

Một lúc lâu Phong mới trấn tĩnh được tinh thần. Nó lồm cồm ngồi dậy bên cạnh Lệ. Mắt nó buồn đau đau.

- Em chiêm bao thấy gì vậy, Phong?

Lệ cũng bảo:

- Em kể cho chị nghe đi. Sao mà sợ hãi quá vậy?

Phong từ từ kể lại câu chuyện hãi hùng mà mình vừa nằm mộng.

Nó như sống lại trong mộng nên câu chuyện đã lôi cuốn chị em Lan vào những sự kiện đột biến khủng khiếp, làm Lan phải ngậm ngùi, Lệ phải mấy lần rùng mình kinh sợ. Khi Phong kể dứt, Lan vuốt nhẹ mái tóc em, dịu dàng an ủi:

- Đó chỉ là giấc mộng. Tại em bị ám ảnh bởi những tiếng súng, tiếng sấm, tiếng sét nên nằm mộng đó thôi.

Phong nói nhỏ:

- Thì bây giờ em mới biết là mộng, nhưng em vẫn còn sợ.

- Không có gì phải sợ hết em! Thực tế khác với mộng mị.

- Không chắc đâu, chị! Đôi khi mộng và thật vẫn có những chỗ giống nhau. Nhưng tại sao không được thấy những giấc mộng đẹp như ngày xưa?

Lan thở dài, không đáp. Lệ cảm động trước lời lẽ hồn nhiên của em. Nàng nghĩ: “Chiến tranh thảm khốc đã ám ảnh đến cả giấc ngủ tuổi thơ. Đáng lẽ ở lứa tuổi của Phong, nó phải mộng thấy những chuyện vui tươi có vườn tiên suối ngọc, có tiên nga múa hát và vũ nhạc từng bừng. Nhưng giấc mộng hồng ấy còn đâu nữa. Chúng đã tan theo tiếng súng nổ đêm đêm, tan theo cảnh chết chóc ngày ngày. Thật đáng buồn cho tuổi ngọc hôm nay!”

Lan bảo Phong:

- Sáng rồi, em dậy mua đồ điểm tâm cho thầy rồi sửa soạn đi học.

Phong vừa bước xuống ván vừa nói:

- Chiều nay chúng em không có giờ học. Chị cho chúng em về thăm nhà, nhen chị?

Biết Phong vẫn còn lo sợ về điều không lành trong giấc mộng, Lan muốn làm vừa lòng em:

- Ờ, chiều nay hai em về thăm nhà. Tan giờ dạy học, chị cũng về ghé thăm mồ má.

Lệ thầm nghĩ: “Nhà còn đâu nữa mà thăm! Còn chẳng chỉ là một khoảng sân và một mảnh vườn. Về thăm mồ mẹ thì có!” Nàng chớp chớp mắt, giọng nàng êm ái hơn bao giờ:

- Em nhớ cái sân và mảnh vườn nhà mình ghê! Mới xa hơn tháng mà dường như đã mấy năm rồi.

Lan nhìn em, đôi mắt chứa chan niềm thông cảm. Nàng thương hại em còn nhỏ mà đã sớm hứng chịu nhiều khổ đau. Rồi đây không biết thời cuộc còn đưa đẩy chị em nàng về những bờ bến tang thương nào nữa...

Chiều hôm ấy, mới bốn giờ, Lệ và Phong đã xin phép thầy về thăm làng cũ.

Hoàng bảo đưa cháu gái cho hai chị em Lệ mượn chiếc xe đạp. Lệ chở em về An Tịnh, trên con đường tráng đá đỏ lồi lõm vì những vết xe bò và xe nhà binh. Mỗi lần có chiếc xe hơi chạy qua, bụi đỏ tóe lên mù mịt như những cuộn khói màu. Cũng may đường này ít xe hơi, phần nhiều là xe ngựa, xe bò, xe lam và xe đạp. Lệ đạp xe thong thả để ngắm cảnh xưa, những cảnh rất quen thuộc nhưng hôm nay đối với nàng thật mới lạ. Nhiều nhà bị cháy sập một góc mà chủ nhân cũng không buồn xây cất lại.

Nhiều vườn tược ngày nào sum sê hoa trái bây giờ trở nên xơ xác, tiêu điều.

Chỉ có hai hàng trâm hai bên đường là vẫn thi gan cùng mưa gió, đạn bom, trong an phận và im lặng, che bóng mát cho khách lữ hành cũng như dân làng lam lũ.

Thấy chị chạy xe quá chậm, Phong nóng ruột hối chị:

- Mau lên, chị! Chị chạy xe quá rùa bò.

Lệ dịu dàng đáp:

- Vội gì, em! Gần đến rồi mà! Em không thấy cảnh vật ngày nay khác xưa hay sao?

- Có gì khác đâu! Vẫn hàng trâm, vẫn vườn tược, vẫn những vòng rào ấp chiến lược.

- Bậy nà, bây giờ gọi là ấp tân sinh hoạt, ấp đời mới.

- Nhưng dân làng không quen với những danh từ mới như chị, họ vẫn gọi là ấp chiến lược. Mà em thấy họ có lý đó chị. Vì đời họ có gì mới mẻ đâu!

Lệ quẹo xe vào một con đường đất nhỏ, bánh xe lết trên cát như không chịu đi.

Được một quãng, chiếc xe chao chao muốn ngã, Phong thét lên:

- Chị cỡi xe ẹ quá! Để em chở cho.

- Bánh xe lún cát em không thấy sao? Qua chặng này thì xe đi êm như ru.

Phong sửa bộ ngồi lại, tay vịn chặt yên xe.

- Chị mà quãng em té, em bắt đền chị đa nghe.

- Bảo đảm mà, em!

- Còn bảo đảm gì nữa, ngọn xoài trước sân nhà mình kia.

- Thấy rồi!

Phong trở lại bản tính lém lỉnh thường ngày:

- Vậy mà em tưởng chị không thấy chớ. Chị cứ nhìn xuống đất, sợ té, chớ đâu dám nhìn lên trên.

Lệ mỉm cười không đáp. Nàng lái xe chạy vào sân.

Không đợi chị ngừng, Phong đã thót xuống xe. Nó định chạy vào trước, nhưng khi nhìn qua cảnh vật, nó bỗng đứng khựng lại, vẻ vui tươi

hồn nhiên đã biến mất. Lệ dựng xe dưới một gốc xoài. Hai chị em đứng lặng nhìn nền nhà còn nám đen qua hơn một tháng dài mưa nắng.

Vài chiếc cột bị cháy lưng được xếp nằm một góc, bên cạnh mớ gạch vụn được thu dọn thành đồng gọn gàng. Lệ nhớ lại, sau ngày chôn cất mẹ nàng, giáo sư Hoàng đã cử một đoàn học sinh về đây phụ giúp chị em nàng thu dọn đồ đạc chưa bị ngọn lửa hoàn toàn thiêu rụi.

Họ như một đoàn quân đi thu dọn chiến trường sau một trận ác chiến dữ dội. Nhưng hỡi ơi! Chiến lợi phẩm của họ chỉ là những cây cháy dở, những đồng gạch vụn và những đồng tro tàn. Đoàn học sinh ngó ý giúp chị em nàng xây dựng lại ngôi lều đơn sơ ở tạm, nhưng Lan cảm động từ chối vì nàng muốn đợi cha về cất lại nhà cửa.

Giờ đây, thân gái bơ vơ cùng hai em trẻ dại, nàng e ngại phải sống nơi tịch liêu vắng vẻ mà muôn chuyện bất trắc có thể xảy ra trong thời nhiễu loạn lạc này. Nàng muốn tìm một nơi tương đối an toàn hơn để nương náu qua ngày, tạm quên đi thời gian thâm sầu, u tối.

Không ai nói với ai một tiếng, Lệ và Phong lần bước ra vườn. Cỏ dại mọc tràn cả lối đi. Giàn bầu chỉ còn lại những dây và lá, vài cây quít đường mà ngày nào Lệ từng chăm bón, nay đã rũ xuống như những thân xác gục ngã trong một trận chiến ác liệt. Riêng cây vú sữa bên cạnh mồ mẹ Lệ thì vẫn sum suê cành lá, dường như thân cây chứa đựng một sức sống mãnh liệt tiềm tàng. Lệ có cảm tưởng như nó cần phải sống để che mưa cho nấm mồ của chủ nhân bạc mệnh.

Nấm mồ của bà Phúc đã tràn đầy cỏ dại và phủ đầy lá vàng. Lệ và Phong chạy lại quỳ trước mồ mẹ, bốn hàng lệ rừng rừng xuống má. Lệ nghẹn ngào nức nở:

- Má ơi! Con gái của má đây nè.

Phong lâm lâm khẩn nguyện:

- Má ơi! Xin má phò hộ cho chúng con.

Một cơn gió thoảng qua, cuốn theo vài chiếc lá vàng trên mộ. Lệ có cảm tưởng như hồn mẹ linh thiêng hiển hiện về vì xót thương hai đứa trẻ thơ cô cút bơ vơ. Nàng nhìn mấy chiếc lá là bay lên không, rồi từ từ rơi xuống phía xa, uốn mình trên đám cỏ may trước khi nằm yên trên mặt đất.

Lệ đứng lên, lom khom nhặt từng chiếc lá úa vàng phủ trên mồ mẹ; Phong ngồi xuống, nhổ từng cây cỏ dại đang ăn sâu cội rễ xuống lòng đất rắn. Một bầy chim sẻ riu rít trên cành vú sữa như mừng người bạn thân yêu xa vắng đã trở về.

Có tiếng chuông xe đạp từ ngõ quẹo vọng vào. Phong ngoảnh lại, nhìn ra:

- Chị Lan về.

Lan vào sân, dừng xe đạp bên cạnh xe em, rồi chạy đến bên mồ mẹ. Nàng ngồi xuống trước mồ, mắt đăm đăm nhìn đám cỏ như nhìn vào cõi âm u huyền bí nào.

Phong khoe với chị:

- Em nhổ cỏ gần sạch rồi đó chị.

Lan vuốt nhẹ tóc em:

- Em của chị giỏi lắm. Ngày xưa, má cưng em nhất nhà.

Nghe chị khen, Phong sung sướng mỉm cười. Thật ra, nó vui vẻ không phải vì lời khen, mà vì nó thấy thực tế trước mắt không hời hợt như giấc mộng đêm qua. Mồ mẹ vẫn còn nguyên.

Bây giờ nó mới thật yên lòng. Nó không chú ý đến những chi tiết nhỏ nhặt nào khác. Khi nắm mồ đã sạch lá và cỏ may, ba chị em đi lần ra phía

bờ ao. Lan tựa lưng vào gốc dừa. Lệ ngồi xuống vệ cỏ. Phong tung tăng theo cánh bướm bên cội bằng lăng. Dầu trải qua bao biến cố, Phong vẫn giữ được bản tính trẻ thơ.

Mặt trời đã ngả về tây, chiếu những tia vàng vọt qua những tàu dừa lã ngọn xuống bờ ao. Một ngọn gió nhẹ nhàng thổi đến làm rung động mấy đóa sen vừa chớm nở và phảng phất một làn hương thanh thanh, dịu dịu.

Lan bảo hai em:

- Thôi, chúng mình về. Chị còn phải lo bữa cơm chiều nữa chứ.

Lệ nắm tay em chạy ra chỗ dựng xe. Lan thông thả theo sau. Đàn chim trên cành xoài lại riu rít, líu lo như hát những điệp khúc tiễn đưa những người bạn thân yêu sắp lìa thân vào cuộc đời gió bụi...

Sau bữa cơm chiều, như thường lệ, Lan cẩn thận đóng chặt cửa, rồi ngồi cạnh hai em lo soạn bài ngày mai đi dạy. Lệ và Phong chăm chỉ học bài. Hoàng nằm trên võng đong đưa, tay cầm quyển Ecrivains modernes đang xem dở.

Xem được vài chương, Hoàng bỗng đặt sách xuống, hỏi Lan:

- Cô về Sài Gòn thăm ông Phúc thường, cô thấy bệnh tình ba cô độ rày ra sao?

Lan ngừng viết, ngẩng lên:

- Ba em đã ra khỏi bệnh viện rồi, hiện ở tạm tại nhà cô em. Vết thương ở thân mình đã khỏi, nhưng vết thương ở chân thì còn phải điều trị.

- Chắc bị miếng trúng xương?

- Phải, chân ba em còn băng bột, đợi tháng sau vào bệnh viện rọi kiếng lại.

- Liệu có bị tật không cô?

- Bác sĩ cho biết dù lành hẳn, ba em cũng phải chống nạng tập đi.

Phong sững sốt hỏi chị:

- Rồi ba phải chống nạng hoài hả chị? Bộ ba không biết đi sao phải tập?

- Ba chỉ chống nạng một thời gian thôi. Vì xương gãy mới ráp lại, gân cốt không co giãn được như xưa, nên cần phải tập đi cho quen dần.

- Nhưng sao còn phải rọi kiếng lại?

- Bác sĩ bảo rọi kiếng lại để xem chỗ xương có đúng khớp hay không, hay bị sai lệch đi. Trường hợp bị sai lệch thì phải mổ lại lần nữa.

Phong lè lưỡi, nhăn mặt:

- Trời ơi, mổ hoài đau chết, làm sao ba chịu nổi?

- Mỗi lần mổ, người ta chụp thuốc mê, đâu có đau đớn gì.

- Chụp thuốc mê cách nào, chị? Có giống bọn cao thủ võ lâm Ma giáo chụp thuốc mê mấy nàng trinh nữ để hãm hiếp không?

Hoàng bật cười:

- Em luyện chưởng được mấy thành công lực vậy, Phong?

- Dạ... dạ...

Lệ cũng bật cười, méc thầy:

- Ngày nào nó cũng lén đọc chuyện võ hiệp đó thầy. Em rầy hoài không được.

Phong háy chị, nói nhỏ:

- Chị sao hay mách lẻo quá! Người ta luyện chương mà rầy nỗi gì? Coi chừng “Giáng Long thập bát chương” của em đa!

Hoàng nghiêm giọng hỏi:

- Em đã đọc những chuyện gì, kể cho thầy nghe coi, Phong?
- Dạ, em đọc Anh hùng xạ điêu, Thần điêu đại hiệp, Cô lâu quái khách, Lệnh xé xác, Xú kiếm khách, Ngọc Nữ Anh hồn, Tiểu ngạo giang hồ...

Lệ liền thoáng xen vào:

- Xin thầy tớt nó lại. Nó kể đến mai cũng không hết đâu.

Phong cụt hứng:

- Chị này kỳ!

Hoàng tươi cười nói:

- Thời chiến tranh, chỉ có hai loại truyện đáng đọc: truyện xã hội và truyện võ hiệp.

Phong nhìn lệ, hình mũi:

- Đó, chị nghe không?

Lệ nín lặng. Hoàng ôn tồn tiếp:

- Truyện xã hội phải phản ánh đời sống hiện tại một cách trung thực với chiều hướng xây dựng lành mạnh và tiến bộ. Loại truyện này hiện nay rất hiếm. Nhà văn thường trốn trong tháp ngà mà mơ mộng viễn vông, hoặc chạy theo thị hiếu hạ cấp của một số người để câu độc giả. Những nhà văn ấy đã thoát ly sứ mạng.

Phong háo hức hỏi:

- Còn truyện võ hiệp thì sao thầy?

- Truyện võ hiệp cũng có ích nếu tác giả xây dựng cốt truyện một cách tân kỳ, hấp dẫn, thoát sáo, đề cao tinh thần thượng võ, đạo đức cách mạng, ý thức nhân bản, phổ biến kiến thức bác học về Văn, Sử, Địa, Triết học, Tôn giáo, Khoa học v.v... Loại truyện như thế hiện nay cũng rất hiếm. Ta chỉ tìm được loại truyện đó ở Kim Dung.

Lệ góp ý:

- Hèn gì em nghe nói những trí thức, những nhà chính trị cũng thích đọc truyện của Kim Dung.

Hoàng vui vẻ nói với Phong:

- Thầy không cấm em luyện kiếm, luyện võ, nhưng không được luyện theo bọn nhà văn Ma giáo.

- Sao gọi là nhà văn Ma giáo, thưa thầy?

- Đó là những nhà văn lợi dụng truyện võ hiệp đang ăn khách hiện nay để diễn tả những cảnh khiêu dâm trắng trợn, những vũ điệu thoát y mê hồn còn hơn những vũ khúc sexy trên màn bạc. Nhân vật hiệp khách của họ toàn là những kẻ ngu ngốc, hiếu sát, khát máu, hành động ngông cuồng rồ dại, chỉ biết hận thù chứ không biết tình thương,

không biết phân biệt tội ác và lẽ phải. Những hạng viết tiểu thuyết như thế, gọi là “Nhà văn Ma giáo” tưởng không phải là quá đáng!

Lệ nhoẻn cười khả ái:

- Thầy nói đúng lắm, loại chuyện nhảm nhí ấy đầu độc tinh thần thanh thiếu niên ngày nay không ít.**

Hoàng nghiêm trang tiếp:

- Bọn võ lâm Ma giáo chỉ có thể dùng chương phong tà mị hoặc kiếm chiêu tuyệt kỹ giết hại một số ít người, bọn nhà văn Ma giáo thì giết hại tinh thần cả một dân tộc.**

Lệ hăng say phát biểu:

- Nếu thế thì những nhà văn thoát ly sứ mạng, chạy theo thị hiếu hạ cấp quần chúng, cũng thuộc hạng Ma giáo vậy, thầy? Họ viết thật ướn át, thật nóng bỏng, thật mê ly, rùng rợn...**

Hoàng ôn tồn kết luận:

- Cũng cá mè một lứa mà thôi.**

Lệ day lại nhìn Phong, hóm hỉnh nói:

- Em có nghe nói không? Coi chừng em bị đã bị nhiễm độc nặng rồi đó.**

Phong tiu ngửu cúi đầu, vẻ hiền lành ngoan ngoãn hơn bao giờ hết:

- Em hiểu rồi, nhưng em chỉ mới bị nhiễm độc sơ sơ thôi. Và em sẽ lo giải độc.**

Lệ thương hại nhìn em:

- Sao em biết rằng chỉ nhiễm độc sơ sơ?

- Vì em đọc rất ít loại truyện đồi trụy nhảm nhí ấy và thật tình em cũng không thích. Em đã trải qua nhiều cảnh khổ nên em đã mất đi rất nhiều mơ mộng viễn vông.

- Em làm thế nào để mà giải độc?

Thấy chị cứ hỏi dồn mình mãi, Phong bực dọc đáp:

- Thì em sẽ uống thuốc xổ.

- Trời! Nhiễm độc về tinh thần mà em lại uống thuốc xổ để tẩy ruột?

Phong phì cười giọng ranh mãnh trở lại:

- Chị thông minh mà... chậm hiểu! Bệnh về tinh thần thì phải dùng dược liệu về tinh thần, nghĩa là từ đây em sẽ đọc toàn những tác phẩm lành mạnh, xây dựng. Em uống thuốc giải độc để tẩy não chứ không tẩy ruột như chị nói đâu.

- Nhưng uống thuốc thì phải có bác sĩ chỉ dẫn, nếu uống thuốc không đúng thì lại càng làm độc thêm.

- Lo gì, chị! Thầy sẽ là bác sĩ của em.

Tới đây, Lan mới vui vẻ góp ý:

- Em Phong nói phải đó. Từ nay muốn đọc sách gì, em nên hỏi ý kiến thầy. Không nên bạ sách nào cũng đọc.

Lệ nói với giọng buồn buồn:

- Nhưng chị em mình đâu được ở gần mãi bên thầy? Một ngày kia mình sẽ phải xa thầy...

Nghe Lệ nói, Lan và Phong đều im lặng. Một nỗi u hoài, luyến tiếc như len nhẹ vào lòng ba chị em. Cuộc phiếm luận văn chương đang hào hứng, sôi nổi bỗng chìm trong bầu không khí nặng nề.

Hoàng cũng cảm thấy lòng nao nao. Thấy cử chỉ khả ái của Lan và Lệ, chàng nhớ đến Phượng và Lệ Chi. Hoàng nhìn thấy ở họ nhiều nét đẹp về tinh thần, mặc dù kẻ ở thủ đô đầy quyến rũ, người ở làng quê cần cỗi nhiều tang thương. Có một điều rất rõ rệt ở đây không có những cô gái đột sống mới, những nàng Híp pi như Hạnh, như Kiều Diễm... Hoàng có cảm tưởng rằng mình vừa trải qua hai cuộc sống tương phản, cuộc sống nào cũng mang đầy dấu vết của chiến tranh. Chàng lại miên man nhớ đến Phượng, nhớ đôi mắt dịu hiền, nhớ làn mi chớp chớp, nhớ nụ cười e ấp, trinh nguyên...

Giữa lúc ấy, ánh đèn nê ông bỗng phụt tắt. Bóng tối dày đặc bao trùm cả căn nhà. Không ai trông thấy ai. Phong lên tiếng cầu nhàu:

- Đèn gì mà một đêm tắt không biết mấy lần. Máy đèn chắc sắp đem bỏ lạc son rồi.

Hoàng nhìn ra cửa sổ. Từ bên ngoài hắt vào những tia sáng mỏng manh. Chàng bảo Phong:

- Đèn đường còn cháy. Hãy đi thắp đèn lên đi em Phong.

Phong đứng lên, quờ quạng trong bóng tối. Đi được vài bước, nó bỗng la “ối” một tiếng. Lệ nhanh nhẩu hỏi:

- Gì vậy, Phong?

- Em bị đụng đầu vào cột.

- Cây cột gãy chưa em?

- Chưa, vì em chưa kịp vận đủ mười hai thành công lực.

- Còn đầu em?

- May nhờ có nội công tâm pháp thượng thừa nên...

- Em bị lố đầu rồi chứ gì?

- Chưa, đầu em chỉ mới u lên một cục.

Hoàng phì cười, trong lúc Lan cất tiếng hỏi to:

- Tụi bây nói cái gì kỳ vậy? Người ta sợ muốn chết mà tụi bây còn
giỡn!

Ánh đèn dầu lóe lên. Tia sáng yếu ớt, vàng vọt, không đủ phá tan bóng tối của ngôi nhà rộng thênh thang. Thành Phong đưa tay xoa xoa đầu. Lệ nhìn em môi còn nhếch nụ cười hóm hỉnh.

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà
www.dtv-ebook.com

- 10 -:

Một buổi sáng, Hoàng đến trường với vẻ mặt vô cùng hân hoan.

Hôm nay chàng sẽ giảng về văn chương Cao Bá Quát. mấy ngày trước, chàng bỗng khám phá ra những tư tưởng mới lạ về nhà cách mạng bất phùng thời này. Chàng đinh ninh lát nữa đây, chàng sẽ làm trạng sư biện minh cho thi sĩ tài hoa họ Cao. Chàng sẽ hùng hồn dùng những lý lẽ vô cùng sắc bén, những bằng chứng vô cùng vững chãi để bác tất cả những ai kết án họ Cao là phiến loạn vì bất mãn, vì ngông cuồng, vì bất đắc chí.

Trống điểm giờ vào học. Hoàng bước vào lớp đệ tứ, nụ cười nở trên môi. Chàng lấy sổ ra điểm danh rồi xoa hai tay ra vẻ bằng lòng. Chàng đưa mắt nhìn xuống hai dãy bàn, cất tiếng sang sảng:

- Hôm nay, thầy giảng về Cao Bá Quát.

Lớp im phăng phắc. Những gương mặt hiền lành, ngoan ngoãn đều hướng lên phía thầy. Lệ và Phong ngạc nhiên, chẳng hiểu tại sao thầy mình có vẻ cao hứng, vui tươi như vậy.

Hoàng giảng thao thao bất tuyệt. Giọng chàng vang dội lên trần nhà. Bị hấp dẫn bởi lời giảng thật hùng hồn lưu loát, bọn học sinh trố mắt, miệng há hốc, lắng nghe...

Bỗng một tiếng nổ vang dội. Cánh cửa lớp bật tung ra. Khói từ đầu tuôn vào mù mịt. Học sinh nhôn nhao. Một đứa nói to với giọng sợ hãi:

- Thừa thầy, tiếng nổ bên lớp đệ thất.

Hoàng bình tĩnh bảo:

- Các em hãy nằm xuống. Coi chừng đạn lạc.

Nhiều đứa vẫn nhao nhao:

- Thưa thầy, khói từ lớp đệ thất công lập bay sang.

Nguyên trường Bán công và trường Công lập cùng ở một địa điểm giữa khu vực quân sự. Một bên là nghĩa quân và địa phương quân một bên là biệt động quân và pháo binh.

Giữa lúc ấy, tiếng súng lại nổ lên tứ phía, súng lớn có, súng nhỏ có.

Hoàng vẫn bình tĩnh dặn:

- Nằm rạp xuống. Chắc khu vực này bị V.C. pháo kích. Đừng chạy bậy.

Mười lăm phút trôi qua trong kinh khủng, hãi hùng. Đột nhiên, tiếng súng im bặt. Một phút, hai phút... Hoàng đếm từng giây đồng hồ.

Học sinh các lớp Công lập bỗng túa ra như nước vỡ bờ; chúng cố thoát chạy ra khỏi khu vực quân sự. Học sinh Bán công lại nhôn nhao, đòi chạy về. Rồi chúng túa ra, chạy thụt mạng.

Trong lớp chỉ còn Lệ, Phong và vài đứa nữa. Lệ và Phong cũng muốn chạy theo các bạn, nhưng chúng nán lại chờ thầy. Hoàng đứng lên, bảo mấy học sinh còn lại:

- Mấy em theo thầy!

Rồi chàng vội vàng dẫn lũ trẻ băng ra khỏi lớp.

Bỗng một tiếng nổ vang lớn như trời long đất lở, cạnh trại nghĩa quân, cách trường độ năm mươi thước. Hoàng thét lên: “Nằm xuống!” rồi chàng và bọn trẻ nằm rạp xuống sân, lăn vào văn phòng Hiệu trưởng gần đó, chỉ còn kịp nghe nhiều tiếng kêu la thảm thiết bên ngoài.

Tiếng súng lại vang lên như sấm sét, như những bản nhạc khủng khiếp của Tử thần. Tiếng súng xen lẫn với tiếng rên la. Hoàng và mấy đứa trẻ chỉ thoát lười hái của Tử thần trong đường tơ kẽ tóc. Nhưng lúc ấy, Hoàng không sợ tiếng súng mà chỉ sợ tiếng rên la. Những tiếng kêu thảm thiết ấy như xoáy vào tim chàng, làm cho lòng chàng đau xót, cổ chàng nghẹn ngào.

Lệ và Phong ngồi núp ở góc tường, bên cạnh chàng, mặt Phong tái mét, tay Lệ run run. Tất cả đều im lặng. Tiếng đại bác của đội pháo binh gần đó vang lên dữ dội, như gào thét vào tai những âm thanh quỷ quái.

Một lúc sau, tiếng đại bác im bật, nhường cho những tiếng rên rỉ thảm thiết. Lệ nhón lên cửa sổ, nhìn ra ngoài. Nó bỗng ngồi bệt xuống, mắt đỏ hoe, nói không ra tiếng:

- Thầy ơi, chị Cúc và chị Sương bị đạn rồi.

Tuy giọng Lệ thật nhỏ nhưng Hoàng nghe như một lời gào uất nghẹn. Chàng đứng dậy chạy lại cửa, nhìn ra trước cửa trại nghĩa quân. Những thân hình bé bỏng đang nằm quằn quại trên những vũng máu. Xe đạp, sách, cặp văng ngổn ngang trên ngõ ra đường. Phong đứng nép bên thầy, nói với giọng hãi hùng:

- Hình như có chị Liên, chị Oanh nữa thầy.

Hoàng định băng mình ra thì những tiếng nổ lại vang lên. Chàng vội kéo Phong núp xuống chân tường. Lần này tiếng đại liên, trung liên rống lên từng chập... Hoàng có cảm tưởng như cả khu vực này đang bị bao vây, đang bị tấn công mãnh liệt.

Nửa giờ sau, tiếng súng mới lơi dần rồi dứt hẳn. Hoàng nghe có tiếng chân rộn rịp và tiếng bàn tán xôn xao. Chàng nhìn ra. Một tốp biệt động quân đang đến thị sát tình hình, trong số ấy có vài người chàng quen mặt. Chàng vội bảo học sinh theo chàng, rồi vội vàng chạy đến chỗ có tiếng rên la.

Những mái đầu xanh lúc này còn vui tươi trong lớp, giờ đây đang quằn quại rên siết, vài đứa ngất lịm nằm bất động trên mặt đất. Những gương mặt tươi đã trở nên tái ngắt vì mất máu quá nhiều. Có đứa ôm chân rên la. Có đứa chỉ đưa mắt nhìn thầy, môi lép nhép không nói ra lời. Có vài em gái khóc lên, tiếng khóc đứt quãng vì đau đớn và sợ hãi.

Hoàng hoa cả mắt, dòng lệ rưng rưng lúc nào chàng cũng không hay.

Giữa lúc đó thì xe cứu thương tới. Nhưng đã trễ rồi...

* * * * *

Hoàng ngồi im lặng trước bàn giấy không biết đã bao lâu. Chừng Lệ lên tiếng, chàng mới ngẩng lên gương mặt lộ vẻ buồn khôn tả.

- Thầy ơi, hồi chiều em có đi thăm gia đình chị Cúc và chị Sương. Hai chị ấy chết rồi.

Hoàng cúi đầu xuống bàn, mắt như giăng một màn lệ. Một lúc lâu, chàng mới nói thật khẽ:

- Thầy biết rồi, và hình như em Liên ở Tha La, em Oanh ở Gia Bình cũng đã tắt thở ở bệnh viện.

Lệ ngồi lặng trên ghế nước mắt rưng rưng. Nó bặm môi lại để khỏi bật lên thành tiếng. Mấy người bạn gái mới cùng nàng đùa giỡn ban sáng, bây giờ đã vĩnh biệt cõi đời. Thăng Phong ngồi ủ rũ bên Lan, trước mắt nó như còn lờn vờn những khung khiếp, hãi hùng.

Xa xa vắng vắng lại tiếng súng. Những hình ảnh thật linh động, thật náo nùng hiện ra trước mặt Hoàng: lớp học trang nghiêm, những mái đầu xanh vô tư; kìa gương mặt hiền lành phúc hậu của Sương, nụ cười hồn nhiên ngây thơ của Cúc, giọng nói ngập ngừng bẽn lẽn của Liên, đôi mắt bồ câu đen láy của Oanh. Rồi tiếng nổ. Rồi hỗn loạn. Rồi ngã gục. Không gian như nhuộm màu máu. Thời gian như ngừng đọng lại trong tiếng gào thét, rên siết, nước nở...

Hoàng bàng hoàng như vừa trải qua một cơn ác mộng. Mà thực tế lại còn ác hơn mộng nhiều.

Lan cất giọng bùi ngùi:

- Sao chỉ chết toàn con gái!

Lệ buồn bã nói:

- Con trai bên đê thất Công lập cũng chết nhiều. Em thấy họ chở đầy một xe cứu thương.

Lan đưa tay che mắt như muốn xua đuổi những hình ảnh khủng khiếp. Giọng nàng run run:

- Đừng nói nữa, em!

Mọi người lại im lặng. Tiếng súng từ xa vẫn ầm ỹ nổ lên. Âm vang đồng vọng nghe chát chúa, như đập vào tai, như quất những đòn sấm sét vào tâm hồn.

Lan bịt kín hai tai, gọi khẽ:

- Thầy ơi!

Hoàng nhìn sang:

- Gì vậy, cô Lan?

Lan ngồi im. Một lúc sau, khi tiếng súng dứt nổ, nàng mới ngáp ngừng nói:

- Em định xin thôi dạy học.

- Rồi cô làm gì?

- Chúng em sẽ về Sài Gòn.

Quyết định đột ngột của Lan làm cho Hoàng và cả hai em nàng đều ngạc nhiên. Lệ và Phong ngơ ngác nhìn chị. Hoàng thương hại hỏi:

- Cô Lan, sợ à?

- Phải, em sợ.

- Lan sợ gì?

- Sợ đủ thứ: sợ ma, sợ súng, sợ bóng tối...

Hoàng thở ra. Chàng nghĩ đến tai nạn khủng khiếp xảy ra thường xuyên ở mảnh đất này. Chàng nghĩ đến cảnh Lệ và Phong vừa thoát chết, nhưng tâm hồn chúng sẽ còn bị ám ảnh mãi mãi nếu còn cảnh súng nổ, bom rơi. Chàng nghĩ đến ba chị em Lan phải sống trong ngôi nhà cô tịch âm u này với sự sợ hãi âm thầm mà chúng không tiện nói ra. Nội nhìn mấy cái bàn thờ lạnh lẽo kia, hai cô gái và thằng bé cũng đủ ớn lạnh rồi, huống hồ đêm đêm lại phải nghe súng nổ, bom rơi từng chập...

Hoàng ái ngại nói:

- Cô Lan sợ cũng phải.

Lan chớp mắt, cúi đầu. Hoàng tiếp với giọng lo âu:

- Trường bán công ở giữa khu quân sự, rất nguy hiểm. Tôi đã nói với ông Hiệu trường dời đi nơi khác nhưng chưa được chấp thuận thì sự việc đáng tiếc đã xảy ra. Chắc trường phải tạm đóng cửa.

Lệ ứng nói:

- Chúng em không dám học nơi đó nữa, thầy ơi!

Phong cũng nói:

- Em sợ lắm!

Hoàng buồn bã tiếp:

- Nhà thầy ở đây cũng không an toàn chút nào.

Lệ bản khoăn hỏi:

- Sao vậy, thầy?

- Vì địa thế nhà này cũng bất lợi và nguy hiểm.

Ba chị em Lan đưa mắt nhìn Hoàng với vẻ thắc mắc, lo ngại. Im lặng một lúc, Hoàng ôn tồn giải thích:

- Nhà thầy phía trước đầu mặt với trụ sở Ủy ban hành chánh xã mà cũng là một đồn nghĩa quân; phía sau là một vườn cây rộng ăn thông ra đồng ruộng mênh mông chạy dài đến các vùng An Tịnh, Suối Sâu là những vùng có tiếng là “dữ nhất”. Hai bên hông nhà lại có hai đường hẻm chạy dài từ sân trước đến vườn sau. Cô Lan có thấy vị trí nguy hiểm đó chưa?

Lan đang suy nghĩ thì Phong đã lên tiếng:

- Vị trí ấy thơ mộng chứ thầy! Em thích nhà có sân, có vườn, có con rạch, có bờ ao như nhà thầy vậy.

Hoàng nở nụ cười buồn:

- Thời bình thì thơ mộng thật, nhưng thời chiến thì vô cùng nguy hại. Nếu có trận chiến xảy ra thì nhà mình ở giữa “lãnh đủ”.

Phong lè lưỡi:

- Ghê thật!

Lệ trùu mền nhìn thầy:

- Vậy mà khi chúng em chưa đến, thầy vẫn ở đây một mình, có sao đâu?

Hoàng thở dài:

- Vì lâu nay thầy xem tình hình chưa đến nỗi nào. Nhưng bây giờ thì khác.

Lan hỏi lạ:

- Khác thế nào, hử thầy?

- Bây giờ Lan về Sài Gòn là phải.

- Sao vậy thầy?

- Dạy không yên, học không yên, ở cũng không yên, thì nên tìm chỗ khác tương đối yên hơn, chớ không lẽ sống mãi trong sợ hãi, phập phồng hoài.

Lan nghĩ thầm: “Mình ở nhà quê không yên mới chạy về đây; bây giờ ở đây cũng không yên phải chạy về Sài Gòn. Số kiếp chị em mình thật là lận đận!”

Lệ cố làm ra vẻ thản nhiên:

- Con người ta có số mạng mà thầy. Nếu đến số chết, chúng em đã chết ở trường ban sáng rồi.

Hoàng khuyên giải:

- Niềm tin an ủi ta rất nhiều, song cũng tùy trường hợp. Đức Khổng Tử chẳng đã khéo léo khuyên rằng: “Có số mạng nhưng không nên đứng bên cạnh bức tường sắp đổ”.

Lệ im lặng. Thật ra, thâm tâm nàng cũng sợ, song nàng cảm thấy luyến tiếc bầu không khí êm đềm, thân mật ở đây. Nàng có ngờ đâu những ngày đầu đêm ấm chóng tàn, cuộc đời nàng không biết rồi sẽ trôi dạt về đâu.

Hoàng hỏi Lan:

- Cô Lan định về Sài Gòn rồi ở đâu?

- Chúng em sẽ ở nhà người cô, luôn tiện để săn sóc cho ba em.

- Rồi cô sẽ làm gì?

- Em sẽ tìm việc làm.

Nghe chị bảo sẽ về Sài Gòn, Phong quên hẳn cơn buồn rầu sợ sệt, vẻ vui tươi hiện rõ trên gương mặt nó. Riêng Lệ vẫn dàu dàu nét mặt, nàng nói với giọng buồn buồn:

- Rồi từ rày thầy chỉ ở đây một mình sao? Ở một mình nguy hiểm và bất tiện lắm thầy. Rủi có chuyện gì...

Lan ngắt lời em:

- Em Lệ đừng nói gở.

Thấy Lệ lo lắng cho mình, Hoàng vô cùng cảm động. Chàng trùu mến nhìn cô bé và thấy như vẽ trính nguyên in trên đôi mắt, vẽ trong sáng rực trong tâm hồn. Hình ảnh Lệ làm chàng liên tưởng đến Phượng, cũng vẽ dịu hiền khả ái đó, chỉ khác ở chỗ Lệ bền lên ngây thơ, Phượng thâm trầm tình tứ. Và bỗng nhiên chàng thấy nhớ Phượng vô cùng, nhớ hơn bao giờ hết. Qua những bức thư của Phượng, nàng đã nhớ nhung lo lắng cho chàng hơn tất cả mọi người, nàng đã giữ mộng hồn theo chàng từng đêm từng ngày, nàng đang khắc khoải đợi chờ với tấm lòng thương nhớ không nguôi...

Một lúc lâu, Hoàng mới dùng lời dịu dàng để an ủi Lệ:

- Thầy phải ở lại đây một thời gian nữa để lo dời trường đi nơi khác. Mặc dầu không phải là Hiệu trưởng, nhưng nếu thầy bỏ đi, trường sẽ đóng cửa luôn, tội nghiệp học sinh chịu dở dang sự học.

- Lo gì thầy, không học trường này thì học trường khác.

- Đành vậy, nhưng không làm tròn nhiệm vụ, mình sẽ không an ổn với lương tâm. Thầy phải lo dời trường, lo tìm giáo sư khác thay thầy, rồi thầy mới an lòng từ giã quê hương. Ngay ngày mai, thầy và các em phải lo phụ giúp những gia đình xấu số và tiễn đưa những em học sinh bạc mệnh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Mắt Lệ sáng lên:

- Rồi thầy cũng về Sài Gòn, phải không thầy?

- Phải.

- Thầy cũng đi dạy học?

- Không.

- Chớ thầy sẽ làm gì?

- Thầy sẽ trở lại làng văn.

Phong hớn hờ reo lên:

- A! Sau mười năm “rửa tay gác kiếm”, thầy mình sẽ “tái xuất giang hồ”.

Lệ lườm em nhưng lòng nàng cũng thấy rộn rã niềm vui. Nàng đã hơi an tâm. Nàng sẽ gặp lại thầy, mặc dầu không được đoàn tụ êm ấm như ngày nay. Phút chốc, niềm vui biến mất và nỗi buồn nhè nhẹ len vào lòng, khi nàng chợt nghĩ đến phút chia ly.

BẠC ÁO HÀO HOA

Thẩm Thệ Hà

www.dtv-ebook.com

Đoạn Kết - 11 -:

Phượng mơ mộng nhìn xuống dòng nước lặng lẽ. Gió nam phơ phất mái tóc nàng. Ánh trăng trải trên gương mặt nàng một màu sắc mơ buồn. Dòng sông mộng lung huyền ảo. Con đường đêm mờ mờ tương phản với ánh đèn chói chang, rực rỡ từ Hội trường Diên Hồng chiếu xuống công viên.

Phượng bỗng giật mình vì có ai nhẹ nhẹ nắm lấy tay nàng. Nàng ngẩng lên, giọng run run vì xúc động:

- Cậu Hoàng!

- Cháu Phượng.

Bốn mắt nhìn nhau, im lặng. Một lúc lâu, Hoàng mới hỏi:

- Phượng chờ cậu có lâu không?

Phượng cúi đầu, đôi mi chớp chớp:

- Phượng đợi cậu lâu thấy mờ.

- Bao lâu mà gọi là lâu?

Phượng nhoẻn nụ cười ý nhị:

- Gần năm năm rồi, còn gì nữa.

Hoàng mỉm cười, đưa tay vuốt nhẹ mái tóc huyền của thiếu nữ. Chàng thấy Phượng vẫn mềm mỏng, khả ái như ngày nào. Chàng thấy lòng rộn rã niềm vui.

Trên ghế đá cạnh một bồn bông đang độ nở hoa, một cặp nhân tình ngồi bên nhau tâm sự. Mái tóc óng ả của cô gái dựa vào vai thanh niên. Hai bàn tay nắm chặt lấy nhau, tỏ sự mặn nồng của đôi lòng vừa chớm nhụy yêu đương. Hai bóng hình in xuống thảm cỏ, khẳng khít như đôi uyên ương, đắm thắm như đôi chim bồ câu đang cùng nhau âu yếm.

Hình ảnh ấy làm Hoàng nhớ đến một hình ảnh ngày xưa đã gây nên giông bão. Chàng nhớ đến Hồng Hạnh, đến Kiều Diễm, nhớ đến những giây phút Liêu Trai bên người đẹp, những cảm dỗ kỳ lạ của Nhan Sắc và Âm Thanh. Cũng may là chàng còn đủ nghị lực để thoát khỏi bao quyến rũ, để khỏi sa vào vực thẳm đam mê, vào hố sâu tội lỗi.

Phượng khe khẽ hỏi:

- Dường như cậu đang tưởng nhớ những bóng hình?
- Sao Phượng biết?
- Biết chớ, cậu! Cậu đang nhớ đến Kiều Diễm.
- Kiều Diễm bây giờ ra sao, hử Phượng?
- Nàng đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng ở các phòng trà, đã làm say đắm biết bao nhiêu công tử bột.
- Vậy thì chắc đời nàng đang lên hương.

Phượng lắc đầu đáp nhỏ:

- Chẳng biết đời nàng có lên hương hay không. Phượng chỉ biết nàng đang sống vô cùng thác loạn. Và chắc chắn là nàng không còn nhớ đến cậu

đâu.

Hoàng thở dài:

- Xã hội này còn biết bao nhiêu là Kiều Diễm! Họ là những con thiêu thân lao mình vào ánh sáng.

Phượng vén mớ tóc bị gió tung, giọng nàng trở nên đầm ấm:

- Còn một người có lẽ cậu đang nhớ.

- Ai vậy, Phượng?

- Chị Hồng Hạnh.

- À, Hạnh ra sao rồi hở Phượng?

- Hạnh đã có chồng. Chồng chị là đại úy không quân. Hạnh không có gởi thiệp mời cậu à?

Hoàng ngơ ngẩn trước câu hỏi lém lỉnh của cô bé. Chàng nhớ đến đứa cháu đột sống mới ngày xưa đã từng học đòi thí nghiệm một luyện ái quan mới. Đến ngày sinh nhật, nàng đã sẵn đón mời chàng; thế mà khi bước sang ngang, nàng đã vô tình quên lửng đối tượng thí nghiệm của nàng ngày xưa. Con bồng bột đã qua, không biết bây giờ đây nàng có tìm được hạnh phúc bên cạnh một ông chồng chiến sĩ?

Hoàng nói thật khẽ:

- Cậu còn nhớ đến nhiều người mà Phượng không biết.

- Ai vậy, cậu?

- Cúc, Sương, Liên, Oanh...

- Và Lan, Lệ, Phong nữa phải không cậu?

Đôi mắt Phượng bỗng chớp nhanh. Một xúc cảm mạnh đang xâm chiếm tâm hồn nàng. Giọng nàng bùi ngùi:

- Phượng biết họ qua những bức thư của cậu. Họ đều là những nạn nhân của chiến cuộc loạn ly. Chiến tranh không buông tha cả những mái đầu xanh vô tội. Chiến tranh gieo đau khổ cho mọi người.

- Có chứng kiến những thảm trạng do chiến tranh gây ra mới thấy cuộc sống xa hoa đời trụ nơi thành đô thật là mỉa mai, tàn nhẫn.

- Nhưng biết làm sao bây giờ? Hiện ba chị em Lan ở đâu vậy cậu?

- Lan đã về Sài Gòn, hiện săn sóc trẻ em trong một viện cô nhi Phật giáo. Đau khổ nhiều rồi, nàng muốn góp sức mình làm vơi đi phần nào sự đau khổ của trẻ em nạn nhân chiến cuộc.

- Vậy là chị Lan đã phát Bồ đề tâm rồi. Còn Lệ và Phong?

- Chúng nó đang tiếp tục đi học.

- Lệ là một thi sĩ đầy hứa hẹn, phải không cậu?

- Phải.

Phượng im lặng. Qua hành động của Lan và Lệ, Phượng bỗng miên man suy nghĩ về mình. Đối với cuộc sống hôm nay, chị em Lan đã có thái độ xứng đáng. Còn nàng, nàng phải làm gì? Không lẽ sau năm năm chờ đợi, nay được cùng người yêu tái ngộ, nàng chỉ biết sung sướng với mối tình chung thủy của ai?

Thấy Phượng trầm tư, Hoàng mỉm cười nói khẽ:

- Thời gian qua, mọi người đều thay đổi, chỉ có Phượng thì vẫn như xưa.

- Phượng cũng thay đổi đấy chứ cậu.

- Phượng thay đổi gì đâu.

- Phượng đâu còn trẻ con như xưa nữa. Ngày xưa, cậu cứ chế Phượng là con nít, cứ kêu là “Bé Phượng... Bé Phượng...”

Hoàng âu yếm nhìn Phượng:

- Ngày xưa thật chứa nhiều kỷ niệm.

- Và có những kỷ niệm không phai.

- Kỷ niệm nào không phai, hờ Phượng?

Như bị lời cuốn trở về dĩ vãng, đôi mắt Phượng trở nên mơ mộng xa xăm. Nàng nhìn bóng mình dưới nước, giọng êm ái như mơ:

- Cậu còn nhớ cái đêm trước khi cậu già từ thủ đô về đất Trảng?

- Cậu làm sao quên được!

- Đó là một đêm Phật Đản, phải không cậu?

Hoàng mỉm cười đặt tay lên vai Phượng:

- Đêm hôm ấy đẹp quá, đẹp như cô gái vừa chớm nụ yêu đương.

- Cô gái ấy chưa dám nói đến tiếng “Yêu”, mà cậu cũng chưa thốt ra lời nào thăm thiết. Chúng mình chỉ ngồi bên nhau. Gió sông lạnh nhưng lòng Phượng ấm áp lạ thường. Thế rồi, Phượng ngẩng mặt lên, cậu từ từ cúi xuống...

Hoàng mỉm cười:

- Nhưng Phượng vội ngoảnh mặt đi.

- Phải. Phượng ngoảnh mặt đi, cậu chỉ đặt được một cái hôn trên má, như hôn một đứa trẻ lên ba. Cậu xoay mặt Phượng lại. Phượng đưa ngón tay lên môi cậu, nói khẽ: “Cấm!”

- Rồi Phượng ngả đầu vào vai cậu, hai tay khoanh treó trước ngực, như để bảo vệ lấy bộ ngực thanh tân?

Hai người im lặng. Tay Phượng nắm lấy tay Hoàng lúc nào không hay. Gió từ lòng sông thổi lên, mái tóc nàng lòa xòa trước mặt Hoàng. Giọng nàng tha thiết, dịu dàng hơn bao giờ hết:

- Anh!

Hoàng cũng bất giác thốt lên một tiếng chứa chan tình cảm:

- Em!

Như bị lôi cuốn theo đà tình cảm nóng bỏng, Phượng ru hồn vào kỷ niệm êm ấm xa xưa.

- Sau đêm đó, anh ra đi, và em chờ đợi...

- Ngày nay anh trở về đây thì chiếc áo hào hoa đã bạc mà sự nghiệp vẫn chưa tròn.

- Miễn là lòng người xưa không thay đổi.

- Lòng người xưa không bao giờ thay đổi đâu em.

Phượng chớp chớp đôi mắt, lòng rộn rã tiếp đón nguồn hạnh phúc đang tràn xuống theo ánh trăng. Hoàng gọi khẽ:

- Phượng!

- Gì anh?

- Bây giờ em còn “cắm” nữa không?

Phượng bẽn lễn, mặt đỏ lên vì thẹn:

- Giờ đây em vô cùng sung sướng, em còn tiếc gì với anh nữa. Nhưng em chỉ yêu cầu anh một điều.

- Điều gì vậy em?

- Anh đã hướng dẫn Lan và Lệ tìm ý nghĩa của cuộc sống, sao anh không nghĩ đến “Phượng” của anh?

Hoàng nhìn sâu vào mắt Phượng và thấy nàng hôm nay đẹp lạ thường, cái đẹp nồng nàn của tình yêu, cái đẹp tinh khiết của lý tưởng. Giọng Phượng say sưa và chân thành:

- Em muốn gia nhập Đoàn với Lệ. Lệ dùng lời thơ còn em dùng tiếng hát để gieo tình thương cho mọi người. Chúng em sẽ làm thơ, sẽ ca hát cho quê hương, vì quê hương này đã triền miên đau khổ vì chiến tranh.

Hoàng, Phượng nhìn ánh đèn màu phản chiếu dưới sông mà tưởng tượng như ánh hoa đăng vào một ngày thanh bình trên đất nước.

Kỷ Dậu (1969)

T.T.H

HẾT

Table of Contents

Mục lục

Phê Bình Tác Phẩm

Phần Thứ Nhất - 1 -:

- 2 -:

- 3 -:

- 4 -:

- 5 -:

Phần Thứ Nhì - 6 -:

- 7 -:

- 8 -:

- 9 -:

- 10 -:

Đoạn Kết - 11 -: